

LÊ ANH TUẤN

THIẾT KẾ BÀI GIẢNG ÂM NHẠC

Trung học cơ sở

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - 2004



373 - 373(V)

Mã số: _____ 09b/961/03
HN - 03

LỜI TỰA

Cuốn **Thiết kế bài giảng Âm nhạc 8** được biên soạn dựa vào sách giáo khoa **Âm nhạc 8** phát hành năm 2004 với mục đích giới thiệu một cách soạn bài và giảng dạy để thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

Cuốn sách này là sự tiếp nối hai cuốn **Thiết kế bài giảng Âm nhạc 6** và **Thiết kế bài giảng Âm nhạc 7** về cấu trúc, với mục tiêu xây dựng đa dạng cách dạy học âm nhạc ở trường THCS.

Việc thực hiện mỗi giờ lên lớp là sự sáng tạo của từng giáo viên phụ thuộc vào những điều kiện khác nhau. Thực tế cho thấy, cùng nội dung một tiết học, ở mỗi lớp, giáo viên có thể dạy theo nhiều cách khác nhau. Vì vậy, chúng ta chỉ nên coi cuốn sách này là một sự gợi ý về phương pháp soạn bài và giảng dạy, các thầy cô giáo không nên vận dụng một cách máy móc.

Chúng tôi mong nhận được sự góp ý của các thầy cô giáo và bạn đọc quan tâm đến việc giáo dục âm nhạc ở trường phổ thông.

Xin chân thành cảm ơn.

Tác giả





HỌC KÌ I

TIẾT 1

Học hát: *Mùa thu ngày khai trường*

I- Mục tiêu

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Mùa thu ngày khai trường*. Lưu ý tập hát đúng chỗ đảo phách và những dấu luyện trong bài.
- HS biết trình bày bài hát qua một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát lĩnh xướng, hát đối đáp.
- Qua nội dung bài hát, hướng các em đến tình cảm yêu mến những tháng năm đi học, để những kỉ niệm đẹp về mái trường sẽ khắc sâu trong trí nhớ các em.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Mùa thu ngày khai trường*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	Học hát <i>MÙA THU NGÀY KHAI TRƯỜNG</i>	HS ghi bài
GV thuyết trình	1. Giới thiệu về bài hát và tác giả: Những tháng năm đi học là một thời gian rất đẹp trong cuộc đời	HS theo dõi

	mỗi chúng ta, khi thời gian đó trôi qua, chúng ta mới nhận thấy điều đó. Hình ảnh về một mái trường, về thầy cô giáo, kỉ niệm về những người bạn thân sẽ luôn lắng đọng trong tâm trí mỗi người. Bài hát đầu tiên trong năm học này sẽ làm ta nhớ mãi về mái trường thân thuộc trong một ngày khó quên - ngày khai trường.	
GV điều khiển	2. Nghe băng hát mẫu hoặc GV tự trình bày.	HS nghe và cảm nhận
GV hỏi	3. Chia đoạn: Bài hát có mấy đoạn?	HS trả lời theo SGK
GV hướng dẫn chia câu.	Chia câu: Đoạn 1 gồm hai câu, mỗi câu 8 nhịp. Đoạn 2 (Điệp khúc) gồm 4 câu, mỗi câu cũng có 8 nhịp.	HS nhắc lại
GV đàn	4. Luyện thanh: 1-2 phút.	HS luyện thanh
GV hướng dẫn	5. Tập hát từng câu: GV hát mẫu câu một, sau đó đàn giai điệu câu này 2-3 lần, yêu cầu HS nghe và hát nhẩm theo.	Tập hát từng câu
GV đàn	GV tiếp tục đàn câu một và bắt nhịp (đếm 1-2) cho HS hát cùng với đàn.	HS tập hát
GV yêu cầu	Tập tương tự với các câu tiếp theo. Khi tập xong hai câu thì GV cho hát nối liền hai câu với nhau. GV hát hai câu, đàn giai điệu và yêu cầu HS hát cùng với đàn. GV chỉ định 1-2 HS hát lại hai câu này.	HS thực hiện

GV chỉ định	Tiến hành dạy đoạn 2 theo cách tương tự.	HS trình bày
GV điều khiển	6. Hát đầy đủ cả bài: Nửa lớp hát đoạn 1, nửa kia hát đoạn 2, rồi đổi ngược lại.	HS thực hiện
GV thao tác và yêu cầu	7. Trình bày bài hát ở mức độ hoàn chỉnh: Tốc độ = 124. Đoạn đầu dùng tiết tấu Cha Cha Cha, đoạn điệp khúc chuyển sang tiết tấu Rhumba.	HS trình bày
GV hướng dẫn	Thể hiện sắc thái: Đoạn 1 bài hát là hình ảnh về mùa hè còn vương lại, các em hát với sự sôi nổi, nhiệt tình. Đoạn 2 là hình ảnh mùa thu, cần thể hiện sự tha thiết, mênh mang.	HS ghi nhớ
GV chỉ định	- Hát lần 1: Đoạn 1 hát đối đáp theo hai dãy. Đoạn hai cả lớp hát hoà giọng. - Hát lần 2: Đoạn 1, HS nữ lĩnh xướng. Đoạn hai hát hoà giọng.	HS thực hiện
GV yêu cầu	8. Củng cố bài: Tung tổ đứng tại chỗ trình bày bài hát, tổ trưởng cử một HS bắt nhịp.	HS thực hiện

Lưu ý giáo viên

CÁCH HÁT VÀ HÌNH THỨC TRÌNH BÀY

Trong quá trình giảng dạy âm nhạc, GV nên hướng dẫn HS phân biệt giữa các cách hát tập thể và hình thức trình bày bài hát:

- *Cách hát*: Gồm cách hát như hoà giọng, lĩnh xướng, đối đáp, nối tiếp, hát bè, hát đuổi.

- *Hình thức trình bày:* Gồm đơn ca, song ca, tam ca, nhóm 4-5 HS, tốp ca, trình bày theo tổ, đồng ca (cả lớp trình bày bài hát).

Ví dụ ở hình thức song ca, hai HS có thể sử dụng cách hát đối đáp, hát bè, hát đuổi. Hình thức tốp ca, các em có thể sử dụng cả sáu cách hát trên. Riêng đối với hình thức đơn ca, đây vừa là hình thức trình bày, vừa là cách hát.

TIẾT 2

Ôn tập bài hát: *Mùa thu ngày khai trường*

Tập đọc nhạc: TĐN số 1

I- Mục tiêu

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Mùa thu ngày khai trường*
- HS tiếp tục tập trình bày bài hát cách hát hoà giọng, lĩnh xướng, đối đáp.
- Củng cố cho HS nắm vững vị trí các nốt nhạc trên khuông.
- HS đọc nhạc và hát lời bài *Chiếc đèn ông sao*.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đọc nhạc, đàn và hát thuần thục đoạn trích trong bài *Chiếc đèn ông sao*.
- Tập luyện để trình bày bài *Chiếc đèn ông sao*.



III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>MÙA THU NGÀY KHAI TRƯỜNG</i>	HS ghi bài
GV thực hiện	GV đệm đàn và thể hiện bài hát, HS nghe để so sánh và sửa những chỗ còn hát sai.	HS theo dõi
GV chỉ định	Một vài HS trình bày bài hát, GV tiếp tục chỉ ra những chỗ chưa đạt và hướng dẫn các em sửa chữa.	HS trình bày
GV đệm đàn	Tất cả trình bày hoàn chỉnh bài hát. - Hát lần 1: Đoạn 1 HS nam và nữ hát đối đáp. Đoạn hai cả lớp hát hoà giọng. - Hát lần 2: Đoạn 1, GV lĩnh xướng. Đoạn hai cả lớp hát hoà giọng.	HS thực hiện
GV ghi lên bảng	2. Tập đọc nhạc <i>CHIẾC ĐÈN ỒNG SAO</i>	HS ghi bài
GV ôn lại kiến thức	1. Ghi nhớ cao độ các nốt nhạc trên khuông: 	HS ghi bài
GV hỏi	2. Tìm hiểu về đoạn nhạc: - Đoạn nhạc sử dụng những kí hiệu nào? (sắc thái vừa phải, dấu nhắc lại, dấu chấm đôi, dấu luyến).	HS trả lời

GV chỉ định	- Đoạn nhạc này có thể chia làm mấy câu? (bốn câu).	HS đọc tên nốt
GV đàn	3. Tập đọc tên nốt nhạc của từng câu:	HS đọc gam
GV hướng dẫn	4. Đọc gam Đô trưởng.	HS tập đọc nhạc
GV đàn	5. TĐN từng câu: Dịch giọng = -7 (thực chất là đọc ở giọng Fa trưởng).	HS nghe và nhắm theo
GV điều khiển	- GV đàn giai điệu câu một khoảng ba lần, yêu cầu HS lắng nghe và TĐN nhắm theo.	HS đọc nhạc
GV hướng dẫn	- GV tiếp tục đàn giai điệu câu một ba lần, yêu cầu HS đọc nhạc hoà với tiếng đàn.	HS thực hiện
GV điều khiển	Trong quá trình HS tự đọc nhạc hoà với tiếng đàn, nếu chỗ nào sai, GV hướng dẫn sửa cho đúng.	HS nhận biết và đọc nhạc
	Tiến hành tương tự với các câu còn lại.	
	Nhận biết từng câu và TĐN: GV dùng nhạc cụ đàn giai điệu một số nốt nhạc đầu tiên của mỗi câu, yêu cầu HS nhận biết đó là câu số mấy và hãy TĐN đầy đủ cả câu.	
	(Việc này GV không nên thực hiện theo thứ tự các câu trong bài).	
	Ví dụ GV đàn:	
GV đàn		HS nghe
	6. Tập hát lời ca:	
	Chia lớp học thành hai phần, một	

GV điều khiển	nửa lớp TĐN và gõ tiết tấu, nửa còn lại hát lời và gõ nhịp. Tập riêng cho từng bên để các em nắm vững nhiệm vụ rồi mới ghép hai bên với nhau. Sau đó đổi lại phần trình bày của mỗi bên, GV nhận xét về ưu điểm, nhược điểm của từng bên. Nhắc các em nên TĐN và hát nhẹ nhàng, vừa thực hiện bài tập của mình vừa nghe phần trình bày của các bạn.	HS thực hiện
GV hướng dẫn	7. TĐN và hát lời: Khi đệm đàn, GV có thể dùng tiết tấu Pop và lấy tốc độ = 108. Chia lớp thành hai nửa, một nửa TĐN và hát lời, nửa còn lại làm nhiệm vụ gõ đệm theo âm hình sau:  Lưu ý: Trong âm hình này phải gõ bằng hai tay, nốt 1,2,4,5 gõ tay phải. Nốt 3,6 gõ tay trái (có thể gõ hoặc vỗ nhẹ bàn tay xuống mặt bàn). Cả lớp cùng nhau thực hiện TĐN và hát lời khoảng 1-2 lần.	HS trình bày
GV điều khiển	8. Củng cố bài: Tập lối hát đối đáp.	HS thực hiện
GV hướng dẫn	- HS nữ hát câu một và ba. - HS nam hát câu hai và bốn. Hai HS, một nữ và một nam lên	HS trình bày

	bảng trình bày lối hát đối đáp.	
GV chỉ định		HS thực hiện

Lưu ý giáo viên

NHỮNG KÍ HIỆU TRONG ÂM NHẠC

Nghệ thuật âm nhạc dùng những kí hiệu để diễn tả đặc điểm riêng của âm thanh. Trong quá trình giảng dạy, GV nên từng bước giới thiệu về nội dung này để HS biết các kí hiệu và tác dụng của chúng.

Những kí hiệu thường gặp trong các bản nhạc là:

- *Dấu nối*: Liên kết hai hoặc nhiều nốt nhạc cùng cao độ. Khi hát hoặc TĐN, chỉ đọc nốt đầu rồi ngân dài, thời gian ngân bằng trường độ các nốt cộng lại.
- *Dấu luyến*: Liên kết hai hoặc nhiều nốt nhạc khác nhau về cao độ. Khi hát hoặc TĐN, phải làm rõ từng nốt nhạc.
- *Dấu chấm đôi*: Là dấu chấm nhỏ, đứng bên phải thân nốt nhạc. Dùng để kéo dài trường độ nốt nhạc. Trường độ dấu chấm đôi bằng nửa trường độ nốt nhạc.
- *Dấu lặng*: Để qui định thời gian yên lặng trong bản nhạc. Có nhiều loại dấu lặng nhưng thường dùng lặng đen và lặng đơn.
- *Dấu hoá*: Là những kí hiệu để thay đổi cao độ của nốt nhạc. Có hai loại là dấu thăng và dấu giáng, ngoài ra có dấu bình (dấu hoàn) để huỷ bỏ hiệu lực dấu thăng và dấu giáng.

Những dấu hoá đôi khi xuất hiện trong bản nhạc, gọi là dấu hoá bất thường.

Những dấu hoá nằm cố định ở đầu khuông nhạc, gọi là hoá biểu.

- *Cung và nửa cung*: Là đơn vị đo cao độ trong âm nhạc.
- *Dấu nhấn*: Ghi trên nốt nhạc, để yêu cầu hát nhấn mạnh nốt nhạc đó (ví dụ bài *Lên đàn*- lớp 6).

- *Dấu hát ngắt (Staccato)*: Là dấu chấm đặt phía trên nốt nhạc, để yêu cầu hát ngắt nốt nhạc đó (ví dụ bài *Lên đàn*- lớp 6).
- *Dấu nhắc lại*: Để nhắc lại một đoạn nhạc.
- *Dấu hồi*: Để nhắc lại một đoạn nhạc.
- *Dấu mất ngừng*: Còn gọi là dấu ngân tự do (ví dụ ở khuông cuối trong bài *Đường chúng ta đi*- lớp 7).
- *Nốt hoa mĩ*: Là nốt nhạc nhỏ có gạch chéo ở đuôi nốt, nốt đó không có giá trị về trường độ. Đây là nốt trang điểm, tác dụng để hát luyện rất nhanh.
- *Viết nhạc hai bè*: Là hai thân nốt nhạc ghi trên một trường độ (ví dụ bài *Mùa hè chao nghiêng*- lớp 7 và bài *Con chim non*- lớp 8).
- *Khung thay đổi* (còn gọi là cột 1, cột 2 hoặc kí hiệu hát lần 1, lần 2): Chỉ dùng khi bản nhạc có dấu nhắc lại hoặc dấu hồi. Tác dụng là hát lần đầu thì hát ở kí hiệu hát lần 1 nhưng hát lần thứ hai, phải bỏ đoạn kí hiệu hát lần 1 mà vào kí hiệu lần 2.
- *Thuật ngữ chỉ sắc thái*: Thường ghi ở đầu bản nhạc, trên số chỉ nhịp, để qui định về tình cảm bản nhạc.
- *Thuật ngữ chỉ nhịp độ*: Thường ghi ở đầu bản nhạc, trên số chỉ nhịp, để qui định về tốc độ của bản nhạc (xem trang 69).
- *Thuật ngữ và kí hiệu chỉ cường độ*: Diễn tả độ mạnh nhẹ của âm thanh (xem trang 69).

Những yếu tố như: khuông nhạc, khoá Son, số chỉ nhịp, vạch nhịp, vạch kép, nốt nhạc, lời ca không được tính là kí hiệu âm nhạc, vì luôn có trong các bản nhạc.

Những nội dung như nhịp lấy đà, cách đánh nhịp,... cũng không tính là kí hiệu âm nhạc.

TIẾT 3

Ôn tập bài hát: *Mùa thu ngày khai trường*

Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 1

Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Trần Hoàn và bài hát *Một mùa xuân nho nhỏ*

I- Mục tiêu

- HS thuộc lời và hát thuần thục bài *Mùa thu ngày khai trường*.
- HS biết trình bày bài hát qua một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát lĩnh xướng.
- HS đọc nhạc và hát lời bài *Chiếc đèn ông sao* được nhuần nhuyễn.
- Qua nội dung của bài hát, hướng các em đến tình cảm yêu mến mái trường, thầy cô giáo và rộng hơn là tình yêu quê hương đất nước.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Mùa thu ngày khai trường*.
- Đàn, đọc nhạc và hát thuần thục bài *Chiếc đèn ông sao*.
- Tập trình bày để giới thiệu một vài bài hát của nhạc sĩ Trần Hoàn.



Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Sơn nữ ca

(Trích)

Tình ca mùa xuân

(Trích)

Nhạc: TRẦN HOÀN*Lời:* NGUYỄN LOAN-TRẦN HOÀN

Lời người ra đi

Hà Nội mùa thu

III- Tiến trình dạy học

<i>HD của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HD của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>MÙA THU NGÀY KHAI TRƯỜNG</i>	HS ghi bài
GV đệm đàn	GV đệm đàn cho HS hát lại cả bài.	HS hát cả bài
GV kiểm tra	GV kiểm tra một vài HS trình bày bài hát.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	2. Ôn tập Tập đọc nhạc <i>CHIẾC ĐÈN ÔNG SAO</i>	HS ghi bài
GV thực hiện	GV đàn, đọc nhạc và hát lời bài TĐN số 1. HS nghe và đọc theo.	HS nghe và đọc theo
GV chỉ định và hướng dẫn	GV chỉ định một vài HS học khá trình bày bài, GV chỉ ra chỗ còn chưa đạt và hướng dẫn các em sửa lại. Cả lớp cùng trình bày lại bài.	HS trình bày
GV đàn	3. Âm nhạc thường thức	HS thực hiện

GV ghi lên bảng	NHẠC SĨ TRẦN HOÀN VÀ BÀI HÁT <i>MỘT MÙA XUÂN NHỎ NHỎ</i>	HS ghi bài
GV điều khiển	Ôn lại một vài kiến thức trong nội dung <i>Âm nhạc thường thức</i> ở lớp 7:	HS thực hiện
GV hỏi	- Bản giao hưởng đầu tiên của Việt Nam tên là gì? Ai là tác giả?	HS trả lời
GV hỏi	Đó là bản <i>Quê hương</i> của nhạc sĩ Hoàng Việt.	
GV hỏi	- Vở nhạc kịch đầu tiên của Việt Nam tên là gì? Ai là tác giả?	HS trả lời
GV hỏi	Đó là vở <i>Cô Sao</i> của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.	
GV hỏi	- Ai là tác giả bài hát <i>Đường chúng ta đi</i> ?	HS trả lời
GV ghi lên bảng	Đó là nhạc sĩ Huy Du.	
GV điều khiển	Giới thiệu về nhạc sĩ Trần Hoàn: GV đọc bài viết dưới đây. Sau đó cho HS nghe một vài bài hát của nhạc sĩ Trần Hoàn qua băng đĩa hoặc tự GV thể hiện.	HS ghi bài HS theo dõi

Lưu ý giáo viên

Giới thiệu về
Nhạc sĩ Trần Hoàn

Nói đến Trần Hoàn, người ta thường nhớ đến ca khúc *Hồn nước* (1946- Tân Hoa xuất bản) được phổ biến những năm đầu Cách mạng và ca khúc giàu màu sắc dân tộc *Lời ru trên nường* (1971- phỏng thơ Nguyễn Khoa Điềm) khi ông còn công tác ở chiến trường Trị Thiên- Huế.

Nhạc sĩ Trần Hoàn tên thật là Nguyễn Tăng Hích, sinh năm 1928 tại Triệu Hải, tỉnh Bình Trị Thiên, là con của một gia đình công chức nhỏ, cha mẹ biết và thường hát nhiều làn điệu dân ca Huế, hát bộ và hát mới. Mẹ

ông thường ru con bằng những điệu hò sông nước Bình Trị Thiên và Nghệ Tĩnh. Năm 1945, khi 17 tuổi và đang học ở Huế, Trần Hoàn được các đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Tố Hữu dìu dắt đã sớm giác ngộ cách mạng và có những chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng. Ông tham gia các công tác như Ủy viên thường vụ học sinh cứu quốc Huế, Ban tuyên truyền văn nghệ kháng chiến, cùng với chuyển biến này là sự phát triển năng khiếu âm nhạc. Nhờ được tiếp cận với các nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương, Lê Yên, ông được bổ sung thêm một số kiến thức và kinh nghiệm sáng tác mà ông đã tự học trong thời gian trước. Thời kỳ ấy, ông đã viết một số ca khúc cho thiếu nhi như *Con chim non*, *Đàn chim xanh* (1947).

Từ cuối năm 1948 khi hoạt động ở Liên khu IV trong đoàn văn nghệ kháng chiến và sau đó ở vùng địch hậu Bình Trị Thiên, ông bước vào con đường sáng tác âm nhạc thực sự. Một loạt ca khúc mang phong cách khác nhau của Trần Hoàn có sức phổ biến khá rộng, được trình diễn trên nhiều sân khấu dã chiến thời đó. Ta nhận thấy một người nhạc sĩ trữ tình, lãng mạn với *Đường rừng*, *Lời người ra đi*, *Chiến thắng Hoà Bình*, *Việt Trung Xô...* và một Trần Hoàn với phong cách tươi vui, dí dỏm, đang cất lên tiếng cười vui cùng với nhân dân và chế giễu kẻ địch như các bài hát *Con trâu kháng chiến*, *Bà Ba*, *Buồn cười cho thằng Tây...*

Chất trữ tình vốn có trong âm nhạc của ông lại được tiếp nối bằng một số ca khúc viết trong thời kỳ ông làm Giám đốc Sở Văn hoá Hải Phòng (1954-1964). Đó là *Mời anh chị về thăm Hải Phòng*, *Kể chuyện người Cộng sản* (1959-Lời Hồ An, Anh Việt), *Bạch Long Vĩ...* mà nhiều người đã được nghe.

Nhưng phải đến khi Trần Hoàn xuất hiện với bút danh Hồ Thuận An trên Đài phát thanh Giải phóng và Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam, thì tác phẩm của ông mới thật sự gây được ấn tượng mạnh mẽ trong quần chúng. Những rung động và tình cảm của ông trong nhiều năm hoạt động ở chiến trường Trị Thiên- Huế thời kì chống Mĩ đã truyền cho người nghe lòng yêu nước- mảnh đất tươi đẹp nhưng đầy gian khổ trong chiến tranh- yêu con người đã chiến đấu hi sinh để bảo vệ Trị Thiên- Huế kiên cường

nhưng cũng đầy tình nghĩa. Chúng ta thấy xuất hiện những ca khúc như *Đường yêu nhất, đường ra mặt trận* (1967), *Tiến về thành Huế* (1968), *Tường Sơn* (1969- phỏng thơ Trường Xuân), *Mưa lâm thâm ướt đầm lá khế* (1971), *Ngắt một cành hoa thắm tặng anh* (1971), *Chiều trên Gió Cam giải phóng* (1973) và đặc biệt *Lời ru trên nương* (1971- thơ Nguyễn Khoa Điềm), một ca khúc có sức lay động mạnh mẽ tới tâm hồn người nghe.

Sau ngày đất nước hoàn toàn giải phóng, một loạt tác phẩm mới ra đời cùng với sự có mặt của ông ở Bình Trị Thiên trên cương vị là người phụ trách tuyên huấn tỉnh. Trong thời kì này ta lại được nghe những ca khúc như *Nắng tháng ba* (1976), *Mời anh về thăm thành Huế* (1978), *Chào mùa xuân* (1978), *Tình ca mùa xuân* (1979- lời Nguyễn Loan), *Khúc hò khoan trên sông Hương*, *Một mùa xuân nho nhỏ* (lời thơ Thanh Hải)... Đến bài *Giữa Mạc Tu Khoa nghe câu hò ví dặm* (1981) (lời Trần Hoàn- Quý Doãn), nhạc sĩ Trần Hoàn đã khai thác sâu những âm hưởng dân ca miền Trung bằng tình cảm chân thực của mình. Ca khúc này chiếm được cảm tình của đông đảo người nghe trong những lần trình diễn. Khi chuyển công tác về thủ đô nhận nhiệm vụ Trưởng ban tuyên huấn Thành uỷ Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Văn hoá- Thông tin, ông vẫn say mê sáng tác âm nhạc. Những tác phẩm viết về Hà Nội như *Khúc hát người Hà Nội*, *Đêm Hồ Gươm*, *Về Đường Lâm*... đã nhanh chóng được nhiều người Hà Nội yêu thích. Một ca khúc ông viết cho tuổi thiếu nhi cũng được các bạn nhỏ ở thủ đô thường trình diễn là bài *Hà Nội mùa thu*.

Nhạc sĩ Trần Hoàn mất năm 2003 tại Hà Nội. Ở bất cứ nơi đâu, trên bất cứ cương vị công tác nào, nhạc sĩ Trần Hoàn cũng xông xáo và gắn bó với quần chúng nhân dân. Điều này giải thích vì sao những sáng tác của ông bao giờ cũng mang hơi thở cuộc sống. Ông đã có nhiều năm sáng tác và làm công tác lãnh đạo ngành văn hoá, văn nghệ, nhạc sĩ Trần Hoàn để lại nhiều dấu ấn và cảm xúc trong lòng người yêu nhạc ở Việt Nam.

(Theo cuốn *Nhạc sĩ sáng tác Việt Nam*

NXB Văn Hoá 1986)

TIẾT 4**Học hát: *Lí đĩa bánh bò*****I- Mục tiêu**

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Lí đĩa bánh bò*.
- HS biết trình bày bài hát qua một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát lĩnh xướng.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Lí đĩa bánh bò*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Học hát <i>LÍ ĐĨA BÁNH BÒ</i>	HS ghi bài
GV thuyết trình	1. Giới thiệu bài hát: Bài <i>Lí đĩa bánh bò</i> được hình thành từ hai câu thơ: <i>Hai tay bưng đĩa bánh bò</i> <i>Giấu cha, giấu mẹ cho trò đi thi.</i> Lời bài hát gợi lên hình ảnh cô gái tốt bụng, thương anh học trò nghèo ở trọ, nên giấu cha mẹ, mang đĩa bánh tới cho anh. Chắc hẳn đây là lần đầu làm việc này, nên cô còn lúng túng chân bước ngập ngừng. Nhưng với tình thương chân thật, cô gái đang vượt lên sự rụt rè để thực hiện mong	HS theo dõi

GV thực hiện	muốn của mình.	HS nghe và cảm nhận
GV hướng dẫn	2. Nghe băng hát mẫu hoặc GV tự trình bày.	Tập hát
GV đàn và hát	3. Tập hát: Vì bài hát ngắn, dễ thuộc và dễ học, tiến hành theo cách dạy sau: GV đệm đàn và trình bày bài 4 lần, căn dặn HS: lần thứ nhất các em chỉ lắng nghe, lần thứ hai hát nhẩm theo, lần thứ ba hát hoà cùng GV, lần cuối chỉ còn HS hát.	Nghe, hát nhẩm rồi hát hoà theo.
GV hướng dẫn sửa chỗ chưa đạt	GV nghe và phát hiện chỗ sai, hướng dẫn các em sửa lại, đặc biệt là những chỗ có chấm dôi và hát luyện bốn nốt nhạc.	HS tập hát cho đúng nhạc
GV đệm đàn	GV đệm đàn cho HS hát lại bài hai lần.	HS trình bày
GV chỉ định	GV chỉ định 1-2 HS hát lại hai bài này.	HS thực hiện
GV thực hiện	4. Trình bày bài hát ở mức độ hoàn chỉnh: Dịch giọng = -5 (Thực tế là hát giọng Sơn trưởng), tốc độ = 112.	HS trình bày
GV yêu cầu	<u>Hát cả bài hai lần.</u>	HS thực hiện
GV yêu cầu	5. Củng cố bài: HS tự chọn nhóm hai em, luyện tập và lên trình bài hát.	HS thảo luận và trình bày

TIẾT 5**Ôn tập bài hát:** *Lí đĩa bánh bò***Nhạc lí:** **Gam thứ, giọng thứ****Tập đọc nhạc:** **TĐN số 2****I- Mục tiêu**

- HS thuộc lời và hát thuần thục bài *Lí đĩa bánh bò*.
- HS có hiểu biết sơ lược về giọng trưởng và giọng thứ. Hoàn thành việc đọc nhạc và hát lời đoạn trích trong bài *Trở về Su-ri-en-tô*.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Lí đĩa bánh bò*.
- Đàn, đọc nhạc và hát thuần thục đoạn trích trong bài *Trở về Su-ri-en-tô*.
- Tập luyện để trình bày hoàn chỉnh bài *Trở về Su-ri-en-tô*.

Trở về Su-ri-en-tôdownloadsachmienphi.com**III- Tiến trình dạy học**

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát LÍ ĐĨA BÁNH BÒ	HS ghi bài
GV đệm đàn và nhận xét	GV đệm đàn để lần lượt mỗi tổ trình bày bài hát một lần. GV nhận xét ưu nhược điểm và hướng dẫn các em điều chỉnh lại những chỗ chưa đạt.	HS trình bày
GV đệm đàn	GV đệm đàn cho HS hát lại bài hai lần.	HS trình bày

GV kiểm tra GV ghi lên bảng	Kiểm tra việc trình bày bài hát. 2. Nhạc lí GAM THỨ, GIỌNG THỨ	HS lên kiểm tra HS ghi bài
GV thuyết trình	Hầu hết các bài hát và bản nhạc các em biết, được viết trên hai hệ thống giọng trưởng và giọng thứ. Bài hát viết giọng trưởng thường mang tính chất sôi nổi, tươi sáng, bài viết giọng thứ thường diễn tả sự du dương, tha thiết (điều này cũng có tính tương đối vì còn phụ thuộc vào tốc độ của bản nhạc). Một vài ví dụ về bài viết ở giọng trưởng:	HS theo dõi
GV minh hoạ bằng cách đọc nhạc hoặc hát.	- <i>Chú chim nhỏ dễ thương.</i> - <i>Tiếng ve gọi hè.</i> - <i>Trường làng tôi.</i> - <i>Chiếc đèn ông sao.</i> Một vài ví dụ về bài viết ở giọng thứ: - <i>Xuân về trên bản.</i> - <i>Quê hương.</i> - <i>Ca-chiu-sa.</i>	HS nghe và cảm nhận tính chất giọng trưởng khác với tính chất giọng thứ.
GV giải thích	Giọng trưởng và giọng thứ khác nhau ở công thức cấu tạo (biểu hiện về mặt cao độ). Công thức giọng trưởng là: I II III IV V VI VII I	HS theo dõi
GV viết lên bảng	Công thức giọng thứ là: I II III IV V VI VII I	HS công thức vào vở
GV giải thích	Dấu hiệu để nhận ra bản nhạc viết giọng La thứ là bản nhạc không có hoá biểu và kết thúc ở nốt La.	HS nhắc lại

GV ghi lên bảng	3. Tập đọc nhạc TRỞ VỀ SU-RI-EN-TÔ	HS ghi bài
GV giới thiệu	Bài <i>Trở về Su-ri-en-tô</i> do nhạc sĩ người I-ta-li-a tên là Ernesto de Curtis viết vào khoảng cuối thế kỉ 17. Người dân I-ta-li-a yêu thích và coi nó như một bài dân ca. Với giai điệu tha thiết, bổng bênh như những làn sóng Địa Trung Hải, bài hát diễn tả tình yêu sâu nặng của con người với mảnh đất quê hương. Bài TĐN là đoạn đầu của bài hát <i>Trở về Su-ri-en-tô</i> . Đoạn nhạc có 4 câu, mỗi câu hai ô nhịp.	HS lắng nghe
GV chỉ định	- Đọc tên nốt nhạc từng câu.	HS đọc tên nốt
GV trình bày	- GV đọc nhạc và hát mẫu một lần.	HS nghe
GV hướng dẫn	- GV đàn giai điệu từng câu, HS lắng nghe giai điệu sau đó đọc nhạc hoà với tiếng đàn.	HS tập từng câu
GV thực hiện	Cần tập kĩ câu 1, đây là câu HS thường hay đọc sai, đặc biệt ở nốt Rê, các em hay đọc không đúng cao độ.	HS lưu ý
GV yêu cầu	Tập xong hai câu, GV cho HS đọc nối liền hai câu, sau đó ghép lời hát.	HS trình bày
GV chỉ định	GV chỉ định hai HS ngồi gần nhau đứng tại chỗ, một em đọc nhạc hai câu, em còn lại hát lời. GV nhận xét và hướng dẫn các em thực hiện lại chỗ chưa đạt.	HS thực hiện
GV yêu cầu	Tập tiếp hai câu và GV cho HS đọc nối liền hai câu, sau đó ghép lời hát.	HS trình bày

GV chỉ định	GV lại chỉ định hai HS ngồi gần nhau đúng dãy trình bày như đã nói trên.	HS thực hiện
GV hướng dẫn GV yêu cầu	Đọc nhạc cả bài. Một nửa lớp đọc nhạc, đồng thời nửa kia hát lời, sau đó đổi lại phần trình bày.	Đọc nhạc cả bài HS thực hiện
GV hướng dẫn GV chỉ định	Ôn luyện đọc nhạc và hát lời: GV chỉ định bốn HS thực hiện: - Đọc nhạc hai câu đầu. - Đọc nhạc hai câu cuối - Hát lời hai câu đầu. - Hát lời hai câu cuối.	HS trình bày HS thực hiện
GV điều khiển	GV tiếp tục cho các em trình bày như vậy, GV nhận xét và hướng dẫn các em sửa chỗ chưa đạt.	HS thực hiện

TIẾT 6

Ôn tập bài hát: *Lí đĩa bánh bò*

Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 2

Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Hoàng Vân và bài hát
Hồ kéo pháo

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để trình bài bài *Lí đĩa bánh bò* và *Trở về Su-ri-en-tô* thuần thực hơn.
- HS biết trình bày bài hát qua một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát lĩnh xướng.

- HS hiểu biết về sự đóng góp của nhạc sĩ Hoàng Vân cho nền âm nhạc Việt Nam.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Lí đĩa bánh bò* cũng như bài *Trở về Su-ri-en-tô*.
- Sưu tầm những tư liệu về nhạc sĩ Hoàng Vân như băng đĩa nhạc hay tập trình bày một vài bài hát khác của ông.

Bài ca người giáo viên nhân dân

(Trích)

Tình ca Tây Nguyên

(Trích)



Mùa hoa phượng nở

(Trích)

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát LÍ ĐĨA BÁNH BÒ	HS ghi bài
GV đệm đàn	- GV đệm đàn cho HS hát lại cả bài.	HS trình bày
GV yêu cầu	- Mỗi tổ trình bày bài hát một lượt.	HS thực hiện
GV kiểm tra	- GV kiểm tra một vài HS trình bày bài hát.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	2. Ôn tập Tập đọc nhạc TRỞ VỀ SU-RI-EN-TÔ	HS ghi bài

GV thực hiện	GV đàn, đọc nhạc và hát lời bài TĐN số 2. HS nghe và đọc theo.	HS nghe và đọc
GV yêu cầu	Nhận biết từng câu: GV dùng nhạc cụ đàn giai điệu một số nốt nhạc đầu tiên của mỗi câu, yêu cầu HS nhận biết đó là câu số mấy rồi TĐN, hát lời cả câu. Ví dụ:	HS thực hiện
GV yêu cầu	GV yêu cầu HS nam đọc nhạc và hát câu 1-3, HS nữ đọc nhạc và hát câu 2-4.	HS thực hiện
GV chỉ định	GV chỉ định một vài HS học khá trình bày bài, GV chỉ ra chỗ còn chưa đạt và hướng dẫn các em sửa lại. Cả lớp cùng trình bày lại bài.	HS trình bày và sửa chỗ sai
GV ghi lên bảng	3. Âm nhạc thường thức NHẠC SĨ HOÀNG VÂN VÀ BÀI HÁT HỒ KÉO PHÁO	HS ghi bài
GV yêu cầu	Các em hãy tự nghiên cứu phần giới thiệu nhạc sĩ Hoàng Vân ở trang 16, sau đó ghi tóm tắt (trong ba câu) vào vở để giới thiệu về nhạc sĩ (4 phút).	HS thực hiện
GV chỉ định	GV chỉ định một vài HS đọc kết quả các em tự tiến hành.	HS trình bày
GV tổng kết	GV nhận xét về phần giới thiệu của các em, sau đó tổng kết những ý chính: - Nhạc sĩ Hoàng Vân là người có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam, ông đã thành công	HS theo dõi

	trong việc sáng tác ca khúc cho thiếu niên và người lớn. - Những ca khúc nổi bật của ông gồm có: <i>Hò kéo pháo</i>, <i>Quảng Bình quê ta ơi</i>, <i>Tình ca Tây Nguyên</i>, <i>Bài ca người giáo viên nhân dân</i>, ca khúc thiếu nhi có <i>Mùa hoa phượng nở</i>, <i>Ca ngợi Tổ quốc</i>, <i>Em yêu trường em</i>... - Nhạc sĩ Hoàng Vân đã được Nhà nước phong tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật. Đây là giải thưởng dành cho những người có nhiều đóng góp trong lĩnh vực sáng tạo văn hoá, nghệ thuật ở Việt Nam.	
GV điều khiển	HS nghe một số ca khúc của nhạc sĩ Hoàng Vân mà GV đã chuẩn bị giới thiệu, trong đó có bài <i>Hò kéo pháo</i> .	HS nghe và có thể hát hoà cùng.

Lưu ý giáo viên

downloadsachmienphi.com

Download Sách Miễn Phí Sách Online

Nhạc sĩ Hoàng Vân

Nhạc sĩ Hoàng Vân sinh ngày 24.7.1930 tại Hà Nội. Sau Cách mạng tháng Tám, đang ở độ tuổi thiếu niên, Hoàng Vân bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp với tất cả sự nhiệt tình, hăng hái của tuổi trẻ. Lúc đầu Hoàng Vân làm liên lạc cho bộ đội, sau đó đi học ở trường lục quân Trần Quốc Toản rồi làm chính trị viên của một đơn vị bộ đội.

Khả năng âm nhạc của Hoàng Vân bộc lộ khá sớm. Ông chơi đàn Băng-giô, Ghi-ta và sáng tác âm nhạc. Trên những chặng đường hành quân vượt

núi băng đèo cùng các đơn vị bộ đội, dân công, Hoàng Vân đã hát cùng họ và sáng tác những bài ca ấm tình người trong những ngày kháng chiến. Nhạc sĩ Hoàng Vân nổi tiếng với bài hát *Hò kéo pháo* (1954) nhưng ngay từ năm 1951, ông đã có một số ca khúc, trong đó bài *Chiến thắng Tây Bắc* khá phổ biến ở các đơn vị bộ đội.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, hoà bình lập lại, quân ta tiến về Thủ đô cũng là lúc Hoàng Vân lên đường đi học tập âm nhạc ở nước ngoài. Ông là một trong số các nhạc sĩ được đào tạo dài hạn, chính qui trong thời gian 6 năm. Tốt nghiệp nhạc viện trở về nước năm 1960, sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Vân bắt đầu nở rộ. Vang lên trong những năm tháng này, nhiều ca khúc của ông đi vào đời sống quần chúng như *Tôi là người thợ mỏ*, *Bài thơ gửi Thái Nguyên* (phổ thơ Lê Nguyên), *Nhớ* (thơ Nguyễn Đình Thi)... Nhạc sĩ Hoàng Vân viết nhiều, viết nhanh, hàng loạt ca khúc, hợp xướng của ông được chú ý trong công chúng yêu nhạc lúc bấy giờ. Tên tuổi của Hoàng Vân càng được quần chúng yêu mến khi bài hát *Quảng Bình quê ta ơi* ra đời năm 1964. Bài hát được viết trong chuyến đi thâm nhập thực tế ở Quảng Bình trong những ngày nóng bỏng của cuộc chiến tranh chống Mĩ khi đế quốc Mĩ đánh ra miền Bắc. Ca khúc này nhanh chóng được phổ biến rộng rãi và được đông đảo thính giả ghi nhận. Có lẽ đây là một trong những bài hát đầu tiên viết về một địa danh nhưng lại dễ đi vào lòng người dân cả nước trong cuộc chiến tranh cứu nước thời gian đó.

Chịu khó đi thực tế, nhạy cảm và nắm bắt nhanh các đề tài trong cuộc sống, trong chiến đấu, sản xuất nên ca khúc của nhạc sĩ Hoàng Vân khá đa dạng. Những ca khúc như *Hai chị em*, *Hà Nội-Huế-Sài Gòn*, *Người chiến sĩ ấy*, *Chào anh giải phóng quân*, *chào mùa xuân đại thắng*, *Bài ca giao thông vận tải*, *Tình yêu của đất và nước*, *Bài ca xây dựng*... đã chứng minh điều ấy. Giai điệu của Hoàng Vân được bắt nguồn một cách nhuần nhuyễn từ các làn điệu dân ca khác nhau, cho người nghe những âm hưởng gần gũi, nồng ấm hơi thở thời đại, rất quen thuộc nhưng vẫn thấy nét mới mẻ. Bài hát *Nổi trống lên rừng núi ơi*, *Tình ca Tây Nguyên*... cũng thể hiện sự khám phá về kỹ thuật sáng tác cộng với cảm xúc trong tâm

hồn tác giả. Trong thể loại thanh nhạc, khí nhạc, ông còn có một khối lượng không nhỏ những tác phẩm hợp xướng và dàn nhạc giao hưởng như *Hồi tưởng Việt Nam muôn năm. Tuổi lên 10, Hát dưới cờ búa liềm...* Về khí nhạc, Hoàng Vân viết nhiều thể loại khác nhau như phức điệu cho Pianô, tổ khúc cho Ôboa và Pianô, Ráp-xô-đi cho Viôlông, độc tấu cho kèn Fa-gôt, độc tấu cho sáo Flute... Bản giao hưởng thơ *Thành đồng Tổ quốc* là một thiên anh hùng ca về con người và mảnh đất miền Nam kiên cường, anh dũng nơi đầu sóng ngọn gió, vẫn vững vàng đi tới thắng lợi cuối cùng. Trong vở vũ kịch *Chị Sứ* (dựa theo tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Anh Đức), âm nhạc của Hoàng Vân thấm đượm những tình cảm yêu thương, ca ngợi và cảm phục người phụ nữ miền Nam bất khuất. Bản Công-xéc-tô viết cho Pianô và dàn nhạc của ông cũng là một thể nghiệm bước đầu đánh dấu khả năng vươn tới con đường hoàn thiện kĩ thuật sáng tác âm nhạc của lớp nhạc sĩ Việt Nam mới. Ngoài ra ông còn sáng tác âm nhạc cho khá nhiều phim truyện, phim tài liệu, hoạt hình và các vở kịch nói, chèo, cải lương... Trong đó nhiều bộ phim quen thuộc như *Nổi gió, Con chim vành khuyên, Mối tình đầu...*

Nhà xuất bản Âm nhạc đã in tuyển tập *Hai chị em* gồm những sáng tác ca khúc của nhạc sĩ Hoàng Vân. Đó là một phần gia tài sáng tác của ông về ca khúc.

Hoàng Vân còn là nhạc sĩ của tuổi thiếu nhi với nhiều bài hát thành
nh *khuyên,*
Em yêu trường em, Ca ngợi Tổ quốc... Dù chỉ là những bức tranh nhỏ trong phòng tranh âm nhạc thiếu nhi nhưng ở trong những bức vẽ xinh xắn đó, chúng ta vẫn nhận ra một cách nhìn, sáng tạo độc đáo, bình dị tạo nên cảm giác tươi mới, đáng yêu.

(Theo cuốn *Nhạc sĩ sáng tác Việt Nam*
NXB Văn hoá 1986)

TIẾT 7**Ôn tập và kiểm tra****I- Mục tiêu**

- HS ôn tập lại những kiến thức đã học để hát và đọc nhạc thuần thục hơn.
- Qua việc ôn tập, GV kiểm tra về sự tiếp thu và thể hiện bài hát, bài TĐN của HS.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục những bài hát, bài TĐN đã hướng dẫn cho HS.
- Xây dựng bộ đề kiểm tra môn âm nhạc lớp 8.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập	HS ghi bài
GV điều khiển	- Ôn hai bài hát: <i>Mùa thu ngày khai trường</i> và <i>Lí đĩa bánh bò</i> . Trình bày hoàn chỉnh mỗi bài một lần.	HS trình bày
GV đọc bài tập	- Ôn nhạc lí: Bài tập: Hãy tự viết một đoạn nhạc ở giọng La thứ. Đoạn nhạc gồm 16 ô nhịp 3/4.	HS ghi bài tập
GV hướng dẫn	- Ôn TĐN: Ôn bài TĐN số 1,2,3. Cả lớp cùng trình bày bài, sau khi TĐN phải hát lời cho hoàn chỉnh.	HS thực hiện
GV kiểm tra	2. Kiểm tra - Kiểm tra hát: Theo nhóm HS.	HS thực hiện

	- Kiểm tra bài tập nhạc lí: Kiểm tra bài làm của từng HS. - Kiểm tra TĐN: Cá nhân.	
--	---	--

Lưu ý giáo viên

**TRAO ĐỔI VỀ VIỆC KIỂM TRA,
XẾP LOẠI HỌC TẬP MÔN ÂM NHẠC**

1. Yêu cầu chung

- Hoạt động kiểm tra phải phản ánh được tương đối chính xác khả năng học tập của HS, bao gồm hiểu biết về âm nhạc, lí thuyết âm nhạc, thực hành âm nhạc và ý thức học tập của các em.
- Kiểm tra không đơn thuần chỉ để lấy điểm và hoàn thành xếp loại học tập của HS, mà phải có tác dụng củng cố và ghi nhớ kiến thức cho các em.
- Hoạt động kiểm tra không nên tiến hành cứng nhắc mà cần sự linh hoạt của GV. Tùy thuộc vào điều kiện cụ thể ở từng trường, từng lớp, GV đưa ra những hình thức kiểm tra đa dạng, phong phú.
- Thông qua hoạt động kiểm tra, động viên tinh thần học tập của HS, khuyến khích các em tham gia các hoạt động âm nhạc ở trong và ngoài trường học.

2. Những vấn đề cụ thể

- **Hình thức kiểm tra**

Trong quá trình dạy học, GV thường xuyên kiểm tra đánh giá về kết quả học tập của HS. Để kiểm tra toàn diện về kiến thức, kỹ năng và thái độ học tập của các em, có những hình thức kiểm tra sau:

- *Kiểm tra lí thuyết âm nhạc*: HS làm bài kiểm tra tự luận và kiểm tra trắc nghiệm, thời gian 15 phút hoặc 45 phút.
- *Kiểm tra thực hành âm nhạc (hát và TĐN)*: Gồm hình thức kiểm tra miệng, kiểm tra 15 phút, kiểm tra học kì.

Hình thức kiểm tra miệng có thể tiến hành theo nhiều cách khác nhau:

- Kiểm tra vào đầu giờ học.
- Kiểm tra sau khi đã ôn tập lại bài hát hoặc TĐN.
- Kiểm tra vào giữa hoặc cuối giờ học.
- Kiểm tra HS đơn ca bài hát.
- Kiểm tra HS song ca bài hát.
- Kiểm tra nhóm HS cùng trình bày bài hát.

Còn nhiều hình thức kiểm tra thực hành khác, rất đa dạng, nhưng GV cần thông báo cho HS cách tiến hành để các em chuẩn bị.

- *Kiểm tra cảm nhận âm nhạc và sáng tạo âm nhạc:* Thông qua hoạt động viết lời cho đoạn nhạc, làm Album âm nhạc hoặc sáng tạo dụng cụ âm nhạc.

• ***Tham khảo một số đề kiểm tra***

Đề 1 (Kiểm tra tự luận- 15 phút):

Em hãy nêu lên vai trò của âm nhạc trong cuộc sống.

Đề 2 (Kiểm tra tự luận- 45 phút):

Qua những kiến thức đã học, qua sách báo, phim ảnh hoặc bằng trí tưởng tượng của mình, em hãy kể một câu chuyện để thấy được vai trò của âm nhạc trong cuộc sống.

Đề 3 (Kiểm tra trắc nghiệm- 45 phút):

Câu 1: Hãy điền vào trong ngoặc đơn ở cột B số thứ tự tên bài hát ở cột A, sao cho bài hát phải có câu hát đó.

A	B
1. Mùa thu ngày khai trường	- <i>Điểm tô non sông</i> ()
2. Một mùa xuân nho nhỏ	- Về phương mặt trời mọc ()
3. Lí dĩa bánh bò	- Bao tháng năm học trò ()
4. Lên đàng	- Bạch dương tươi tốt ()
5. Tuổi hồng	- Đi xây những ước mơ ()
6. Bóng cây Kơ-nia	- Cánh chim đại bàng ()

7. <i>Trở về Su-ri-en-tô</i>	- Theo lời ca mệnh mang ()
8. <i>Quê hương</i> (TĐN- lớp 7)	- Tình tính tang tang ()
9. <i>Nhạc rừng</i>	- Trong tâm hồn bao người ()
10. <i>Ca-chiu-sa</i> (bài hát lớp 7)	- Đất nước như vì sao ()

Câu 2: Dùng thước để gạch nối tên nhạc sĩ ở cột A với bản nhạc của họ ở cột B.

A	B
Mô-da Bê-tô-ven Sô-panh	- <i>Nhạc buồn.</i> - <i>Sô-nát Ánh trăng.</i> - <i>Hành khúc Thổ-nhĩ-kỳ.</i>
Mô-da Bê-tô-ven Sô-panh	- <i>Giao hưởng số 5- Định mệnh.</i> - <i>Pô-lô-ne.</i> - <i>Khúc cầu hôn.</i>
Mô-da Bê-tô-ven Sô-panh	- <i>Nhạc kịch Cây sáo thần.</i> - <i>Ma-duốc-ca.</i> - <i>Giao hưởng số 6- Đồng quê.</i>

Câu 3: Chọn đáp án đúng cho câu hỏi sau (bằng cách khoanh mục a,b hoặc c).

- Nhạc sĩ Hoàng Việt là:
 - a. Tác giả bài hát *Lên đàn.*
 - b. Tác giả vở nhạc kịch đầu tiên của Việt Nam.
 - c. Tác giả bản giao hưởng đầu tiên của Việt Nam.
- Nhạc sĩ Đỗ Nhuận là:
 - a. Tác giả vở nhạc kịch đầu tiên của Việt Nam.
 - b. Tác giả bản giao hưởng đầu tiên của Việt Nam.
 - c. Tác giả bài hát *Hồ kéo pháo.*
- Bài hát *Đường chúng ta đi* là tác phẩm của nhạc sĩ:

a. Văn Cao	b. Phan Huỳnh Điểu	c. Huy Du
------------	--------------------	-----------

- Bài hát *Việt Nam quê hương tôi* là sáng tác của nhạc sĩ:

a. Đỗ Nhuận	b. Huy Du	c. Hoàng Việt
-------------	-----------	---------------

- Đàn tranh là nhạc cụ có:

a. 4 dây	b. 2 dây	c. 16 dây
----------	----------	-----------

- Đàn bầu còn có tên gọi là:

a. Nhị	b. Độc huyền cầm	c. Đàn nguyệt
--------	------------------	---------------

- Bài hát *Đi cấy lúa* là dân ca:

a. Xơ-đăng	b. Ba-na	c. Hơ-rê
------------	----------	----------

- Bài hát *Bóng cây Kơ-nia* được xếp vào thể loại:

a. Bài hát sinh hoạt, vui chơi	b. Bài hát lao động	c. Bài hát trữ tình, tình ca
--------------------------------	---------------------	------------------------------

Lưu ý: Khi xây dựng đề kiểm tra trắc nghiệm, GV có thể sử dụng kiến thức đã học ở lớp 6 và lớp 7.

Đề 4 (Kiểm tra thực hành lấy điểm 15 phút):

Trình bày 2 bài hát đã học theo nhóm.

Lưu ý: HS tự thành lập nhóm từ 2-5 em (chuẩn bị trước 1 tuần), lên trình bày trước lớp. Yêu cầu hát đúng nhạc, thuộc lời ca, hát đều, diễn cảm và có vận động minh họa.

Đề 5 (Kiểm tra học kì I):

1. Hát: Tự chọn và trình bày một bài hát đã được học trong học kì I (4 điểm).
2. TĐN: Đọc một bài đã học theo yêu cầu của GV (4 điểm).
3. Kiểm tra vở ghi bài (2 điểm).

Lưu ý:

- Nội dung hát, HS cần thuộc lời hát, yêu cầu hát to, rõ ràng, trôi chảy, thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài.
- Nội dung TĐN, khi HS đọc nhạc và hát lời sẽ dùng sách của GV.
- Nội dung kiểm tra vở ghi bài, yêu cầu HS phải ghi bài đầy đủ, trình bày sạch đẹp, có nhãn vở.
- Việc kiểm tra vở ghi bài của HS không nên bỏ qua, dù môn âm nhạc coi trọng tính thực hành. Việc ghi bài không chỉ thể hiện ý thức học tập mà có tác dụng lưu trữ, củng cố kiến thức cho HS.

Đề 6 (Kiểm tra 45 phút):

Câu 1: Hãy viết đoạn nhạc (khoảng 8 ô nhịp) ở nhịp 6/8, trong đó sử dụng hợp lí dấu nối, dấu luyến, dấu lặng, chấm đôi, dấu nhắc lại.

Câu 2: Hãy chép nhạc bài *Trở về Su-ri-en-tô* từ sách giáo khoa và viết lời mới cho đoạn nhạc này.

Lưu ý: Hoạt động viết lời mới cho đoạn nhạc mang nhiều tính sáng tạo, HS cần có quá trình luyện tập để làm quen tiến tới thuần thục. Trong quá trình luyện tập, GV gợi ý để HS dựa vào dấu thanh của lời ca, từ đó viết lời mới sao cho lời hát phải đúng giai điệu.

Dạng bài tập này khi mới thực hiện đối với HS là tương đối khó, nhưng với quá trình tập luyện thường xuyên, các em sẽ thấy quen thuộc. Khả năng viết lời của nhiều HS sẽ làm chúng ta ngạc nhiên. Tuy vậy, khi chấm điểm với mặt bằng chung, không thể yêu cầu HS viết lời hay và có ý nghĩa như nhạc sĩ sáng tác, chỉ nên đánh giá về cảm nhận âm nhạc thông qua lời ca của các em. GV nên cho điểm cao để khuyến khích các em nhiệt tình khi làm bài tập này.

Xây dựng bộ đề kiểm tra cho cả năm học là yêu cầu cần thiết đối với việc giảng dạy môn âm nhạc. GV có thể sưu tầm những đề kiểm tra của đồng nghiệp để xây dựng ngân hàng đề kiểm tra của mình. GV nên xây dựng kế hoạch kiểm tra bao gồm các yếu tố như nội dung kiểm tra, hình thức kiểm tra, thời gian... rồi đưa vào kế hoạch giảng

dạy và có thể điều chỉnh khối lượng kiến thức phù hợp ở từng lớp khác nhau.

- **Xếp loại học tập môn âm nhạc**

Mỗi học kì, trung bình GV kiểm tra HS bốn lần ở các hình thức kiểm tra miệng, kiểm tra 15 phút, kiểm tra 45 phút và kiểm tra học kì. Theo qui định hiện hành, điểm 9 hoặc 10 được xếp loại giỏi (G), điểm 7 hoặc 8 xếp loại khá (Kh), điểm 5 hoặc 6 xếp loại đạt (Đ), từ điểm 4 trở xuống xếp loại chưa đạt (Cđ). Ở môn âm nhạc, GV nên hạn chế cho HS điểm chưa đạt. Để phản ánh đúng lượng kiến thức khi kiểm tra, điểm kiểm tra miệng và 15 phút tính hệ số 1, điểm 45 phút và kiểm tra học kì tính hệ số 2, như vậy sẽ có 6 hệ số. GV xếp loại học tập học kì theo qui định sau:

- Loại giỏi (G): 2/3 điểm kiểm tra G, 1/3 điểm Kh.
- Loại khá (Kh): 2/3 điểm kiểm tra Kh, 1/3 điểm Đ.
- Loại đạt (Đ): 2/3 điểm kiểm tra Đ, 1/3 điểm Cđ.
- Loại chưa đạt: 1/3 điểm kiểm tra Đ, 2/3 điểm Cđ.

Những trường hợp khác, GV cần tính theo hệ số để xếp loại cho chính xác. Ví dụ, một HS điểm kiểm tra miệng là 6 (Đ), kiểm tra 15 phút là 4 (Cđ), kiểm tra 45 phút là 8 (Kh), kiểm tra học kì là 9 (G). Tính theo hệ số, HS này được xếp loại khá (Kh).

Cách xếp loại cả năm học:

- Loại giỏi (G): 2 học kì cùng giỏi hoặc 1 học kì giỏi, 1 học kì khá.
- Loại khá (Kh): 2 học kì cùng khá hoặc 1 học kì khá, 1 học kì đạt.
- Loại đạt (Đ): 2 học kì cùng đạt hoặc 1 học kì đạt, 1 học kì chưa đạt.
- Loại chưa đạt: 2 học kì cùng chưa đạt.

Nếu HS có kết quả hai học kì chênh nhau hai bậc, thì xếp loại ở giữa. Ví dụ học kì I xếp loại đạt (Đ), học kì II xếp loại giỏi (G), cả năm sẽ xếp loại khá (Kh).

TIẾT 8**Học hát: Tuổi hồng****I- Mục tiêu**

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Tuổi hồng*.
- HS biết trình bày bài hát qua một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát lĩnh xướng.
- Qua nội dung của bài hát, hướng các em biết trân trọng và gìn giữ những tháng ngày tươi đẹp khi còn cắp sách đến trường.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thực bài *Tuổi hồng*.
- Tập trình bày một đoạn trong bài *Màu mực tím* của nhạc sĩ Trương Quang Lục.

**Màu mực tím****III- Tiến trình dạy học**

HĐ của GV	Nội dung	HĐ của HS
GV ghi lên bảng	1. Học hát	HS ghi bài
GV thuyết trình	TUỔI HỒNG 1. Giới thiệu về bài hát và tác giả: Những ngày tháng cắp sách đến trường là khoảng thời gian thật hồn nhiên, trong sáng. Chúng ta hay gọi thời gian đó bằng những từ thật đáng yêu như tuổi xanh,	HS theo dõi

	tuổi hồng, thời mực tím, thời áo trắng hay tuổi thần tiên. Những bài hát viết về đề tài này thường để lại trong lòng các em thiếu niên những cảm xúc thật đẹp. Nhạc sĩ Trương Quang Lục viết hai bài hát để chúng ta nhớ mãi về chuỗi kỉ niệm trong những ngày ngồi trên ghế nhà trường, đó là bài <i>Màu mực tím</i> và <i>Tuổi hồng</i> .	
GV hỏi	Bài hát <i>Tuổi hồng</i> , chúng ta sẽ học hôm nay, còn bài <i>Màu mực tím</i> , em nào biết và có thể trình bày một đoạn?	HS trình bày bài hát
GV đàn và hát	Nếu HS không thuộc, GV hát một đoạn bài này.	HS nghe
GV điều khiển	Vào nội dung chính tiết học, các em sẽ học bài hát <i>Tuổi hồng</i> , chúng ta cùng nghe băng bài hát.	
GV điều khiển	2. Nghe băng hát mẫu hoặc GV tự trình bày.	HS nghe
GV hỏi	3. Chia đoạn: Bài hát gồm mấy đoạn? HS trả lời theo SGK trang 21.	HS trả lời
GV hướng dẫn	<u>Chia câu: Đoạn 1 chia làm 4 câu</u> , ví dụ ở lời một: - Câu 1: Từ đầu đến “ngày ngày”. - Câu 2: Tiếp theo đến “tương lai”. - Câu 3: Tiếp theo đến “cành lá” - Câu 4: Còn lại. Đoạn 2 chia làm 2 câu.	HS ghi nhớ và 2-3 em nhắc lại
GV đàn	4. Luyện thanh: 1-2 phút. 5. Tập hát từng câu:	HS luyện thanh

GV hướng dẫn	GV hát mẫu câu một, sau đó đàn giai điệu câu này 2-3 lần, yêu cầu HS nghe và hát nhẩm theo.	HS tập hát
GV đàn và bắt nhịp	GV tiếp tục đàn câu một và bắt nhịp, đếm 2-3 để HS hát từ phách thứ 4.	HS thực hiện
GV hướng dẫn	Tập tương tự với các câu tiếp theo. Khi tập xong hai câu thì GV cho hát nối liền hai câu với nhau.	HS trình bày
GV chỉ định	GV hát hai câu, đàn giai điệu và yêu cầu HS hát cùng với đàn.	HS trình bày
GV điều khiển	GV chỉ định 1-2 HS hát lại hai câu này.	HS thực hiện
GV hướng dẫn	Tiến hành dạy các câu còn lại theo cách tương tự.	
	6. Hát đầy đủ cả bài: Một nửa lớp hát đoạn 1, nửa còn lại hát đoạn 2. GV hướng dẫn cách phát âm, nhắc HS lấy hơi và sửa chỗ hát sai nếu có.	HS thực hiện
GV yêu cầu	Đổi thứ tự để làm sao mỗi HS đều được hát cả hai đoạn trong bài. 7. Trình bày bài hát ở mức độ hoàn chỉnh: Tốc độ = 132. Cử một vài HS lĩnh xướng từng câu trong bài. Điệp khúc tất cả cùng hát. 8. Củng cố bài: Từng tổ đứng tại chỗ trình bày bài hát, tổ trưởng cử một HS bắt nhịp.	HS trình bày

TIẾT 9

Ôn tập bài hát: *Tuổi hồng*

Nhạc lí: Giọng song song, giọng la thứ hoà thanh

Tập đọc nhạc: TĐN số 3

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để trình bày bài hát *Tuổi hồng* thuần thực hơn.
- HS biết về giọng song song và phân biệt được giọng La thứ tự nhiên với giọng La thứ hoà thanh.
- Biết đọc nhạc và hát lời bài *Hãy hát, chú chim nhỏ hay hát*.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn, đọc nhạc và hát thuần thực đoạn trích bài *Hãy hát, chú chim nhỏ hay hát*..
- Tập trình bày đầy đủ bài hát *Hãy hát, chú chim nhỏ hay hát*

Hãy hát, chú chim nhỏ hay hát

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III- Tiến trình dạy học

<i>HD của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HD của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát TUỔI HỒNG	HS ghi bài
GV yêu cầu	- GV yêu cầu các em tự ôn lại bài trong 2 phút.	HS ôn lại bài hát
GV chỉ định	- GV chỉ định một HS hát khá trình bày lại bài.	HS thực hiện

GV thực hiện	- GV hướng dẫn chỉnh sửa những chỗ cần thiết.	HS theo dõi
GV đệm đàn	- GV đệm đàn và trình bày lại bài hát.	HS trình bày
GV ghi lên bảng	- Tất cả cùng trình bày lại bài hát.	HS ghi bài
	2. Nhạc lí GIỌNG SONG SONG, GIỌNG LA THỨ HOÀ THANH	
GV yêu cầu	Hãy ghi những câu hỏi sau vào vở và trả lời:	HS thực hiện
GV hỏi	- Để xác định giọng điệu của bản nhạc, cần dựa vào yếu tố nào? Dựa vào hoá biểu và nốt kết thúc bài.	HS trả lời
GV hỏi	- Hoá biểu là gì? Là những dấu thăng hoặc dấu giáng nằm ở đầu khuông nhạc.	HS trả lời
GV hỏi	- Lấy ví dụ về một số bài hát có hoá biểu? Trong sách là những bài như <i>Hò kéo pháo, Tuổi hồng, Bóng cây Kơ-nia, Quốc tế ca...</i>	HS trả lời
GV hỏi	Thế nào là hai giọng song song? <u>Là một giọng trưởng và một giọng thứ cùng chung hoá biểu.</u>	HS trả lời
GV yêu cầu	GV yêu cầu HS mở sách trang 71 và hỏi:	HS thực hiện
GV hỏi về cặp giọng song song	- Giọng Đô trưởng song song với giọng nào?	HS trả lời
GV giới thiệu	Tương tự, giọng Mi thứ, La trưởng, Si thứ song song với giọng nào? Công thức giọng La thứ (còn gọi là	HS ghi bài

	giọng La thứ tự nhiên):	
	Công thức giọng La thứ hoà thanh:	
GV hỏi	- Nhận xét sự khác nhau giữa hai giọng trên? Giọng La thứ hoà thanh có xuất hiện nốt Son thăng.	HS trả lời
GV đàn	- Tập đọc cao độ giọng La thứ tự nhiên và giọng La thứ hoà thanh	HS đọc theo đàn
GV ghi lên bảng	3. Tập đọc nhạc <i>HÃY HÓT, CHÚ CHIM NHỎ</i> <i>HAY HÓT</i>	HS ghi bài
GV giới thiệu	Giới thiệu về bài: Bài TĐN số 3 là hai câu đầu trong bài hát <i>Hãy hát, chú chim nhỏ hay hát</i> .	HS theo dõi
GV trình bày	GV trình bày đầy đủ bài hát.	HS nghe
GV yêu cầu	Chia câu: Bài TĐN có 2 câu, mỗi câu 4 ô nhịp.	HS thực hiện
GV hướng dẫn	- Tập đọc nhạc từng câu: GV đàn giai điệu mỗi câu 2-3 lần, HS lắng nghe và đọc nhẩm theo. GV đàn và bắt nhịp (đếm 2-3) để tất cả đọc hoà theo tiếng đàn. Ô nhịp số 4 và 8, GV nên đọc mẫu để HS đọc đúng trường độ nốt móc đơn chấm đôi và nốt móc kép.	HS tập đọc nhạc
GV yêu cầu	- Hát lời ca: Nửa lớp đọc nhạc đồng thời nửa kia hát lời ca, đổi lại cách trình bày.	HS thực hiện
GV điều khiển	- Đọc nhạc và hát lời hoàn chỉnh:	HS trình bày

GV yêu cầu	Nửa lớp đọc nhạc và hát câu 1, nửa kia đọc nhạc, hát câu 2. Thể hiện bài với sắc thái mềm mại, du dương. - củng cố bài: GV yêu cầu mỗi tổ trưởng cử một bạn trong tổ trình bày bài. GV đánh giá kết quả để tạo nên không khí thi đua.	HS thực hiện
------------	--	--------------

TIẾT 10

Ôn tập bài hát: *Tuổi hồng*

Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 3

Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu
và bài hát *Bóng cây kơ-nia*



I- Mục tiêu

- HS ôn tập bài *Tuổi hồng* và *Hãy hát, chú chim nhỏ hay hát* để hát và đọc nhạc thuần thục hơn.
- HS có hiểu biết sơ lược về cuộc đời và sự nghiệp âm nhạc của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Tuổi hồng* và *Hãy hát, chú chim nhỏ hay hát*.
- Máy nghe và băng nhạc một số bài hát của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu. Nếu không, có thể tập trình bày một vài bài hát sau:

Thuyền và biển

(Trích)

Nhạc: PHAN HUỲNH ĐIỀU

Trích thơ: XUÂN QUỲNH

Nhớ ơn Bác

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>TUỔI HỒNG</i>	HS ghi bài
GV đệm đàn và hướng dẫn	GV đệm đàn cho HS trình bày lại bài hát. GV sửa những chỗ sai nếu có.	HS thực hiện
GV kiểm tra	Kiểm tra trình bày bài hát của một số em.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	2. Ôn tập Tập đọc nhạc <i>HÃY HÓT, CHÚ CHIM NHỎ</i> <i>HAY HÓT</i>	HS ghi bài
GV trình bày	GV đệm đàn, đọc nhạc và hát lời. HS lắng nghe để tự điều chỉnh.	HS lắng nghe
GV chỉ định và nhận xét	Lần lượt từng tổ trình bày bài TĐN số 3, GV nhận xét hoặc cho điểm tượng trưng.	HS thực hiện
GV kiểm tra	Kiểm tra một số HS.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	3. Âm nhạc thường thức NHẠC SĨ PHAN HUỲNH ĐIỀU VÀ BÀI HÁT <i>BÓNG CÂY KƠ-NIA</i>	HS ghi bài
GV hỏi, rồi đánh giá, cho điểm	- Trong sách âm nhạc lớp 6, có một bài hát của nhạc sĩ Phan Huỳnh	HS trả lời: Bài <i>Ngày vui mới</i>

GV yêu cầu	Điều. Em nào có thể cho biết tên và hát một đoạn trong bài? - GV yêu cầu HS tự nghiên cứu phần âm nhạc thường thức (3 phút), sau đó giới thiệu vài nét chính về nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu theo cảm nhận của các em.	(phần phụ lục)
GV kết luận	GV tổng hợp các ý kiến: - NS Phan Huỳnh Điểu có thời gian sáng tác âm nhạc rất dài, từ trước 1945 đến nay. Bài hát <i>Con chim hay hót</i> của ông vừa được giải trong cuộc vận động sáng tác cho thiếu nhi, năm 2002. - NS Phan Huỳnh Điểu thành công với những ca khúc của cả thiếu nhi và người lớn, âm nhạc của ông có đặc điểm là trau chuốt và trữ tình.	HS tự nghiên cứu sách giáo khoa. 2-3 em trình bày kết quả. HS ghi nét chính
GV điều khiển	Cho HS nghe băng nhạc một số bài hát của ông hoặc GV trình bày một vài đoạn trích.	HS nghe và cảm nhận
GV điều khiển	GV mở băng hoặc đệm đàn, trình bày bài hát <i>Bóng cây Kơ-nia</i> .	HS có thể hát hoà theo.

Lưu ý giáo viên

Giới thiệu Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu

Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu hoạt động âm nhạc từ những năm đầu của thập kỷ bốn mươi, nhưng chỉ từ những ngày sôi động của cuộc Cách mạng

tháng Tám năm 1945, hoạt động âm nhạc của ông mới thực sự có ý nghĩa. Bắt đầu với bài hát *Đoàn Vệ quốc quân* khoẻ khoắn, rắn rỏi, thúc giục mà tha thiết, tiếp sau đó ông sáng tác tương đối đều đặn để phục vụ cuộc kháng chiến của dân tộc. Phan Huỳnh Điểu thuộc thế hệ nhạc sĩ trưởng thành trong kháng chiến chống Pháp. Cho đến nay những bài hát của ông vẫn làm xúc động người nghe qua số lượng bài hay có khá nhiều. Điều đó chứng tỏ ông là một nhạc sĩ tài năng, nhạy cảm và rung động với cuộc sống. Nổi bật trong những tác phẩm âm nhạc của Phan Huỳnh Điểu là âm điệu trữ tình, yêu đời và duyên dáng.

Trong lời giới thiệu cho tập ca khúc *Tình trong lá thiếp* của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu xuất bản năm 1963, nhà thơ Tế Hanh- người bạn của nhạc sĩ- đã viết: “cùng với thời gian và quyết tâm, Phan Huỳnh Điểu sẽ còn nhiều tiến bộ và chúng ta còn được thưởng thức nhiều bài hát, bản nhạc sâu đậm, thấm thía hơn”. Đúng vậy, sau kết quả của giai đoạn sáng tác ấy, ông còn viết thêm nhiều ca khúc tràn đầy hơi thở và tình yêu cuộc sống.

Phan Huỳnh Điểu sinh ngày 11.11.1924 tại Đà Nẵng- mảnh đất kiên trung trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Những ngày đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, ông hoà mình vào không khí sôi động, khẩn trương của nhân dân Đà Nẵng đấu tranh chống giặc Pháp trở lại xâm chiếm Nam Bộ. Ông gia nhập quân đội, công tác ở liên khu V và sáng tác âm nhạc tương đối đều đặn. Các tác phẩm của Phan Huỳnh Điểu thể hiện niềm tin và ước vọng vào thắng lợi của dân tộc, trong những ca khúc *Nhớ ơn Hồ Chủ Tịch* (1952), *Chúng ta yêu mến hoà bình* (1954), *Quê tôi miền Nam* (1954)...

Hoà bình lập lại, Phan Huỳnh Điểu cùng nhiều văn nghệ sĩ miền Nam tập kết ra Bắc. Không khí khẩn trương xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc là nguồn cảm hứng mới cho nhiều sáng tác của nhạc sĩ. Cũng như trước đó, hình ảnh Bác Hồ kính yêu và Đảng quang vinh đã hoà quyện một cách tự nhiên vào hình ảnh quê hương đất nước trong tác phẩm của

ông. Nỗi nhớ thương quê hương cũng bộc lộ rõ nét qua ngôn ngữ âm nhạc giàu chất trữ tình, thiết tha của Phan Huỳnh Điểu.

Có thể nói, ngay từ sáng tác đầu tiên, nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu đã xây dựng cho mình một phong cách riêng, đầy chất trữ tình. Ngay trong những ca khúc viết ở thể loại hành khúc, tính chất này cũng đậm nét. Từ bài *Đoàn Vệ quốc quân* (1945), đến *Cuộc đời vẫn đẹp sao* (1971- thơ Dương Hương Ly), *Hành khúc ngày và đêm* (1972- thơ Bùi Công Minh)... Với những tác phẩm viết về đề tài chiến tranh, nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu cũng nhìn nhận theo quan điểm riêng, ông cho rằng dù với đề tài đó, tại sao không thể hiện được qua những bài hát tình cảm. Ông đã suy nghĩ và sáng tạo theo con đường đó và đã thành công cũng như giữ được phong cách của riêng mình.

Nổi bật nhất trong sáng tác của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu là những ca khúc viết về đề tài tình yêu. Những bản tình ca của ông về tình yêu đôi lứa luôn hoà quyện với bản tình ca hào hùng của đất nước, những mối tình riêng gắn bó trong tình cảm chung của dân tộc. Tình yêu trong tấm lòng nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu nhiều khi chỉ là một cảnh sắc quê hương, từ một ngọn gió đêm hè, đến những con người ông đã gặp. Với quan niệm sáng tác bài hát trữ tình cũng là một yêu cầu chính đáng như bao loại bài hát khác, ông có những đòi hỏi khắt khe trong những bài viết về chủ đề này. Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu có nhiều thành công để chứng minh cho quan niệm ấy của mình. Một loạt những ca khúc trữ tình ra đời, âm vang của nó vẫn luôn làm xúc động người nghe, qua các bài như *Tình trong lá thiếp* (1955), *Ta sẽ cưới nhau* (1955), *Những ánh sao đêm* (1962), *Bóng cây Kơ-nia* (1972), *Anh ở đầu sông em cuối sông* (1978- thơ Hoài Vũ), *Sợi nhớ sợi thương* (1978- thơ Thuý Bắc), *Quảng Nam yêu thương* (1980), *Thuyền và biển* (1981- thơ Xuân Quỳnh)...

Đặc điểm ngôn ngữ âm nhạc của Phan Huỳnh Điểu là đậm chất trữ tình, duyên dáng mà tha thiết. Nó thể hiện sự rung cảm sâu sắc giữa người nghệ sĩ với cuộc sống của nhân dân, ở đó có những con người đang hăng say lao động để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong bút pháp sáng tác của

mình, nhạc sĩ cũng là người có ý thức sử dụng vốn âm nhạc truyền thống và ông đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu còn là tác giả những bài hát đáng yêu viết cho tuổi thiếu niên, nhi đồng như *Nhớ ơn Bác, Đội kèn tí hon, Những em bé ngoan, Ngày vui mới, Sóng biển rì rào, Vui đón năm học mới...*Năm 2002, ông gửi hai sáng tác mới cho thiếu nhi là bài *Con chim hay hát* (lời đồng dao) và *Nu na nu nống* (lời đồng dao) hưởng ứng cuộc vận động sáng tác cho thiếu nhi, cả hai bài đều được giải.

Qua những sáng tác ca khúc của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu, mọi người nhận ra rằng, càng về sau, tác phẩm của ông càng trữ tình, tha thiết hơn. Trái tim người nghệ sĩ vốn không có tuổi già, những cảm xúc chân thực của ông vẫn được các thế hệ mai sau cùng đón nhận, rung cảm và yêu mến.

(Theo cuốn *Nhạc sĩ sáng tác Việt Nam*
NXB Văn hoá 1986)



Học hát: *Hò ba lí*

downloadsachmienphi.com

I- Mục tiêu

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Hò ba lí*.
- HS biết trình bày bài hát qua một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát lĩnh xướng.
- Nhắc các em biết giữ gìn những làn điệu dân ca bằng cách sử dụng chúng thường xuyên trong sinh hoạt âm nhạc hàng ngày.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.

- Đàn và hát thuần thực bài *Hồ ba lí*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Học hát HỒ BA LÍ	HS ghi bài
GV thực hiện	1. Nghe băng hát mẫu hoặc GV tự trình bày: GV đệm đàn và trình bày bài hát hai lần.	HS nghe và cảm nhận
GV đàn	2. Luyện thanh: 1-2 phút.	HS luyện thanh
GV hướng dẫn	3. Tập hát từng câu: Chia bài thành ba câu hát. Câu một có tám ô nhịp, câu hai có 11 ô nhịp và câu ba có 8 ô nhịp.	HS tập hát
GV đàn và hát	GV hát mẫu câu một 3-4 lần, HS nghe và hát nhẩm theo. GV bắt nhịp để các em hát hoà theo. Tập tương tự với hai câu còn lại.	HS nghe và tập hát
GV yêu cầu	4. Hát đầy đủ cả bài:	HS thực hiện
GV hướng dẫn	GV hướng dẫn cách phát âm, nhắc HS lấy hơi và sửa chỗ hát sai nếu có.	HS sửa chỗ sai
GV điều khiển	5. <u>Trình bày bài hát ở mức độ hoàn chỉnh:</u> Dịch giọng = - 7 (Hát giọng Fa trưởng), tốc độ = 112. Hát cả bài hai lần. Tập trình bày theo cách hát đối đáp (SGK theo cách gọi của dân ca là phần “xướng” và phần “xô”).	HS thực hiện
GV viết lên bảng	GV viết lên bảng:	HS nghe, ghi nhớ

GV qui định	<i>Trèo lên trên rẫy khoai lang</i> <i>Chẻ tre mà đan sịa, cho nàng phơi</i> <i>khoai.</i> - GV hát hai câu này, phần còn lại, HS hát hoà giọng. Sau đó đổi lại cách trình bày. - Tiếp theo, HS nữ hát hai câu này, phần còn lại, HS nam hát. Sau đó đổi lại cách trình bày.	và thực hiện đúng qui định
GV yêu cầu	6. Củng cố bài: Từng tổ đứng trình bày bài hát, tổ trưởng cử một HS bắt nhịp.	HS thực hiện.
GV đánh giá	GV đánh giá bằng điểm (tượng trưng) để gây không khí thi đua.	HS trình bày theo tổ
GV điều khiển	Nếu còn thời gian, mỗi tổ lại cử một HS trình bày tiếp.	HS trình bày đơn ca

TIẾT 12

downloadsachmienphi.com

Ôn tập bài hát: *Hò ba lí*

Nhạc lí:

Thủ tự các dấu thăng, dấu giáng
ở hoá biểu Giọng cùng tên

Tập đọc nhạc: TĐN số 4

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để hát bài *Hò ba lí* được thuần thục hơn.
- HS nắm được những kiến thức về hoá biểu và giọng cùng tên.

- HS biết đọc nhạc và hát lời bài *Chim hót đầu xuân*. Rèn luyện kĩ năng đọc các nốt móc kép.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn, đọc nhạc và hát thuần thục bài *Chim hót đầu xuân*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát HỒ BA LÍ	HS ghi bài
GV trình bày	- GV đàn và hát lại bài hai lần, HS nghe và tự điều chỉnh cách hát cho đúng.	HS nghe và điều chỉnh
GV yêu cầu	- Hát đối đáp như đã luyện tập ở tiết học trước.	HS thực hiện
GV yêu cầu	- HS tự tập trình bày bài theo cách hát đối đáp (nhóm 2 em).	HS thực hiện
GV kiểm tra	- Kiểm tra: 2 HS lên bảng để hát đối đáp.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	2. Nhạc lí THỨ TỰ CÁC DẤU THẲNG, <u>DẤU GIÁNG Ở HOÁ BIỂU</u> GIỌNG CÙNG TÊN	HS ghi bài
GV thuyết trình	Trong tiết 9, các em đã học về hoá biểu và giọng song song, hãy trả lời các câu hỏi sau, câu nào các em chưa nắm vững thì nên ghi vào vở:	HS theo dõi
GV hỏi	- Để xác định giọng điệu của bản nhạc, cần dựa vào yếu tố nào? Dựa vào hoá biểu và nốt kết thúc	HS trả lời

GV hỏi	bài.	HS trả lời
GV giải thích	- Hoá biểu là gì? Là những dấu thăng hoặc dấu giáng nằm ở đầu khuông nhạc. Những dấu thăng và dấu giáng trong hoá biểu cũng xuất hiện theo qui luật nhất định. Nếu bản nhạc có một dấu thăng, nó sẽ nằm trên dòng thứ năm- vị trí nốt Pha. GV giải thích tương tự với các dấu thăng, dấu giáng khác.	HS theo dõi và ghi nhớ
GV hỏi	- Thế nào là hai giọng cùng tên? Là một giọng trưởng và một giọng thứ cùng chung nốt kết thúc (gọi là chủ âm).	HS trả lời
GV hỏi	- Lấy một số ví dụ về giọng cùng tên? Ví dụ như giọng Đô trưởng và Đô thứ; giọng Ré trưởng và Ré thứ; giọng Mi trưởng và Mi thứ...	HS trả lời
GV ghi lên bảng	3. Tập đọc nhạc CHIM HÓT ĐẦU XUÂN	HS ghi bài
GV hướng dẫn	- Luyện cao độ: Đọc từ nốt Đồ đến La.	HS luyện tập cao độ
GV hướng dẫn	- Chia bài TĐN làm bốn câu: Câu 1: Đến nốt Mi đen, ô nhịp thứ 3. Câu 2: Đến nốt Đồ đen, ô nhịp thứ 5. Câu 3: Đến nốt Mi đen, ô nhịp thứ 7. Câu 4: Còn lại.	HS nhắc lại, đọc tên nốt trong từng câu.
GV giải thích và hướng dẫn	- Luyện tập tiết tấu: Đây là tiết tấu chính trong bài, nó xuất hiện trong cả bốn câu. Tập gõ	HS theo dõi và thực hiện

GV đàn giai điệu	tiết tấu này nhiều lần để đọc nhạc đúng trường độ. - Tập đọc từng câu: GV đàn giai điệu ở tốc độ chậm, HS nghe và nhắm theo. GV bắt nhịp cho các em đọc hòa theo tiếng đàn.	HS tập từng câu
GV yêu cầu và làm mẫu	Yêu cầu vừa đọc nhạc vừa gõ theo phách. Nối tiếp các câu tới hết bài.	HS đọc nhạc và gõ theo phách.
GV đàn và đọc nhạc	- Hát lời: GV đọc nhạc, HS tự nhắm lời hát cho đúng giai điệu. GV bắt nhịp để các em tự hát lời. GV sửa chỗ còn sai nếu có.	HS hát lời trên nền giai điệu
GV điều khiển	- Đọc nhạc và hát lời hoàn chỉnh: HS trình bày một vài lần. GV chỉ định các em trình bày theo thứ tự từng tổ, từng bàn, cá nhân.	HS trình bày

TIẾT 13

downloadsachmienphi.com

Ôn tập bài hát: *Hò ba lí*

Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 4

Âm nhạc thường thức: Một số nhạc cụ dân tộc

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để hát bài *Hò ba lí* và đọc nhạc, hát lời bài *Chim hót đầu xuân* được thuần thục hơn.
- HS nắm được những kiến thức sơ lược về một số nhạc cụ dân tộc ở Việt Nam.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục hai bài *Hò ba lí* và *Chim hót đầu xuân*.
- Hình ảnh minh hoạ một vài nhạc cụ dân tộc. Băng đĩa nhạc có tiếng đàn T'rưng.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>HÒ BA LÍ</i>	HS ghi bài
GV đệm đàn và hướng dẫn	- GV đệm đàn để HS hát lại bài hai lần, GV hướng dẫn các em điều chỉnh những chỗ cần thiết.	HS hát và điều chỉnh cho tốt hơn.
GV yêu cầu	- HS tự tập trình bày bài theo cách hát đối đáp (nhóm 2 em) như đã luyện tập ở tiết học trước.	HS thực hiện
GV kiểm tra	- Kiểm tra trình bày bài, 2 HS lên bảng để hát đối đáp.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	2. Ôn tập Tập đọc nhạc <i>CHIM HÓT ĐẦU XUÂN</i>	HS ghi bài
GV chỉ định	- GV chỉ định một vài HS học khá trình bày lại bài <i>Chim hót đầu xuân</i> .	HS trình bày
GV hướng dẫn	- GV hướng dẫn các em điều chỉnh lại những chỗ cần thiết.	HS điều chỉnh cho tốt hơn
GV thực hiện	- GV đàn và đọc nhạc, hát lời lại để các em nghe, tự so sánh và tự điều chỉnh.	HS tự điều chỉnh
GV yêu cầu	- Tất cả HS cùng đọc nhạc, hát lời bài <i>Chim hót đầu xuân</i> .	HS thực hiện

GV kiểm tra	- Kiểm tra HS trình bày bài TĐN số 4.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	3. Âm nhạc thường thức MỘT SỐ NHẠC CỤ DÂN TỘC	HS ghi bài
GV thuyết trình	Nhạc cụ là phương tiện để diễn tả âm nhạc. Những nhạc cụ đầu tiên xuất hiện từ thời xa xưa và có nguồn gốc từ các công cụ lao động. Mỗi dân tộc trên thế giới đều có những loại nhạc cụ của riêng mình. Đó là di sản văn hoá quý giá cần được gìn giữ và bảo vệ. Người Việt Nam đã chế tạo và sử dụng nhiều loại nhạc cụ độc đáo bằng nhiều chất liệu khác nhau. Bài học này chúng ta sẽ có dịp tìm hiểu kĩ hơn về một vài nhạc cụ trong số đó. Đó là công, chiêng, đàn T'rưng và đàn đá.	HS theo dõi
GV thực hiện	GV treo tranh ảnh về ba loại nhạc cụ này lên bảng.	
GV hỏi	Em nào cho biết, người ta dùng những chất liệu nào để làm các nhạc cụ? <u>Gồm các chất liệu (trang 8):</u> + Đá: ví dụ như đàn đá. + Đất: ví dụ trống đất. + Sắt: nhạc cụ có dây bằng sắt. + Gỗ: nhạc cụ gỗ như mõ, song loan. + Trúc: ví dụ như sáo, tiêu. + Vỏ quả bầu: ví dụ đàn bầu, tính tẩu.	HS trả lời (tham khảo trang 8-SGK)

GV yêu cầu	+ Dây tơ: ví dụ như nhị. + Da: dùng làm mặt trống.	
GV giải thích	- Em nào xung phong lên bảng, chỉ vào hình vẽ và giới thiệu về công và chiêng? GV giải thích: Ở mỗi dân tộc, hình thức của công và chiêng có sự khác biệt. Dân tộc này làm công có núm, dân tộc khác thì ngược lại. Chúng ta gọi chung là công và chiêng cho cả hai loại.	HS đọc SGK và lên giới thiệu từng nhạc cụ.
GV hỏi	- Em nào có thể lên bảng, giới thiệu về đàn T'rưng?	HS thực hiện
GV hỏi	- Em nào có thể lên bảng, giới thiệu về đàn đá?	HS thực hiện
GV thực hiện	GV mở băng đĩa nhạc, giới thiệu về tiếng đàn T'rưng?	HS nghe và cảm nhận

Lưu ý giáo viên

Tùy điều kiện về thời gian và khả năng của HS, GV có thể mở rộng thêm kiến thức về các loại nhạc cụ. Ví dụ sau khi đã thực hiện hết kiến thức trong bài, GV hỏi HS một vài câu hỏi như:

- Trên thế giới, nước nào có nhiều nhất những nhạc cụ được làm từ tre nứa?

Đáp án: Đó là Phi-líp-pin, đất nước này có hàng trăm nhạc cụ được làm từ tre nứa.

- Trên thế giới, nước nào có nhiều loại nhạc cụ dân tộc nhất?

Đáp án: Đó là Trung Quốc và Ấn Độ.

- Kích thước các nhạc cụ có liên quan gì đến âm thanh của chúng?

Đáp án: Kích thước các nhạc cụ có liên quan đến âm thanh. Hai nhạc cụ cùng chung chất liệu, hình dạng, cấu trúc thì nhạc cụ nào có kích thước

lớn hơn, âm thanh sẽ trầm hơn. Ví dụ tiếng trống cái sẽ trầm hơn tiếng trống con, tiếng đàn Xen-lô trầm hơn tiếng đàn Vi-ô-lông. Trong cây đàn T'rưng, ống to tiếng sẽ trầm hơn ống nhỏ. Trong cây đàn đá, thanh đá to tiếng cũng trầm hơn thanh đá nhỏ.

Đối với con người, độ dài của dây thanh đới cũng quyết định tới độ cao thấp của giọng nói. Dây thanh đới ngắn, giọng nói sẽ cao và ngược lại. Độ dài dây thanh đới của trẻ em trung bình là 12 mm, các em có giọng nói cao và trong trẻo. Đến tuổi dậy thì, dây thanh đới cũng như cơ thể đều phát triển, nhiều em vỡ tiếng, giọng nói trầm xuống. Đồng thời, một số em cơ thể phát triển chậm hơn, giọng nói vẫn cao. Dạy hát cho tuổi này, khó nhất là chọn giọng hát phù hợp, vì HS có nhiều giọng cao thấp khác nhau.

Đến khi trưởng thành, độ dài dây thanh đới của phụ nữ trung bình là 17 mm, độ dài dây thanh đới của đàn ông trung bình là 22 mm.



TIẾT 14

Ôn tập và kiểm tra

downloadsachmienphi.com

I- Mục tiêu

- HS ôn tập lại những kiến thức đã học để hát và đọc nhạc thuần thục hơn. Ôn tập lại phần nhạc lí để củng cố kiến thức cho HS.
- Qua việc ôn tập, GV kiểm tra sự tiếp thu và thể hiện bài hát, bài TĐN cũng như những kiến thức nhạc lí của HS.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục những bài hát, bài TĐN đã hướng dẫn cho HS.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng GV yêu cầu	1. Ôn tập - <i>Ôn tập hát và TĐN</i> : Mỗi tổ (do tổ trưởng quyết định) tự chọn và trình bày một bài hát và một bài TĐN trong những bài <i>Tuổi hồng</i> và <i>Hò ba lí</i> , TĐN số 3 và TĐN số 4.	HS ghi bài HS thảo luận để chọn bài hát và TĐN
GV điều khiển	Các tổ trình bày và GV cho điểm tượng trưng.	HS trình bày
GV yêu cầu	- <i>Ôn tập nhạc lí</i> : Trả lời những câu hỏi sau (HS được xem SGK, em nào trả lời đúng cả ba câu, GV cho điểm tốt).	HS thực hiện
GV hỏi	- Làm thế nào để nhận biết bản nhạc viết giọng Son trưởng? Giọng Son trưởng song song với giọng nào? Giọng Son trưởng cùng tên với giọng nào? - Làm thế nào để nhận biết bản nhạc viết giọng Rê thứ? Giọng Rê thứ song song với giọng nào? Giọng Rê thứ cùng tên với giọng nào? - Làm thế nào để nhận biết bản nhạc viết giọng La trưởng? Giọng La trưởng song song với giọng nào? Giọng La trưởng cùng tên với giọng nào?	HS xem trang 71 để tham khảo cách trả lời
GV ghi lên bảng	2. Kiểm tra	HS ghi bài

GV hướng dẫn và kiểm tra	Kiểm tra cá nhân: Mỗi em tự chọn và trình bày một bài hát và một bài TĐN trong số những bài vừa ôn.	HS lên bảng kiểm tra
--------------------------	---	----------------------

TIẾT 15 -16 -17 -18

Ôn tập và kiểm tra cuối học kì

I- Mục tiêu

- HS ôn tập lại tất cả những kiến thức đã học như các bài hát, TĐN, nhạc lí và âm nhạc thường thức để kiểm tra cuối học kì I.
- Qua việc ôn tập, GV hướng dẫn HS cách kiểm tra học kì để các em có hướng ôn tập phù hợp.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục những bài hát, TĐN trong kì I.
- Cách kiểm tra và đề kiểm tra học kì I.

III- Tiến trình dạy học

<i>HD của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HD của HS</i>
GV ghi lên bảng GV hướng dẫn	1. Ôn tập học kì I (Tiến hành trong tiết 15) <i>Nội dung thi:</i> Kiểm tra thực hành gồm hát, TĐN và kiểm tra vở ghi bài của học sinh. <i>Cách thi:</i> Kiểm tra riêng từng học sinh. Từng em sẽ lên bảng trình bày bài thi của mình.	HS ghi bài HS theo dõi

GV ghi lên bảng	ĐỀ THI HỌC KỲ I 1. Hát: Tự chọn và trình bày một bài hát đã được học trong học kì I (4 điểm). HS cần học thuộc lời, yêu cầu hát to, rõ ràng, trôi chảy, thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài. 2. TĐN: Đọc một bài đã học theo yêu cầu của GV (4 điểm). Đọc bài trong SGK, kèm theo hát lời hay không, tùy thuộc vào yêu cầu của GV. 3. Kiểm tra vở ghi chép bài (2 điểm): Yêu cầu ghi bài đầy đủ, trình bày sạch đẹp, có nhãn vở. - Giải đáp thắc mắc của HS nếu có.	HS ghi đề thi
GV giải đáp	2. Kiểm tra học kì I (Tiến hành trong tiết 16-17-18) - Tiến hành kiểm tra theo nội dung đã ôn tập. - Sau khi kiểm tra, GV tiến hành tổng kết học kì I. Công bố điểm <u>tổng kết của các em</u>. Khen ngợi những HS học tập tốt và động viên những em học chưa đạt yêu cầu, nhắc các em cố gắng hơn trong học kì II.	HS hỏi
GV ghi lên bảng		HS ghi bài
GV thực hiện		HS lên kiểm tra

TIẾT 19**Học hát: *Khát vọng mùa xuân*****I- Mục tiêu**

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Khát vọng mùa xuân*, một giai điệu nổi tiếng và quen thuộc, sáng tác của nhạc sĩ Mô-da.
- HS biết trình bày bài hát qua một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát lĩnh xướng, hát nối tiếp.
- Gọi lên những cảm xúc lạc quan, yêu đời với những ước mơ dạt dào của tuổi trẻ trước mùa xuân và cuộc sống.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Khát vọng mùa xuân*.
- Tập trình bày một ca khúc thiếu nhi khác của Mô-da, là bài *Dòng suối mùa xuân*.

Dòng suối mùa xuân

downloadsachmienphi.com

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Học hát	HS ghi bài
GV giới thiệu	<i>KHÁT VỌNG MÙA XUÂN</i> 1. Giới thiệu về tác giả và bài hát: Chúng ta đã làm quen với nhạc sĩ Mô-da trong chương trình âm nhạc lớp 6 và biết về tài năng cũng như đóng góp của ông cho nền âm	HS nghe

	nhạc thế giới. Khi mới 5-6 tuổi, Mô-da đã nổi tiếng về tài sáng tác âm nhạc và kĩ năng trình diễn Violon và Cla-vơ-xanh. Giai đoạn này, ông sáng tác những ca khúc thiếu nhi như <i>Biết nói gì với mẹ đây</i> (bài TĐN số 1- lớp 6), <i>Dòng suối mùa xuân</i>, <i>Khát vọng mùa xuân</i> và rất nhiều bài hát, bản nhạc khác. Tìm hiểu về bản nhạc:	
GV yêu cầu	- Bản nhạc này viết ở giọng gì? Tại sao?	HS tự tìm hiểu
GV hỏi	- Hãy tìm hiểu về bản nhạc và kể tên các kí hiệu có trong bài?	HS trả lời
GV điều khiển	2. Nghe băng hát mẫu hoặc GV tự trình bày.	HS theo dõi
GV hướng dẫn	3. Chia đoạn, chia câu: Bài hát viết hình thức một đoạn, gồm ba câu, mỗi câu có bốn ô nhịp.	HS nhắc lại
GV đàn	4. Luyện thanh: 1-2 phút.	HS luyện thanh
GV hướng dẫn	5. Tập hát từng câu: (Lưu ý: Bài hát viết nhịp 6/8, nhưng lúc tập nên hát ở nhịp 3/8, dùng tiết tấu Waltz cho dễ hát. Khi tập hoàn chỉnh, có thể quay lại hát ở nhịp 6/8, sử dụng tiết tấu Slow Rock).	HS tập hát
GV hướng dẫn	GV hát mẫu từng câu, đàn giai điệu rồi bắt nhịp (Tập ở nhịp 3/8, khi bắt nhịp, GV đếm 1-2) để HS hát hoà với tiếng đàn.	HS thực hiện

GV yêu cầu	Tập tương tự với các câu tiếp theo. Tập xong hai câu, hát nối liền hai câu với nhau. Cần lưu ý nốt nhạc cuối câu 1 ngân và nghỉ tới năm phách.	HS thực hiện
GV hướng dẫn	GV hát hai câu, đàn giai điệu và yêu cầu HS hát cùng với đàn.	HS trình bày
GV chỉ định	GV chỉ định 1-2 HS hát lại hai câu này. Tiến hành dạy hai câu còn lại theo cách tương tự.	HS hát hai câu
GV yêu cầu GV thực hiện	6. Hát đầy đủ cả bài: GV hát toàn bộ lời một để HS cảm nhận được nốt ngân dài ở cuối các câu hát.	HS thực hiện HS ghi nhớ
GV hướng dẫn	HS hát lời một, GV điều chỉnh những chỗ cần thiết cho các em hát đúng hơn và tốt hơn. Hát lời hai: Nửa lớp hát khế lời một bằng âm “La”, đồng thời nửa lớp kia hát lời hai. Sau đó đổi lại cách trình bày.	HS thực hiện
GV điều khiển	7. Trình bày bài hát ở mức độ hoàn chỉnh: Dịch giọng = - 3 (Giọng La trưởng), Tiết tấu Waltz, tốc độ = 150. Sau đó có thể dùng tiết tấu Slow Rock, tốc độ = 50.	HS thực hiện
GV hướng dẫn	Tập trình bày cách hát nối tiếp: Chia lớp theo bốn tổ, mỗi tổ lần lượt hát nối tiếp từng câu cả hai lời.	HS tập hát nối tiếp

GV hướng dẫn	Tập trình bày cách hát đối đáp: - Lời một: HS nữ hát câu 1 và câu 3, HS nam hát câu 2 và câu 4. - Lời hai: Đối lại cách trình bày.	HS tập hát đối đáp
GV điều khiển	8. Củng cố bài: GV mời một vài HS xung phong trình bày lời một, lời hai.	HS trình bày

Lưu ý giáo viên

Bài *Khát vọng mùa xuân* ngoài hai lời hát trong SGK, còn lời ba, xin cung cấp để các bạn tham khảo:

Đầu cành đàn chim hót vang lừng, chào xuân hôm nay đã quay về.

Mừng mùa xuân vui đã sang rồi, làm ta xao xuyến tâm hồn.

Ta hát bài ca mừng xuân lại đến, múa hát vang trên thảo nguyên.

Cùng bầy chim oanh cất tiếng ca vang hoà, đến mai tháng năm mong chờ.

Trong tiết này có bài đọc thêm về nhạc sĩ F. Sube, chúng tôi giới thiệu câu chuyện về ông. Nếu có điều kiện, GV kể cho HS nghe.

Bản nhạc dang dở

Phrăng Su-be (1797-1828) - nhạc sĩ người Áo - là thiên tài âm nhạc ở thế kỉ 19. Ông là người mở đường cho sự ra đời của chủ nghĩa lãng mạn trong âm nhạc. Trong cuộc sống ngắn ngủi của mình (ông mất khi chưa đầy 32 tuổi), Su-be đã sáng tác rất nhiều tác phẩm ở các thể loại: giao hưởng, Sô-nát, nhạc kịch, ca khúc... Riêng lĩnh vực ca khúc, Su-be viết hơn 600 tác phẩm, vì thế ông được mệnh danh là “Ông vua ca khúc”.

Phrăng Su-be sinh ngày 31.1.1797 ở vùng Lich-ten-tan ngoại ô thành Viên trong một gia đình nhà giáo đông con, am hiểu âm nhạc. Từ nhỏ,

Su-be đã có năng khiếu đặc biệt về âm nhạc và hiểu biết sâu sắc về nền âm nhạc châu Âu.

Trong gia đình, Su-be học chơi đàn Violon và Piano qua người cha và người anh cả. Về sau, nhạc sĩ - nhà chỉ huy hợp xướng Xôn-xe tiếp tục dạy Su-be chơi đàn và truyền thụ cho cậu những kiến thức về sáng tác âm nhạc. Cũng thời gian này, những sáng tác đầu tay của Su-be đã ra đời. Năm 1812, theo ý nguyện của gia đình, Su-be học trường sư phạm Côn-vin ở Viên. Lúc bấy giờ, thành Viên là thủ đô của nền âm nhạc thế giới. Các nhạc sĩ lớn thường đến đây để biểu diễn trong những phòng hoà nhạc sang trọng. Ngoài việc học kiến thức văn hoá, Su-be còn thường xuyên tiếp xúc với không khí âm nhạc của thành Viên qua sáng tác của các nhạc sĩ đi trước như Hay-đơn, Mô-da, Gơ-luých, Bê-tô-ven... Anh tham gia trong dàn nhạc học sinh, đôi khi còn chỉ huy dàn nhạc và là thành viên của dàn hợp xướng. Nhạc sĩ Ru-gi-ca là người đã nhận ra tài năng của Su-be và đưa khả năng sáng tác của Su-be được phát triển toàn diện. Trong thời gian này, Su-be đã sáng tác nhiều bản nhạc có giá trị.

Năm 1815, Su-be tốt nghiệp trường Côn-vin, khi đó anh đã là tác giả của nhiều tác phẩm như khúc Phăng-tê-di cho Piano, bốn bản U-véc-tuya, những tứ tấu và nhiều ca khúc.

Sau khi có bằng sư phạm, Su-be làm giáo viên dạy môn toán cho một trường tiểu học. Ngoài lúc đi dạy học, anh dành hầu hết thời gian rảnh rỗi để sáng tác âm nhạc. Chính niềm say mê sáng tác đó đã tạo nên đổi thay trong cuộc đời nhạc sĩ.

Một buổi sáng, Su-be vừa đi vừa nhẩm một giai điệu âm nhạc. Trong giấc ngủ chập chờn đêm qua, khi cảm nhận được một nét nhạc thoáng qua, anh liền thức dậy và ghi nó lên bìa một cuốn sách trên bàn. Giờ đây giai điệu đó đang vang lên trong đầu, khiến Su-be cảm thấy rất phấn chấn trên đường đến trường.

Vào lớp học, Su-be nhắc lữ trẻ chuẩn bị sách vở môn toán để thực hiện một vài bài tập, anh cầm sách lên và định chép đề bài lên bảng.

Giai điệu trên bìa sách hiện lên trước mắt Su-be, anh lẩm nhẩm khẽ đọc nó và chợt nghĩ, mình phải phát triển giai điệu này. Và thế là thay việc chép bài tập toán lên bảng, Su-be lại kẻ khuông nhạc và viết những nốt nhạc lên đó.

Lũ học trò nhỏ rất ngạc nhiên khi thấy thầy giáo dạy toán bỗng đứng kẻ khuông nhạc và mãi miết ghi chép. Đầu tiên chúng yên lặng và tò mò nhìn người thầy giáo trẻ, rồi một vài đứa bắt đầu phá lên cười. Lát sau, những đứa nghịch ngợm tung cặp sách, trèo lên bàn mà hò reo. Nhưng dường như Su-be không nghe thấy gì, tâm trí anh đã hoàn toàn bị cuốn hút vào bản nhạc.

Nghe tiếng cười đùa, la hét, ông hiệu trưởng đang ngồi trong phòng mình vội đi ra cửa. Ông thấy một số đứa bé từ lớp học chạy ra chạy vào, đuổi nhau dọc hành lang. Vội tới lớp này, nhìn qua cửa sổ, ông vô cùng ngạc nhiên khi thấy thầy giáo dạy toán Su-be đang mê mải chép nhạc trên bảng, lớp học thì vô cùng ồn ào, lộn xộn. Lại gần, ông kêu lên: “Thầy Su-be, ông đang làm gì vậy?”. Su-be giật mình quay ra, ngỡ ngàng vì sự có mặt của ông hiệu trưởng, anh bối rối và vội xóa những nốt nhạc chỉ chút trên bảng.

Cuối buổi học, Su-be được mời lên phòng hiệu trưởng, và thật đáng buồn, anh đã phạm phải một điều không thể tha thứ. Anh bị nhà trường cho thôi việc.

Sự việc này đã làm gia đình Su-be, đặc biệt là người cha rất thất vọng. Để tránh không khí căng thẳng trong gia đình, Su-be theo một người bạn vào thành Viên. Anh tìm được công việc mới, đó là chơi đàn Piano vào buổi tối cho quán rượu Hoàng hôn. Ban ngày, Su-be ở nhà trợ và sáng tác âm nhạc. Tối tối, anh đến quán chơi đàn phục vụ những vị khách cho đến tận đêm khuya bằng chính những bản nhạc của mình. Khách đến quán Hoàng hôn không phải là những người sành âm nhạc, họ không thấy tài năng trong những sáng tác của Su-be.

Cho đến một buổi tối, có vị khách ghé vào quán Hoàng hôn, ông ta trông sang trọng và khá đặc biệt. Những bản nhạc mang phong cách

sáng tạo mới mẻ của chàng thanh niên ngồi chơi Piano đã thu hút sự chú ý của ông ta. Anh chàng đeo cặp kính cận có dáng thật hiền lành, ẩn sau cặp kính là đôi mắt sáng đầy vẻ chân thành. Lúc Su-be ngừng chơi đàn, vị khách lại gần và giới thiệu mình là Hen-rích - một bá tước sống ở Man-hai-mơ, ông nhã nhặn đưa danh thiếp và mời Su-be ghé thăm nhà mình khi có dịp. Su-be cảm ơn và nhận lời.

Ít ngày sau, Su-be đến lâu đài của bá tước. Qua chuyện trò, Su-be thấy Hen-rích là một người am hiểu về âm nhạc. Anh trình bày những sáng tác mới của mình, Hen-rích chăm chú nghe và cho rằng, cách sáng tác của Su-be dường như đang hình thành một hướng đi mới trong âm nhạc. Đặc biệt, ông rất thích một bản nhạc Su-be mới sáng tác và có dự định viết thành bản giao hưởng. Bá tước cũng cho biết, ông sắp khánh thành phòng hoà nhạc trong lâu đài. Nhà quý tộc mời Su-be đến trình diễn bản nhạc này và Su-be đã đồng ý.

Trong phòng hoà nhạc tại lâu đài của bá tước Hen-rích, nhiều nghệ sĩ tên tuổi có mặt và trình diễn những tác phẩm đang được ưa chuộng. Lát sau, bá tước đứng lên giới thiệu về một sáng tác mới của chàng trai trẻ tên là Su-be. Cúi chào mọi người, Su-be ngồi vào đàn, đặt bản nhạc trước mặt và chơi những nốt đầu tiên. Bản nhạc gồm 4 chương, Su-be trình bày chương I với nhiều sự mới mẻ, táo bạo. Chương nhạc này không mang phong cách của trào lưu âm nhạc thời bấy giờ, khi chủ nghĩa cổ điển đang chiếm ưu thế. Gian phòng chìm trong sự tĩnh lặng, bản nhạc dường như đã chinh phục được ngay cả những người khó tính và sành nhạc nhất. Dưới những ngón tay của Su-be, dòng âm thanh như đang tuôn trào, những giai điệu chứa đầy cảm xúc sâu sắc, những nổi dấn vật, những niềm lạc quan và cả những ước mơ cháy bỏng được diễn tả hết sức tinh tế.

Khi Su-be đang chơi chương II của bản nhạc thì cửa phòng bật mở, một vị khách bước vào. Đó là một cô gái trẻ xinh đẹp. Cô mặc một bộ đồ đi ngựa, mang chiếc mũ rộng vành và vẫn cầm chiếc roi da trên tay. Một cô gái quý phái và đầy vẻ tự tin. Vị khách đến muộn không ngồi ở

hàng ghế sau, cô ngẩng cao đầu, kiêu hãnh bước đi giữa căn phòng, rồi ngồi xuống chiếc ghế còn trống phía sau Su-be. Sự xuất hiện của cô gái không làm Su-be chú ý. Tất cả tâm trí anh đang dồn vào bản nhạc, căn phòng vẫn chìm trong tiếng nhạc êm đềm, mọi người vẫn chăm chú lắng nghe, nhưng cô gái thì không chú ý đến điều đó. Quay sang người đàn ông ngồi bên cạnh, cô chỉ tay vào Su-be và hỏi: “Ai vậy? Thừa ngài!”. Người đàn ông nghiêng đầu khẽ đáp: “Su-be”.

Không hiểu vì cớ gì, cô gái cất tiếng cười. Su-be thoáng nghe thấy sau lưng mình tiếng cười của một người phụ nữ. Thật là khiếm nhã, nhưng Su-be vẫn kiên nhẫn chơi tiếp khúc nhạc của mình trong tiếng cười chưa dứt. Để thể hiện sự khó chịu, Su-be bấm tay mạnh hơn xuống phím đàn, trong khi lẽ ra đây là khúc nhạc có sắc thái êm dịu. Trong phòng, những tiếng xì xào nổi lên, phản đối sự mất lịch sự của cô gái. Vẫn chưa đủ, tiếng cười tắt đi giây lát, rồi lại tiếp tục vang lên.

Lúc đó, Su-be đã chơi hết chương II của bản nhạc. Dừng tay trên phím đàn, ngồi thẳng người, mắt nhìn phía trước, anh không hề quay lại để xem ai là người đã làm dang dở khúc nhạc của mình. Su-be cố gắng chờ đợi thêm giây lát nhưng tiếng cười vẫn không sao dứt được. Bực mình, anh gập bản nhạc lại, đứng lên và bước ra khỏi phòng. Bá tước Hen-rích rào bước theo, ông nói với vẻ mặt của người có lỗi: “Xin thứ lỗi, Su-be, đó là cháu gái tôi, Ca-ren. Anh hãy ở lại, tôi sẽ bảo nó sang phòng khác”. Nhưng Su-be đã khước từ và xin phép cáo lui.

Sau sự việc này, Su-be lại trở về với việc chơi đàn tại quán Hoàng hôn. Khoảng hơn một tháng sau, Su-be nhận được một lá thư gửi từ Hung-ga-ri. Đó là lời đề nghị của quận công Uy-lem, ông ta mời Su-be sang Hung-ga-ri làm gia sư, dạy âm nhạc cho hai người con của mình, kèm theo là lời đảm bảo về điều kiện sống, điều kiện làm việc và mức lương khá tốt so với thu nhập hiện tại của Su-be. Sau khi suy tính, Su-be nhận lời và viết thư hẹn sẽ thu xếp sang Hung-ga-ri.

Một cuộc hành trình dài bằng xe ngựa đã đưa Su-be từ Áo sang Hung. Anh đến thủ đô Bu-đa-pét vào một ngày mưa lạnh. Cỗ xe đưa

anh tới một toà lâu đài sừng sững trên ngọn đồi. Người đánh xe cho Su-be biết đây là gia đình quý tộc rất giàu có và nhiều thế lực ở vùng này.

Quận công Uy-lem tiếp Su-be trong phòng khách của lâu đài, sau khi sai người xếp phòng cho anh, ông giới thiệu với Su-be về hai người học trò tương lai của anh, đó là hai người con của ông - hai cô gái rất xinh đẹp, Ca-ren 18 và Sten-li 16 tuổi. Cái tên Ca-ren nghe quen quen, gợi cho Su-be nhớ tới cô gái đã làm dở bản nhạc khi anh biểu diễn trong lâu đài của bá tước Hen-rích. Su-be không biết rằng, thực ra đó không phải là sự tình cờ, sau khi nghe Su-be đàn tại lâu đài của người chú, cô gái đã yêu cầu cha mình mời Su-be sang dạy đàn cho hai chị em. Gặp Su-be tại nhà mình, Ca-ren đã không còn vẻ kiêu hãnh như lần trước. Cô khiêm nhường cúi chào Su-be, người gia sư mới trong gia đình.

Trong thời gian Su-be làm gia sư cho gia đình quận công Uy-lem, anh cố gắng cư xử đúng mực và làm tốt mọi bổn phận của mình. Cô em Sten-li tỏ ra có năng khiếu âm nhạc và học đàn rất tốt, còn Ca-ren thì không được như vậy, cô hay trêu đùa Su-be và cũng chảnh mắng khi tập đàn. Nhưng tuổi trẻ có những qui luật riêng của nó, cái gì đến sẽ phải đến. Ít lâu sau, tình cảm giữa Su-be và Ca-ren không chỉ đơn giản là tình thầy trò nữa, giữa hai người đã nảy nở một tình yêu. Mối tình đầu với cả hai người, một nhạc sĩ trẻ người Áo với cô gái quý tộc Hung-ga-ri, đó là tình yêu rất chân thành và trong trắng. Trong cảm xúc dâng trào của tình yêu đầu tiên, họ không biết che dấu tình cảm của mình. Quận công Uy-lem sớm nhận ra và không thể đồng ý với việc này. Con gái ông- Ca-ren - một cô gái quý tộc giàu có và xinh đẹp lại có thể yêu một anh chàng nhạc sư nghèo và chưa có tên tuổi được ư. Gia đình ông đang nắm giữ nhiều quyền lực, con gái ông phải kết hôn với một chàng quý tộc người Hung-ga-ri, con của một gia đình cũng giàu có và quyền lực như thế. Không cần suy nghĩ lâu, quận công Uy-lem quyết định không để Su-be tiếp tục dạy đàn cho hai cô con gái nữa. Và Su-be được mời ra khỏi lâu đài. Tuy nhiên, anh vẫn ở lại Bu-đa-pét.

Trong thời gian ở Hung-ga-ri, Su-be đã nếm trải những sự ngọt ngào và cả những nỗi niềm cay đắng của mối tình đầu vô vọng. Anh vui đầu vào sáng tác. Đôi khi anh cũng được gặp nàng, ấy là khi Ca-ren tự tìm đến. Thời gian này, Su-be sáng tác rất nhiều, trong đó có tập liên khúc “Cô chủ cối xay xinh đẹp”, phổ thơ của Sin-le với ý định tặng Ca-ren. Anh là nhạc sĩ đầu tiên sáng tác thể loại liên ca khúc. Trong tập “Cô chủ cối xay xinh đẹp” Su-be đã ví mình là anh thợ xay nghèo, làm thuê cho cô chủ xinh đẹp. Anh thợ xay thầm yêu cô chủ nhưng không được đáp lại. Còn chàng quý tộc người Hung-ga-ri, xuất hiện trong tập bài hát qua hình ảnh người thợ săn.

Thấy con gái mình vẫn còn lưu luyến với Su-be, quận công Uy-lem cho người sang Áo, yêu cầu cha mẹ Su-be viết thư gọi con trai về. Su-be phải từ giã Ca-ren để trở về quê hương.

Ở Áo, Su-be lại lao vào sáng tác để quên đi mối tình đầu. Thời gian này, Su-be hoàn thành bản giao hưởng số 8 - bản nhạc mà anh đã trình diễn lần đầu trong lâu đài của bá tước Hen-rích. Vài năm sau, Su-be nhận được một lá thư từ Hung-ga-ri, Ca-ren báo tin cô sắp lấy chồng và mời Su-be tới dự đám cưới. Là người sâu nặng với mối tình đầu, Su-be thu xếp đi Hung-ga-ri lần nữa.

Su-be đến Bu-đa-pét lần thứ hai cũng vào một ngày trời mưa, buồn và lạnh lẽo. Anh xuống xe và dừng lại bên đường, nhìn những cỗ xe ngựa sang trọng từ nhà thờ đi ra. Đây là một đám cưới được tổ chức rất linh đình, bởi cả hai bên đều là những gia đình quý tộc giàu có. Ngồi trên xe cùng chồng, Ca-ren vẫn dõi ánh mắt xuống đường, cô mong được thấy bóng người yêu cũ - giờ đã là một nhạc sĩ tài năng. Bất chợt, cô thấy Su-be đứng ven đường giữa những người khác. Ca-ren yêu cầu dừng xe, cho người xuống mời Su-be lên cỗ xe khác để cùng tới lâu đài, nơi tổ chức đám cưới.

Giữa rượu, hoa và những lời chúc tụng, Ca-ren vẫn không giấu được nét u buồn, trên môi cô phảng phất một nụ cười cay đắng. Cô lại gần Su-be và nói:

- Nhiều năm trước, tôi đã một lần làm dang dở khúc nhạc của anh. Không hiểu anh có tha thứ cho tôi chưa? Nhưng hôm nay trong ngày cưới của mình, tôi mong được nghe lại bản nhạc này lần nữa.

Trước lời yêu cầu tha thiết của Ca-ren, Su-be đã cố gắng dẹp đi tâm trạng đau buồn. Anh ngồi vào đàn Piano và dạo những nốt nhạc đầu tiên. Người ta nói âm nhạc có thể xoa dịu được những nỗi đau, nhưng không phải bao giờ cũng đúng. Đến chương II của bản nhạc, ở chỗ mà lần trước Ca-ren cất tiếng cười, thì lần này giữa dòng âm thanh dịu dàng đó, nhìn Su-be chơi đàn, bỗng nhiên cô khóc nức nở. Căn phòng lặng đi. Su-be vẫn lặng lẽ chơi đàn. Cô dâu vẫn khóc. Chú rể bước ra phía cửa sổ. Chẳng có một lời nào an ủi Ca-ren.

Hết chương II, Su-be dừng tay rồi yên lặng nhìn bản nhạc. Anh thầm hỏi liệu bản nhạc này có phải là nguyên nhân gây nên những xáo động trong cuộc sống của anh và nàng. Rồi Su-be đứng lên, chậm rãi cầm bản nhạc tách làm đôi, tay cầm chương III và IV mà đã hai lần bị bỏ dở. Ngập ngừng giây lát, anh tiến lại phía lò sưởi, đưa tập nhạc vào ngọn lửa. Nhìn ngọn lửa đốt cháy bản nhạc, Su-be thầm nghĩ có lẽ anh đã tự thiêu cháy nửa sau của cuộc đời mình, nửa sau của những ước mơ không có hi vọng trở thành hiện thực? Anh lặng lẽ rời khỏi căn phòng, chỉ mang theo hai chương đầu của bản nhạc. Su-be cô đơn đi giữa tuyết trắng và giá lạnh của đất nước Hung-ga-ri.

Trở về Viên, Su-be tiếp tục hoàn thành những tác phẩm khác. Nhưng giao hưởng số 8 - bản nhạc dang dở - là định mệnh của cuộc đời ông. Bản giao hưởng này là kỉ niệm về mối tình đầu dang dở của Su-be. Bản nhạc rất hay, sâu sắc và thấm đượm tình yêu cuộc sống, nó là một tuyệt tác âm nhạc của Su-be. Tuy nhiên, chỉ vài tháng sau khi bản nhạc này được trình diễn lần đầu tiên, Su-be đã qua đời.

Phrăng Su-be mất ngày 19 tháng 11 năm 1828 tại Viên. Ông để lại một tài sản âm nhạc vô giá cho đời sau, với khoảng hơn 1500 tác phẩm, trong đó có 9 giao hưởng và hơn 600 ca khúc. Trên ngôi mộ của Su-be, tấm bia được nhà thơ vĩ đại người Áo là Glin-pac-xe đề tặng: “Thần

chết đặt tại đây một kho tàng quý báu, nhưng quý báu hơn là những hi vọng tươi đẹp của ông”.

(Câu chuyện trên kể dựa theo tư liệu cuộc đời Su-be và bộ phim *Bản nhạc đang dở*)

TIẾT 20

Ôn tập bài hát: *Khát vọng mùa xuân*

Nhạc lí: Nhịp 6/8

Tập đọc nhạc: TĐN số 5

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để hát thuần thục bài *Khát vọng mùa xuân*.
- HS tiếp tục tập trình bày cách hát đối đáp và đơn ca.
- HS có những hiểu biết về nhịp 6/8.
- HS đọc nhạc và hát lời trôi chảy đoạn trích bài *Làng tôi*.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Khát vọng mùa xuân*.
- Đàn, đọc nhạc và hát thuần thục đoạn trích bài *Làng tôi*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>KHÁT VỌNG MÙA XUÂN</i>	HS ghi bài
GV thực hiện	- GV đệm đàn để HS hát lại cả hai	HS theo dõi

GV yêu cầu	lời, GV hướng dẫn các em điều chỉnh những chỗ cần thiết. GV cung cấp lời ba và yêu cầu HS tự tập hát.	HS trình bày
GV kiểm tra	- Mỗi tổ trình bày một lời trong bài hát.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	- Kiểm tra cá nhân.	HS ghi bài
GV điều khiển	2. Nhạc lí NHỊP 6/8 Ôn kiến thức cũ để làm quen kiến thức mới qua các câu hỏi sau:	HS tham gia
GV hỏi	- Số chỉ nhịp cho biết điều gì? Cho biết mỗi ô nhịp có mấy phách (số bên trên) và giá trị mỗi phách là bao nhiêu (lấy giá trị nốt tròn chia số bên dưới).	HS trả lời
GV hỏi	- Số chỉ nhịp 2/4 cho biết điều gì? - Số chỉ nhịp 3/4 cho biết điều gì? - Số chỉ nhịp 4/4 cho biết điều gì? - Số chỉ nhịp 3/8 cho biết điều gì? - Số chỉ nhịp 6/8 cho biết điều gì?	HS trả lời
GV yêu cầu	Tìm những bản nhạc trong SGK viết ở nhịp 6/8.	HS thực hiện
GV thuyết trình	Đó là bài <i>Một mùa xuân nho nhỏ</i> , <i>Khát vọng mùa xuân</i> , <i>Làng tôi...</i> Những bản nhạc, bài hát viết nhịp 6/8 thường có tính chất nhịp nhàng, uyển chuyển, giai điệu duyên dáng, trữ tình.	HS theo dõi
GV ghi lên bảng	3. Tập đọc nhạc <i>LÀNG TÔI</i>	HS ghi bài

GV thuyết trình	Lớp 6 các em đã biết về nhạc sĩ Văn Cao và bài hát <i>Làng tôi</i> . Bài TĐN số 5 là đoạn trích trong bài hát đó.	HS theo dõi
GV thực hiện	- Bài TĐN có hai câu, GV dạy đọc nhạc và hát lời theo cách truyền thống.	HS tập đọc nhạc
GV điều khiển	- Tập đọc gam Đô trưởng: GV viết gam lên bảng và yêu cầu một HS đọc cao độ. Tiếp theo, cả lớp đọc cao độ gam Đô trưởng.	HS đọc gam
GV yêu cầu và hướng dẫn	- Tập đọc cao độ một nốt nhạc bất kì, GV chỉ vào từng nốt trên gam, yêu cầu HS đọc cao độ. Nốt nào đọc sai, GV đọc lại để các em sửa cho đúng.	HS đọc cao độ
GV hướng dẫn	- GV chỉ trên gam, các nốt của câu 1 để HS tập đọc cao độ. - GV đàn giai điệu câu 1, HS đọc hoà theo.	HS đọc từng câu
GV yêu cầu	Nửa lớp đọc nhạc câu 1, nửa kia hát lời. - GV đàn giai điệu câu 2, HS đọc hoà theo. <u>Nửa lớp đọc nhạc câu 2, nửa kia hát lời.</u> - <u>Nửa lớp đọc nhạc cả bài, nửa kia hát lời.</u> Sau đó đổi lại. - Cả lớp cùng đọc nhạc và hát lời.	HS thực hiện

Phần nâng cao

Nếu có điều kiện, GV có thể yêu cầu HS làm bài tập sau: Tự viết một đoạn nhạc có 8 ô nhịp ở số chỉ nhịp 6/8, trong đó sử dụng (một cách hợp lí) những kí hiệu âm nhạc đã biết.

TIẾT 21

Ôn tập bài hát: *Khát vọng mùa xuân*

Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 5

Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn
và bài hát *Biết ơn Võ Thị Sáu*

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để hát bài *Khát vọng mùa xuân* và đọc nhạc, hát lời bài *Làng tôi* được thuần thục hơn.
- HS thêm hiểu biết về nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn, một người có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam và bài hát *Biết ơn Võ Thị Sáu* của ông.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng. _____
- Đàn và hát thuần thục hai bài *Khát vọng mùa xuân* và *Làng tôi*.
- Sưu tầm những tư liệu về nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn để giới thiệu cho HS. Tập trình bày một vài sáng tác của ông.

Quê em

(Trích)

Em yêu hoà bình

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>KHÁT VỌNG MÙA XUÂN</i>	HS ghi bài
GV điều khiển	- GV đệm đàn để HS hát lại cả ba lời, GV hướng dẫn các em điều chỉnh những chỗ cần thiết.	HS thực hiện
GV kiểm tra	- HS tập lựa chọn nhóm (2-4 em), tập luyện và lên kiểm tra.	HS trình bày
GV ghi lên bảng	2. Ôn tập Tập đọc nhạc <i>LÀNG TÔI</i>	HS ghi bài
GV chỉ định	- Một vài HS trình bày lại bài <i>Làng tôi</i> .	HS thực hiện
GV hướng dẫn	- GV hướng dẫn các em điều chỉnh lại những chỗ cần thiết.	HS thực hiện
GV thực hiện	- GV đàn và đọc nhạc, hát lời lại để các em nghe, tự so sánh và tự điều chỉnh.	HS tự điều chỉnh
GV yêu cầu	Tất cả HS cùng đọc nhạc, hát lời bài <i>Làng tôi</i> .	HS trình bày
GV kiểm tra	- Kiểm tra một số HS trình bày bài TĐN <i>Làng tôi</i> .	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	3. Âm nhạc thường thức NHẠC SĨ NGUYỄN ĐỨC TOÀN VÀ BÀI HÁT <i>BIẾT ƠN VÕ THỊ SÁU</i>	HS ghi bài
GV yêu cầu	- Giới thiệu về nhạc sĩ Nguyễn Đức	HS đọc trang 44

GV thực hiện	Toàn: Minh hoạ một số bài hát để thấy được tính chất phóng khoáng, tươi trẻ và đậm chất trữ tình trong âm nhạc của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn: <i>Quê em, Hà Nội- trái tim hồng, Chiều trên bến cảng, Em yêu hoà bình.</i>	HS theo dõi và cảm nhận
GV thuyết trình	- Giới thiệu về bài hát <i>Biết ơn Võ Thị Sáu</i> : Chị Võ Thị Sáu sinh năm 1936 và hi sinh ngày 23.1.1952 trong cuộc kháng chiến chống Pháp. Năm 1958, nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn sáng tác bài <i>Biết ơn Võ Thị Sáu</i> . Cho đến nay, đây vẫn là một trong những bài hát hay nhất và cảm động nhất viết về những người chiến sĩ hi sinh cho độc lập, tự do của Tổ quốc.	HS theo dõi và cảm nhận
GV điều khiển	GV mở băng hoặc tự trình bày bài hát này.	HS nghe
GV thực hiện	GV trình bày bài hát lần nữa.	HS có thể hát hoà theo

Lưu ý giáo viên

Hồi ký của Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn về bài hát *Biết ơn Võ Thị Sáu*

Đấy là những năm tháng gian khổ, ác liệt của cuộc chiến đấu. Sau khi hoà bình lập lại trên toàn quốc, miền Nam lại tiếp tục chặng đường

gian khổ nhất để giải phóng đất nước. Một chính quyền phản động nhất, đứng đầu là Ngô Đình Diệm đang ngày đêm ra sức đàn áp, giết chóc, bắn phá, hòng đè bẹp tinh thần yêu nước của đồng bào miền Nam. Lúc này rất cần đến sự cổ vũ của miền Bắc. Tôi nghĩ đến Võ Thị Sáu, trước đó hai năm, giặc Pháp đã bắt được người con gái anh hùng ấy và đã lập toà án xét xử chị tội tử hình. Chị đã hi sinh ở Côn Đảo, trong niềm thương xót vô hạn của cả nước. Tôi chợt nghĩ đến hoa Lêkima, nở đầy vườn, chị Sáu rất thích hoa Lêkima... một ý nghĩ chợt đến, có phải hoa Lêkima là biểu tượng của người con gái anh hùng vùng Đất Đỏ ấy không? Lêkima sẽ là nét nhạc bắt đầu trong bài hát của tôi? Và tôi đã viết, cố gắng có một bài đóng góp với miền Nam.

Miền Nam bao giờ cũng là mảnh đất yêu thương, là ruột thịt, là xương máu, miền Nam cần gì, cả nước sẵn sàng chi viện. Tôi vinh dự được đóng góp một tiếng nói, một bài ca mà ít lâu sau trở thành những tiếng kèn cổ suý, tiếng con tim thúc giục mọi người tiến lên giải phóng miền Nam.

Tôi viết liền mạch, sau câu mở đầu giản dị: “*Mùa hoa Lêkima nở, ở quê ta miền đất đỏ*”. Bài hát gồm ba đoạn, đoạn B ở giữa là nét nhạc chính của bài hát, được dâng cao nhất để đi tới cao trào: “*Chị Sáu đã hi sinh rồi, giọng hát vẫn như còn vang dội, vào trái tim những người đang sống, giục đi lên không bao giờ lui*”. Ở đây cao trào chẳng phải là một nốt nhạc cao nhất trong giai điệu mà là cả một câu nhạc, liền sau đó trải ra, đi xuống thấp, thanh thần như khẳng định một hành động. Có người cho rằng cao trào là cả đoạn B bắt đầu từ “*Người thiếu nữ ấy như mùa xuân, chị đã dâng cả cuộc đời, để chiến đấu với bao niềm tin, dù chết cũng không lùi bước*”.

Đây là một trường hợp khó xác định khi cần tìm một cao trào bình thường. Theo tôi thì điều quan trọng đặc biệt cần, khi biểu diễn là kịch tính của bài hát ở cả đoạn B, phải hát bằng nước mắt chứ không lãnh đạm, đứng đưng với những nốt cao thấp của thanh nhạc. Ngày trước ca sĩ Bích Liên hát như cách hát nhạc kịch (Opera), bởi bài hát tuy nhỏ bé

nhưng vẫn đủ nhân tố để biểu diễn chất lượng giọng ca và tâm hồn ca sĩ. Trong nhiều năm qua, nhiều người hát *Biết ơn Võ Thị Sáu* nhưng chỉ i a mấy nét, còn mô tả toàn bài thì đòi hỏi một giọng ca có trình độ thanh nhạc và có sức thuyết phục... hát cho người nghe phải khóc lên, như những tiếng nức nở khi mọi người viếng mộ chị Võ Thị Sáu, khi nghe tiếng hát cất cao: “*Chị Sáu đã hi sinh rồi...*”.

Đoạn kết của bài: “*Mùa hoa Lékima nở...*” là trở lại một không khí bình dị với những hy vọng và ước mơ:

...” *Dù hoa Lékima nở*
Mô xanh vẫn còn nức nở
Khi đất nước vẫn chia làm hai miền
Đêm đến bao giờ sáng...?”

Đoạn này có lúc bị sửa lại:

“*Mùa hoa Lékima nở*
Đẹp thêm quê miền đất đỏ...”

Tôi không rõ ai đã sửa và sửa như vậy là làm mất nét đặc trưng của bài hát, ra đời trong những ngày đất nước bị chia cắt, niềm hi vọng khát khao của đồng bào cả hai miền “*Đêm đến bao giờ sáng...?”*. Cái xúc động rất chân thực ấy là sự trồn ven của ý tưởng tác phẩm. Nhiều khi ta cứ vì ngày hôm nay, vì những lí do thời sự mà sửa những dấu ấn của lịch sử cũng là làm mất lịch sử và mất cả sự sống của tác phẩm. Một tác phẩm sống được nhờ vào tính trung thực, sự gắn bó với hiện thực, sửa một chút mà không sợ nhắc ra khỏi đất cái cây đang sống xanh tươi ư?

(Bài viết đăng trên *Tạp chí Âm nhạc*
và *Thời đại* số quý 4 năm 2003)

TIẾT 22**Học hát: *Nổi trống lên các bạn ơi*****I- Mục tiêu**

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Nổi trống lên các bạn ơi*.
- HS biết trình bày bài hát qua một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát đối đáp. Tập hát kết hợp gõ đệm âm hình tiết tấu phức tạp.
- Giáo dục HS sự đoàn kết, thân ái trong lớp học, ở gia đình và ngoài xã hội.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Nổi trống lên các bạn ơi*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	I. Học hát <i>NỔI TRỐNG LÊN CÁC BẠN ƠI</i>	HS ghi bài
GV yêu cầu	1. Giới thiệu về bài hát:	HS đọc trang 47
GV hỏi	Tìm hiểu về bản nhạc: - Bản nhạc này viết ở giọng gì? Tại sao?	HS trả lời
GV thực hiện	- Hãy tìm hiểu về bản nhạc và kể tên các kí hiệu có trong bài?	HS lắng nghe
GV hướng dẫn	2. Nghe băng hát mẫu hoặc GV tự trình bày. 3. Chia đoạn, chia câu: - Chia đoạn: hai đoạn và câu kết (Tung tung tung...)	HS thực hiện

GV đàn GV hướng dẫn	- Mỗi đoạn gồm bốn câu. 4. Luyện thanh: 1-2 phút. 5. Tập hát từng câu: Đoạn 1, tập gõ hình tiết tấu: GV hát mẫu từng câu, đàn giai điệu rồi bắt nhịp 2-1 để HS hát hoà với tiếng đàn. Tập tương tự với các câu tiếp theo. Tập xong hai câu, hát nối liền hai câu với nhau. GV hát hai câu, đàn giai điệu và yêu cầu HS hát cùng với đàn.	HS luyện thanh HS tập hát
GV chỉ định	GV chỉ định 1-2 HS hát lại hai câu này.	HS thực hiện
GV điều khiển	Tiến hành dạy hai câu còn lại theo cách tương tự. 6. Hát đầy đủ cả bài: GV hát cả bài để HS cảm nhận được nốt ngân dài ở cuối các câu hát. GV điều chỉnh những chỗ cần <u>thiết cho các em hát đúng hơn</u> và tốt hơn.	HS trình bày
GV hướng dẫn	7. Trình bày bài hát ở mức độ hoàn chỉnh: Tập sử dụng cách hát đối đáp. Đoạn 1: - Câu một và câu ba: HS nữ hát. - Câu hai và câu bốn: HS nam hát. Đoạn 2 và câu kết tất cả hát hoà	HS thực hiện

	giọng. Khi hát câu kết , các em vừa hát vừa vỗ tay theo âm hình tiết tấu:	
GV điều khiển	8. Củng cố bài: GV mời một vài HS xung phong trình bày từng đoạn và HS khác gõ đệm theo hai âm hình vừa tập.	HS trình bày

TIẾT 23

Ôn tập bài hát: *Nổi trống lên các bạn ơi*

Tập đọc nhạc: TĐN số 6



I- Mục tiêu

- HS ôn tập để hát thuần thục bài *Nổi trống lên các bạn ơi* kết hợp gõ đệm thuần thục hai âm hình tiết tấu.
- HS đọc nhạc và hát lời trôi chảy đoạn trích bài *Chỉ có một trên đời*.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Nổi trống lên các bạn ơi* và bài *Chỉ có một trên đời*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HD của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HD của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>NỔI TRỐNG LÊN CÁC BẠN ƠI</i>	HS ghi bài

GV điều khiển	- GV đệm đàn để HS hát lại bài hát, GV hướng dẫn các em điều chỉnh những chỗ cần thiết.	HS thực hiện
GV yêu cầu	- Mỗi tổ trình bày bài hát một lần, vừa hát vừa gõ đệm theo hai âm hình tiết tấu đã tập ở tiết trước.	HS trình bày
GV kiểm tra	- Kiểm tra cá nhân.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	2. Tập đọc nhạc <i>CHỈ CÓ MỘT TRÊN ĐỜI</i>	HS ghi bài
GV yêu cầu	Hãy tìm hiểu về bản nhạc:	HS thực hiện
GV hỏi	- Số chỉ nhịp trong bài cho biết điều gì? - Trong bài có những kí hiệu nào? - Bản nhạc có thể chia thành mấy câu?	HS trả lời
GV hướng dẫn	Bản nhạc có 4 câu, trong đó câu 1 và 3 giống nhau cả về giai điệu và lời ca. - Tập đọc gam Đô trưởng: GV viết gam lên bảng và yêu cầu một HS đọc cao độ. Tiếp theo, cả lớp đọc cao độ gam Đô trưởng.	HS đọc nhạc và hát lời
GV hướng dẫn	- Tập đọc cao độ một nốt nhạc bất kì, GV chỉ vào từng nốt trên gam, yêu cầu HS đọc cao độ. Nốt nào đọc sai, GV đọc lại để các em sửa cho đúng.	HS đọc cao độ
GV yêu cầu	- GV chỉ trên gam, các nốt của câu 1 để HS tập đọc cao độ. - GV đàn giai điệu câu 1, HS đọc hoà theo.	HS đọc nhạc và hát lời

GV hướng dẫn	Nửa lớp đọc nhạc câu 1, nửa kia hát lời.	HS thực hiện
GV yêu cầu	- GV đàn giai điệu câu 2, HS đọc hoà theo. - Nửa lớp đọc nhạc câu 2, nửa kia hát lời. Cần tập hát kĩ câu 2, vì HS thường hát sai cao độ. - Tập tương tự với hai câu còn lại. - Nửa lớp đọc nhạc cả bài, nửa kia hát lời. Sau đó đổi lại. - Nửa lớp đọc nhạc, hát lời câu 1 và 3. Nửa kia đọc nhạc, hát lời câu 2 và 4. - Cả lớp cùng đọc nhạc và hát lời.	Trình bày hoàn chỉnh bài TĐN

TIẾT 24

Ôn tập bài hát:

Nổi trống lên các bạn ơi

Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 6

Âm nhạc thường thức: Hát bè

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để trình bày thuần thục bài *Nổi trống lên các bạn ơi* và *Chỉ có một trên đời*.
- HS tập cách hát tập thể như hát bè, hát đuổi.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.

- Đàn và hát thuần thục bài *Nổi trống lên các bạn ơi* và *Chỉ có một trên đời*.
- Tập đọc nhạc, hát vững từng bè trong bài *Con chim non* và *Hành khúc tới trường*.
- Một số băng đĩa nhạc có trình bày cách hát bè, hát đuổi.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>NỔI TRỐNG LÊN CÁC BẠN ƠI.</i>	HS ghi bài
GV điều khiển	- GV đệm đàn, trình bày lại bài hát. HS nghe và tự điều chỉnh những chỗ cần thiết.	HS thực hiện
GV chỉ định	- GV chỉ định một vài HS học khá, trình bày lại từng đoạn của bài hát.	HS trình bày
GV kiểm tra theo nhóm	- HS tự lựa chọn nhóm (3-5 em), luyện tập khoảng 2-3 phút rồi lên trình bày bài hát.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng	2. Ôn tập Tập đọc nhạc <i>CHỈ CÓ MỘT TRÊN ĐỜI</i>	HS ghi bài
GV chỉ định	- Lần lượt từng tổ trình bày bài <i>Chỉ có một trên đời</i> .	HS trình bày
GV thực hiện	- GV hướng dẫn các em điều chỉnh lại những chỗ cần thiết.	HS sửa những chỗ cần thiết
GV trình bày	- GV đàn và đọc nhạc, hát lời lại để các em nghe, tự so sánh và tự điều chỉnh.	Nghe và điều chỉnh
GV yêu cầu	- Tất cả HS cùng đọc nhạc, hát lời bài <i>Chỉ có một trên đời</i> .	HS thực hiện

GV thực hiện	- Kiểm tra cá nhân.	HS trình bày
GV ghi lên bảng	3. Âm nhạc thường thức HÁT BÈ	HS ghi bài
GV giới thiệu	Hát bè có thể chia thành hai loại là hát bè và hát đuổi: * <i>Hát bè</i> : Gồm hai người hoặc hai nhóm, hát cùng một lời và hát cùng nhau, nhưng khác nhau về cao độ. Để hai bè tạo nên sự hoà hợp về âm thanh, người ta thường hát bè quãng ba, quãng sáu là những quãng thuận. Ví dụ bài <i>Con chim non</i> là hát hai bè quãng ba. * <i>Hát đuổi</i> : Gồm hai người hoặc hai nhóm, hát giống nhau lời ca và về cao độ, nhưng một nhóm hát trước, nhóm hát sau. Hiệu quả của hát bè: Tạo nên dòng âm thanh đầy đặn, nhiều màu sắc. Minh hoạ về hát bè:	HS ghi bài và nhắc lại
GV hướng dẫn	- GV hướng dẫn HS đọc nhạc bè thấp bài <i>Con chim non</i> và hát lời ca.	HS thực hiện
GV điều khiển	- GV chọn 2-3 HS học khá đọc nhạc bè thấp, GV đọc bè cao. - GV chọn 2-3 em khác, hát lời bè thấp, GV hát bè cao. Có thể đổi ngược lại. - GV hướng dẫn HS hát lời bài <i>Hành khúc tới trường</i> . - GV chọn 2-3 HS cùng mình thực	HS trình bày, những em khác nghe và cảm nhận hiệu quả của hát bè, hát đuổi.

	hiện hát đũa. - GV mở băng, đĩa một số bài có sử dụng cách hát bè.	
--	---	--

TIẾT 25

Ôn tập và kiểm tra

I- Mục tiêu

- HS ôn tập, củng cố lại những kiến thức đã học.
- GV kiểm tra sự tiếp thu kiến thức và trình bày của HS.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục những bài hát, bài TĐN đã hướng dẫn cho HS.

III- Tiến trình dạy học

<i>HD của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HD của HS</i>
GV ghi lên bảng GV yêu cầu	1. Ôn tập Ôn hai bài hát: <u>Khát vọng mùa xuân</u> và <u>Nổi trống lên các bạn ơi</u> . HS tự lựa chọn nhóm (3-5 em), luyện tập cách trình bày bài hát.	HS ghi nội dung HS thực hiện
GV đọc bài tập	- Ôn nhạc lí: Bài tập: Hãy tự viết một đoạn nhạc ở giọng La thứ. Đoạn nhạc gồm 4 ô nhịp 6/8.	HS ghi bài tập và làm bài (5-6 phút)
GV hỏi	Để đoạn nhạc viết ở giọng La thứ, cần có điều kiện gì?	HS trả lời

GV hướng dẫn	Đoạn nhạc đó không có hoá biểu và kết thúc ở nốt La. - Ôn TĐN: Ôn bài TĐN số 5,6. Cả lớp cùng trình bày bài, sau khi TĐN, HS hát lời cho hoàn chỉnh.	HS ôn TĐN
GV kiểm tra	2. Kiểm tra - Kiểm tra hát: Theo nhóm HS. - Kiểm tra bài tập nhạc lí: Kiểm tra bài làm của từng HS. - Kiểm tra TĐN: Cá nhân.	HS thực hiện

TIẾT 26

Học hát: *Ngôi nhà của chúng ta*



I- Mục tiêu

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Ngôi nhà của chúng ta*. Lưu ý hát những chỗ đảo phách.
- HS tập cách hát tập thể như hát hoà giọng, nối tiếp và lĩnh xướng.
- Giáo dục HS tình cảm yêu mến mảnh đất quê hương, nơi các em đang sống. Có ý thức bảo vệ thiên nhiên và môi trường, chung sống hài hoà với tự nhiên.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thực bài *Ngôi nhà của chúng ta*.
- Tranh ảnh minh hoạ những phong cảnh tự nhiên như sông hồ, rừng núi. Cảnh con người sống chan hoà với tự nhiên.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Học hát <i>NGÔI NHÀ CỦA CHÚNG TA</i>	HS ghi bài
GV yêu cầu	1. Giới thiệu về bài hát: Tìm hiểu về bản nhạc:	HS thực hiện, đọc trang 55
GV hỏi	- Bản nhạc này viết ở giọng gì? Tại sao? - Hãy tìm hiểu về bản nhạc và kể tên các kí hiệu có trong bài?	HS trả lời
GV thực hiện	2. Nghe băng hát mẫu hoặc GV tự trình bày.	HS lắng nghe
GV hướng dẫn	3. Chia đoạn, chia câu: Bài hát có cấu trúc <i>a- b- á</i> . Đoạn <i>b</i> có hai lời hát.	HS nhắc lại
GV đàn	4. Luyện thanh: 1-2 phút.	HS luyện thanh
GV hướng dẫn	5. Tập hát từng câu: Đoạn <i>a</i> và <i>á</i> cùng có hai câu GV hát mẫu từng câu, đàn giai điệu rồi bắt nhịp (2-1) để HS hát hoà với tiếng đàn. Tập tương tự với các câu tiếp theo. Tập xong hai câu, hát nối hai câu với nhau. GV hát hai câu, đàn giai điệu và yêu cầu HS hát cùng với đàn.	HS tập hát
GV chỉ định	GV chỉ định 1-2 HS hát lại hai câu này. Tiến hành dạy hai câu còn lại theo cách tương tự.	HS thực hiện
GV điều khiển	Đoạn <i>b</i> cần lưu ý hát đúng những chỗ đảo phách, nếu cần GV hát	HS trình bày

GV hướng dẫn	mẫu để hướng dẫn HS.	
	6. Hát đầy đủ cả bài: HS hát lời một, GV điều chỉnh những chỗ đảo phách và ngân dài để các em hát đúng hơn và tốt hơn.	HS thực hiện
GV điều khiển	Tập hát lời hai: Khi nửa lớp hát khế lời một bằng âm “La”, nửa kia hát lời hai. Sau đó đổi lại cách trình bày.	HS trình bày
GV hướng dẫn	7. Trình bày bài hát ở mức độ hoàn chỉnh: Tập hát nối tiếp: Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm hát nối tiếp từng câu trong lời một:	HS thực hiện
	- Câu 1: Ngôi nhà... bao la. - Câu 2: Ngôi nhà... hiền hoà. - Câu 3: Mặt trời lên... đẹp xinh. - Câu 4: Hạt sương lung linh... một lời.	
GV chỉ định	Hát lời hai tương tự. Câu kết 4 nhóm cùng hát. <u>Tập hát lĩnh xướng:</u> Một HS lĩnh xướng đoạn a cả hai lời, cả lớp hát hoà giọng phần còn lại.	HS trình bày
	8. Củng cố bài: GV mời một vài HS xung phong trình bày từng lời hát.	

TIẾT 27

Ôn tập bài hát: *Ngôi nhà của chúng ta*

Tập đọc nhạc: **TĐN số 7**

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để hát thuần thục bài *Ngôi nhà của chúng ta*.
- HS tiếp tục tập trình bày cách hát hoà giọng, lĩnh xướng.
- HS đọc nhạc và hát lời trôi chảy bài *Dòng suối chảy về đâu?*

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Ngôi nhà của chúng ta* và bài *Dòng suối chảy về đâu?*

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>NGÔI NHÀ CỦA CHÚNG TA</i>	HS ghi bài
GV hướng dẫn	- GV đệm đàn để HS hát lại cả hai lời. GV hướng dẫn các em điều chỉnh những chỗ cần thiết.	HS thực hiện
GV yêu cầu và kiểm tra	- Mỗi tổ cử một HS hát lĩnh xướng, còn lại hát hoà giọng. Kiểm tra phần trình bày của từng tổ.	HS luyện tập để kiểm tra
GV ghi nội dung	2. Tập đọc nhạc <i>DÒNG SUỐI CHẢY VỀ ĐÂU?</i>	HS ghi bài
GV yêu cầu	Hãy tìm hiểu về bản nhạc:	HS thực hiện
GV hỏi	- Số chỉ nhịp trong bài cho biết điều	HS trả lời

GV hướng dẫn	gì? - Trong bài có những kí hiệu nào? - Bản nhạc có thể chia thành mấy câu? Bản nhạc gồm 4 câu, giai điệu câu 2 và 4 giống nhau. - Tập đọc gam Đô trưởng: GV viết gam lên bảng và yêu cầu một HS đọc cao độ. Tiếp theo, cả lớp đọc cao độ gam Đô trưởng.	HS tập đọc gam và cao độ
GV hướng dẫn đọc từng câu	- Tập đọc cao độ một nốt nhạc bất kì, GV chỉ vào từng nốt trên gam, yêu cầu HS đọc cao độ. Nốt nào đọc sai, GV đọc lại để các em sửa cho đúng. - GV chỉ trên gam, các nốt của câu 1 để HS tập đọc cao độ. - GV đàn giai điệu câu 1, HS đọc hoà theo.	HS tập đọc nhạc, hát lời ca.
GV yêu cầu	Nửa lớp đọc nhạc câu 1, nửa kia hát lời. - GV đàn giai điệu câu 2, HS đọc hoà theo.	HS thực hiện
GV hướng dẫn	<u>Nửa lớp đọc nhạc câu 2, nửa kia hát lời.</u> Tương tự với hai câu còn lại. - <u>Nửa lớp đọc nhạc cả bài, nửa kia hát lời. Sau đó đổi lại.</u> - <u>Nửa lớp đọc nhạc, hát lời câu 1 và 3. Nửa kia đọc nhạc, hát lời câu 2 và 4.</u> - <u>Cả lớp cùng đọc nhạc và hát lời.</u>	HS trình bày hoàn chỉnh bài TĐN

TIẾT 28

Ôn tập bài hát: *Ngôi nhà của chúng ta*

Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 7

Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Sô-panh và bản *Nhạc buồn*

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để trình bày bài *Ngôi nhà của chúng ta* và *Dòng suối chảy về đâu?* được thuần thục hơn.
- HS hiểu biết về cuộc đời và sự nghiệp âm nhạc của nhạc sĩ Sô-panh.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục hai bài *Ngôi nhà của chúng ta* và *Dòng suối chảy về đâu?*
- Tranh ảnh, băng đĩa nhạc minh họa về cuộc sống và tác phẩm của nhạc sĩ Sô-panh.
- Tập đệm đàn và hát lời bài *Nhạc buồn*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát <i>NGÔI NHÀ CỦA CHÚNG TA</i>	HS ghi bài
GV điều khiển	- GV đệm đàn để HS hát lại cả hai lời, GV hướng dẫn các em điều chỉnh những chỗ cần thiết.	HS trình bày
GV yêu cầu	- HS tự tập trình bày bài theo hình thức song ca.	HS tập song ca
GV kiểm tra	- Kiểm tra, 2 HS lên bảng song ca.	HS lên kiểm tra

GV ghi nội dung	2. Ôn tập Tập đọc nhạc <i>DÒNG SUỐI CHẢY VỀ ĐÂU?</i>	HS ghi bài
GV chỉ định	- Một vài HS học khá trình bày lại bài <i>Dòng suối chảy về đâu?</i>	1-2 HS thực hiện
GV hướng dẫn	- GV hướng dẫn các em điều chỉnh lại những chỗ cần thiết.	HS điều chỉnh
GV điều khiển	- GV đàn, đọc nhạc và hát lời để tất cả HS nghe, so sánh và tự điều chỉnh.	HS nghe và so sánh
GV yêu cầu	- Tất cả HS cùng đọc nhạc, hát lời bài <i>Dòng suối chảy về đâu?</i>	HS thực hiện
GV kiểm tra	- Kiểm tra một số HS trình bày bài TĐN <i>Dòng suối chảy về đâu?</i>	HS lên kiểm tra
GV ghi nội dung	3. Âm nhạc thường thức NHẠC SĨ SÔ-PANH VÀ BẢN <i>NHẠC BUỒN</i>	HS ghi bài
GV yêu cầu	- Hãy tự nghiên cứu trang 57 SGK, sau đó giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Sô-panh?	HS tự nghiên cứu rồi trình bày
GV khái quát	Vài nét về Sô-panh: - Là nhạc sĩ người Ba Lan thế kỉ XIX. Ông nổi tiếng vì tài biểu diễn Pi-a-no và sáng tác âm nhạc. <u>Âm nhạc của Sô-panh rất sâu sắc, mang đậm màu sắc dân ca Ba Lan, có giá trị lớn về tư tưởng và nghệ thuật.</u>	HS ghi bài
GV thực hiện	GV trình bày bản <i>Nhạc buồn</i> của Sô-panh hoặc mở băng đĩa cho HS nghe.	HS nghe và cảm nhận

Lưu ý giáo viên

Chúng tôi xin giới thiệu một lời hát khác của bản *Nhạc buồn* và một vài câu chuyện về nhạc sĩ Sô-panh.

Thời niên thiếu của Sô-panh

Frê-đê-rích Sô-panh- nhạc sĩ thiên tài người Ba Lan- sinh ngày 22.2.1810 ở ngoại ô thành phố Vác-sa-va và mất ngày 17.10.1849 tại Paris, nước Pháp. Cuộc đời Sô-panh tuy ngắn ngủi nhưng luôn tràn đầy những ước mơ và hoài bão nồng nhiệt.

Cha Sô-panh- giáo sư Ni-cô-la Sô-panh và người mẹ của cậu đều chơi đàn Piano rất tốt. Ông Ni-cô-la Sô-panh sinh ra tại vùng Lo-ren ở nước Pháp nhưng đã sống nhiều năm tại Ba Lan. Trong tám năm làm gia sư dạy tiếng Pháp cho gia đình bá tước Xkác-bếch, ông cưới cô Guýt-xtin Ksy-da-nốp-xka, người chị em họ của gia đình này. Gia đình ông Ni-cô-la có bốn người con, Frê-đê-rích Sô-panh có hai người chị là Lu-i-dơ và I-da-ben và em gái- cô bé Ê-mi-ly.

Sô-panh bộc lộ tài năng âm nhạc từ lúc còn nhỏ, lên ba tuổi đã nhớ và đàn được những bản nhạc mà người mẹ thường chơi. Tám tuổi, Sô-panh có khả năng biểu diễn xuất sắc trước công chúng và sáng tác những bản nhạc nổi tiếng. Từ đó cậu được coi là thần đồng âm nhạc.

Bắt đầu học Piano từ lúc ba tuổi, lên sáu, gia đình mời thầy giỏi nhất đến dạy đàn cho Sô-panh. Đó là ông Dip-ny, khi ấy đã gần sáu mươi tuổi. Chỉ sau vài năm học tập, 12 tuổi, Sô-panh đã chơi đàn vượt tài thầy. Ông Dip-ny, rất có thiện chí, đã xác nhận cậu học trò thiên tài không còn gì phải học trong những bài dạy của ông nữa. Ông nói “Muốn theo dõi những năng khiếu kỳ lạ của Sô-panh hơn là uốn nắn chúng”. Ông còn khuyên bố mẹ Sô-panh “Hãy để mặc cậu bé cho tài năng tự nhiên được nảy nở”.

Lúc còn nhỏ, cậu bé Sô-panh rất buồn vì bàn tay trẻ con của mình không thể bấm được một quãng tám trên đàn Piano, cậu bèn nghĩ ra

một mẹo. Sô-panh cố làm rộng mu bàn tay bằng cách đặt giữa kẽ ngón tay những cái nệm. Trước khi đi ngủ, cậu bí mật băng chặt bàn tay và cả những cái nệm lại, ước rằng ngày mai có thể bấm tới mười phím. Nhà soạn nhạc tí hon cần đến một quãng mười cho bản nhạc mà cậu đang soạn.

Sống trong ngôi nhà rộng rãi nên gia đình Sô-panh cho một số học sinh ở trọ. Bọn trẻ đến từ các vùng lân cận và theo học ở thủ đô Vác-sa-va. Các buổi tối, Sô-panh hay cùng mẹ chơi đàn cho bọn trẻ này thưởng thức. Nhiều buổi cậu đàn các bản dân vũ để chúng nhảy múa, lần khác, cậu lại kể những câu chuyện tự sáng tác rồi ngồi xuống đàn Pi-a-nô, dùng âm nhạc diễn tả nội dung câu chuyện.

Một hôm, bọn trẻ nô đùa, nghịch ngợm, làm xáo động căn nhà vốn yên tĩnh. Muốn bọn trẻ lắng yên, Sô-panh kể cho chúng nghe câu chuyện về một bọn cướp hung ác. Chọn một ngôi làng yên bình, chúng tấn công và cướp phá rất tàn bạo. Những thanh niên trong làng dũng cảm chiến đấu chống lại, bọn cướp thua và phải tháo chạy. Chúng chỉ còn con đường duy nhất là trốn vào một hang sâu dưới chân núi. Trong hang tối tăm, lạnh lẽo, đó đây ẩn hiện những hình thù kỳ dị. Bọn cướp vừa đói vừa mệt, lăn ra đất rồi nhanh chóng ngủ thiếp đi. Đến cao trào câu chuyện, Sô-panh ngồi vào đàn và miêu tả khung cảnh dưới hang sâu bằng những âm thanh run rẩy. Thính giả như thấy tiếng thảm thì của khu rừng đại ngàn, làn gió rì rào xao động thổi ngoài cửa hang, tiếng kêu rả rích của côn trùng và tiếng ngày đều đều của bọn cướp. Cuối cùng thì không chỉ bọn cướp mà những người nghe chuyện cũng bị tiếng đàn ru ngủ lúc nào không hay. Đến đây, Sô-panh rón rén ra khỏi phòng tìm bố mẹ rồi chỉ cho họ thấy cảnh tượng khác thường ấy. Cậu trở lại bên cây đàn và bấm mạnh hai tay xuống hàng phím. Âm thanh vang lên chói tai, đám thính giả giật mình tỉnh giấc. Trước những khuôn mặt còn ngơ ngác, Sô-panh nhẹ nhàng kể tiếp, cậu nói đó là tiếng sét đánh xuống cây cổ thụ, làm nó gãy gục, lấp kín cửa hang. Rồi

trận mưa dữ dội đổ xuống, nước ngập đầy hang, bọn cướp không còn đường ra nên bị chết đuối hết.

Về sau, câu chuyện này và cách kể độc đáo của Sô-panh đã in sâu vào trí nhớ của nhiều người từng sống trong ngôi nhà đó.

Năm 1824, khi Sô-panh vào trường Trung học, bố mẹ đã giao cậu bé cho ông giám đốc Nhạc viện thành phố Vác-sa-va tên là Giô-dép En-xne để ông này dạy hoà âm và phức điệu cho cậu thiếu niên. Trong con mắt tinh tường của En-xne, ông đã nhận ra một khả năng âm nhạc kỳ lạ của cậu bé. Những bài tập hoà âm và phức điệu của Sô-panh luôn thể hiện sự sáng tạo đặc biệt so với học sinh khác, cậu không làm bài theo cách thông thường như mọi người. En-xne có lần nói với Sô-panh: “Có hai loại người không chịu tuân theo luật lệ. Loại thứ nhất là không biết gì luật lệ, còn loại thứ hai lại nắm quá vững về nó. Em thuộc loại thứ hai này”. En-xne nói với những người e ngại việc không gò Sô-panh đi vào khuôn khổ: “Hãy để cho cậu bé mảnh đất tự do. Cậu ta đi theo con đường kỳ lạ bởi vì thiên tư của cậu ta cũng kỳ lạ”. Trong báo cáo hàng năm ở nhạc viện, sau tên Sô-panh, ông giám đốc nhạc viện đã viết những dòng chữ: “Khả năng làm mọi người kinh ngạc, thiên tài âm nhạc”.

Những sự kiện chính trị đã làm hai năm học cuối tại trường Trung học của Sô-panh trôi trong buồn bã. Đất nước Ba Lan ngày đó còn nằm dưới sự cai trị của Sa hoàng- Hoàng đế Nga. Sa hoàng ra lệnh đàn áp mọi cuộc biểu tình của nhân dân Ba Lan. Khi mới 15 tuổi, Sô-panh đã nhiệt tình tham gia các cuộc biểu tình phản đối sự chiếm đóng hà khắc này. Nhiều năm sau, khi phải rời xa quê hương Sô-panh không bao giờ nguôi ngoai trong lòng nỗi nhớ da diết về Tổ quốc Ba Lan yêu dấu.

Sô-panh- nghệ sĩ Pi-a-nô vĩ đại

Tháng 9 năm 1826, khi vào học tại ZNhạc viện Vác-sa-va, Sô-panh đã có ba tác phẩm âm nhạc được in là bản Pô-lô-ne giọng La thứ, bản hành

khúc quân đội và bản Rông-đô. Đó là những tác phẩm có giá trị, chúng nhanh chóng nhận được sự tán thưởng của những người yêu nhạc và đưa Sô-panh trở thành niềm hy vọng của nền âm nhạc Ba Lan.

Trong thời gian ấy, để hoàn chỉnh việc học tập, Sô-panh thường chơi tác phẩm của các nhạc sĩ thời trước và xem chương trình biểu diễn của các nhạc sĩ nước ngoài. Một lần khi được xem “Nhà phù thủy của cây đàn Violon” người Italia tên là Pa-ga-ni-ni trình diễn, khả năng đặc biệt của Pa-ga-ni-ni đã làm Sô-panh kinh ngạc. Kỹ thuật biểu diễn tuyệt mỹ của nghệ sĩ đã thôi thúc anh phải mau chóng khổ luyện để đạt tới sự hoàn thiện trong cách chơi của mình, không với mục đích làm người nghe ngạc nhiên mà để có khả năng thể hiện tình cảm của mình được trọn vẹn nhất. Sô-panh bắt tay vào viết một số bài luyện tập cho đàn Piano, nhưng khác với nhiều nhạc sĩ, bài tập của Sô-panh rất giàu tính nghệ thuật. Ngày nay, người chơi những bài tập của Sô-panh không chỉ để chơi cho đúng mà phải chơi thành một tác phẩm âm nhạc hoàn hảo.

Năm 1828, trong một chuyến đi từ Béc-lin (Đức) sang nước Pháp, cỗ xe chở Sô-panh phải dừng lại ở gần trạm bưu điện Da-lin để thay ngựa. Cũng như những hành khách khác, Sô-panh đi vào phòng chờ để nghỉ ngơi. Hầu hết mọi người trong căn phòng đều có vẻ mệt nhọc trong chuyến đi dài. Họ đứng ngồi lộn xộn. Căn phòng đầy những âm thanh hỗn độn. Chợt thấy ở góc phòng có một cây đàn Piano, Sô-panh tò mò tiến lại gần để thử xem. Chiếc đàn tuy đã cũ nhưng vẫn còn dùng được.

Quên cả mệt nhọc và quên rằng mình đang ở đâu, Sô-panh dạo tay trên phím đàn những bản nhạc mà ông tự sáng tác. Tiếng đàn vang lên nhẹ nhàng trong khung cảnh hỗn độn và náo nhiệt. Trong giây lát, căn phòng chợt tĩnh lặng, dường như có một luồng khí mát vừa tràn tới. Mọi người nhanh chóng bị tiếng đàn mê hoặc, họ quên mệt nhọc, quên ăn uống và nghỉ ngơi để vây quanh cây đàn. Một thoáng, Sô-panh định dừng tay, nhưng thấy mọi người chăm chú lắng nghe, ông lại tiếp tục chơi những bản nhạc khác. Vừa dừng tay, giữa những tiếng kêu ngạc nhiên đầy thán phục, một người đàn ông có tuổi tiến lại gần Sô-panh

và nói: “Thưa ngài, tôi là nhạc sĩ sống ở vùng này, tôi hiểu công việc của mình. Nếu Mô-da nghe ngài chơi đàn, ông ta sẽ bắt tay ngài, còn tôi, tôi không dám...”.

Vừa lúc đó, người phu trạm bước vào, thông báo rằng ngựa đã thay xong, mời mọi người ra xe tiếp tục chuyến đi. Tất cả đều luyến tiếc, dường như họ vừa trải qua một giấc mơ đẹp và không muốn giấc mơ đó sớm kết thúc. Ông trưởng trạm bưu điện tha thiết mời Sô-panh ở lại tiếp tục chơi đàn, sau đó bưu điện sẽ cấp riêng cho ông một cỗ xe khác. Sô-panh lễ phép từ chối và muốn tiếp tục cuộc hành trình cùng mọi người. Kính trọng vì tài năng âm nhạc và sự khiêm nhường đó, mọi người đã không giấu được cảm xúc của mình. Nhiều người đàn ông đến xin bắt tay ông, một số khác tìm cách chạm vào người ông và cuối cùng họ tung Sô-panh lên để hoan hô.

Sau khi rời quê hương tới nước Pháp, tại đây Sô-panh đã tìm đến một số nghệ sĩ chơi Piano nổi tiếng để được học tập và trau dồi kiến thức. Một nghệ sĩ chơi Piano bậc thầy lúc bấy giờ tên là Kác-bren-ne, khi chưa được chứng kiến tài năng của Sô-panh, đã tự tin tuyên bố: “Có thể tôi sẽ dành ba năm để giúp chàng thanh niên Ba Lan này hoàn thiện về kỹ thuật chơi đàn”. Khi đó Kác-bren-ne hơn Sô-panh đến 25 tuổi, nhưng khi được nghe tiếng đàn của Sô-panh trong một buổi hoà nhạc lớn, ông ta đã kêu lên trong niềm phấn khích với sự khiêm tốn rất đẹp: “Một người khổng lồ! Anh ta đã đẹp tất cả mọi người và cả tôi!”.

Có thể nói rằng, về nghệ thuật chơi đàn Piano, chỉ có một người có thể sánh được với Sô-panh, đó là Frăng List, nhạc sĩ người Hung-ga-ri và họ cũng là bạn tốt của nhau. Tuy nhiên, cách chơi đàn của hai nghệ sĩ lại khác nhau rất nhiều. List thể hiện sự nhiệt tình, hăng hái của người Hung-ga-ri, ông thường chơi đàn với cảm hứng nẩy lửa, những đoạn nhạc cao trào, ngón tay của List làm bật lên những tiếng sét nổ trên phím đàn. Trong phòng hoà nhạc lớn, nhạc của ông làm cho tất cả đám đông rung lên. Trái lại lối chơi của Sô-panh lại mềm mại, tế nhị hơn, diễn tả sự sâu sắc về nội tâm của một người rất giàu tình cảm.

Nhạc sĩ nổi tiếng người Đức là Men-đen-son vào năm 1834 đã tuyên bố, Sô-panh là người đứng đầu các nhà chơi dương cầm. Nhà văn nổi tiếng người Pháp là Ban-dắc nói: “Người ta chỉ đánh giá được List khi đã nghe Sô-panh chơi đàn, đó đều là những bậc thầy, List chơi đàn như ma quỷ, còn Sô-panh chơi đàn như thiên thần...”

Có người đã nhận xét về tài năng chơi đàn của ông: “Cách đánh đàn của ông đẹp đến nỗi, ông chỉ chơi một hợp âm thôi đã đủ sức làm mê hoặc khán giả”.

Sô-panh- nhà sáng tác âm nhạc thiên tài

Sô-panh chủ yếu sáng tác âm nhạc cho đàn Pi-a-nô ở các thể loại nhỏ như Ma-duốc-ca, Pô-lô-ne, Van-xơ, Sô-nát, Dạ khúc (Notude), Khúc mở đầu (Uvectuya), Bài tập luyện ngón (Etude)... Ông không viết những tác phẩm mang hình thức lớn như giao hưởng, nhạc kịch... Âm nhạc của Sô-panh được sáng tác rất công phu, mang đậm tính cách dân tộc Ba Lan, nảy sinh từ một thiên tài kiệt xuất và đem đến cho thính giả lòng tin tưởng mạnh mẽ vào sự lớn lao của con người.

Số lượng tác phẩm âm nhạc của Sô-panh theo những thống kê chưa đầy đủ, bao gồm 10 bản Pô-lô-ne, bản đầu tiên viết khi lên tám tuổi, 4 bản Sô-nát, 2 Công-xéc-tô, 1 tam tấu, 4 Xkéc-đô, 4 Rông-đô, 19 Dạ khúc, 25 Bài tập (Etude), 15 bản Van-xơ, 1 Ta-răng-ten, 24 khúc mở đầu (U-véc-tuya), 3 hành khúc, 4 thơ ung khẩu, 4 Ba-lát, 1 Phăng-tê-di, 51 Ma-duốc-ca, một khúc ru, một Bác-ca-rôn, 1 Bô-lê-rô, 1 hành khúc tang lễ, 3 Ê-cốt-xơ và nhiều ca khúc phổ thơ...

Những nhạc sĩ thời trước mà Sô-panh rất yêu thích là Mô-da và Bach, ông đánh giá những chủ đề âm nhạc của họ được hình thành và phát triển từ những xúc cảm nhạy bén, đôi khi từ một tiếng chim vỗ cánh, một hơi gió thổi, một nét vẽ thuần túy. Đã nhiều lần, ông khẳng định và thán phục tài năng của họ.

Theo Sô-panh, một tác phẩm âm nhạc phải có vài trò khác với một bức tượng, một bức tranh hay một bài thơ, bởi ở chúng tình cảm được diễn tả một cách trực tiếp. Âm nhạc chỉ nên dùng để gợi nên, nhắc lại, đánh thức những tình cảm khi lời nói không thể diễn tả được nữa.

Năm 1831, nhạc sĩ người đức là Rô-be Su-man là người nước ngoài đầu tiên nhận thấy tài năng sáng tác âm nhạc của Sô-panh, Su-man không chỉ là một nhà soạn nhạc lớn mà còn là một nhà phê bình âm nhạc tài năng. Qua những tác phẩm âm nhạc của Sô-panh được in và gửi tới Lai-xích, Su-man đã đăng những bài giới thiệu về nhạc sĩ này rất chân thực trên tạp chí âm nhạc mà ông phụ trách. Đến khi được biết Sô-panh hoàn thành biến tấu trên giai điệu vở nhạc kịch “Đông-Gioăng” của Mô-da, Su-man đã viết trong tạp chí âm nhạc: “Thưa các ngài, hãy hạ mũ xuống: Một thiên tài!”

Tác phẩm của Sô-panh không có vẻ trống rỗng và hoa mỹ rườm rà. Nó chứa đựng tất cả những cảm xúc chân thực của ông trong cuộc sống, niềm vui và nỗi đau, sự êm ái và dữ dội, tế nhị và cay đắng, tình yêu và lòng căm ghét. Sô-panh là một nhà soạn nhạc vô song, ngay thẳng và tinh tế. Chỉ có ông mới nhận được từ List- tay đàn Piano cự phách bậc nhất thời bấy giờ- lời ca ngợi mà rất ít người xứng đáng được hưởng: “Mỗi nốt nhạc là một vần, mỗi nhịp là một chữ và mỗi câu là một tư tưởng”.

Tình yêu của Sô-panh

Ba người phụ nữ đã đi qua cuộc đời Sô-panh, để lại dấu ấn trong tinh thần cũng như tác phẩm âm nhạc của ông. Khác nhau bởi hoàn cảnh xã hội, địa vị, tuổi tác, họ không đến với Sô-panh bằng tình yêu say mê, chân thành như ông hằng mong đợi để vượt qua những dày vò của bệnh tật và cay đắng của cuộc đời. Hai người đầu tiên, là những cô gái trẻ, họ không hiểu được tâm hồn thanh cao và tài năng đặc biệt của ông. Người phụ nữ thứ ba, có tài năng và nhiều kinh nghiệm, đã che

chở và giữ gìn ông bên cạnh như một thần tượng quý giá hơn là một người yêu thực sự. Sô-panh là một người độc thân và không gặp may mắn trong tình yêu.

Ngoại hình của Sô-panh, được người bạn của ông, nhạc sĩ Phrăng List miêu tả như sau: “Toàn bộ con người anh rất hài hoà, ánh mắt thông minh hơn là mơ màng, nụ cười hiền lành và tinh khiết không bao giờ trở nên cay đắng. Sô-panh có nước da trắng mịn, làn tóc màu hung, mũi hơi khoằm, dáng người cao dong dỏng, nhã nhặn như một quý tộc”.

Năm 17 tuổi, với những rung động đầu đời, Sô-panh say mê một nữ sinh nhạc viện Vác-sa-va, tên là Công-xtăng-xơ Glát-cốp-xka. Cô gái này học khoa thanh nhạc và có giọng hát rất hay. Đây là mối tình đầu trong sáng và tươi trẻ, hồn nhiên. Sô-panh sáng tác một số bản nhạc tặng cô gái, đó là một bản Công-xéc-tô và một bài Van-xơ. Mối tình này đã kéo dài không lâu, khi Sô-panh buộc phải rời khỏi đất nước, ông không còn liên lạc được với Glát-cốp-xka nữa, ít lâu sau Sô-panh rất đau lòng khi nhận được tin cô đã lấy chồng, một người thuộc tầng lớp quý tộc nông thôn Ba Lan.

Năm 1835, nhận được lời mời từ một gia đình họ hàng xa, Sô-panh đã tới Đrét-xđơ. Tại đây, ông gặp lại người chị họ đã quen biết từ thuở còn nhỏ tên là Ma-ri, giờ đây là một cô gái đáng yêu, thông minh và am hiểu âm nhạc. Cùng nhau trải qua những kỷ niệm sâu sắc thời thơ ấu, giữa Sô-panh và Ma-ri nhanh chóng hình thành một mối tình đậm thắm và tế nhị, người mẹ của Ma-ri cũng ủng hộ tình yêu của họ. Với những cảm xúc ngọt ngào của mối tình này, khi chia tay nhau, Sô-panh đã tặng Ma-ri một bản nhạc Van-xơ từ biệt, đó là một trong những kiệt tác bất hủ của ông.

Tuy nhiên cha và chú của Ma-ri lại không tán thành việc kết hôn giữa cô gái và Sô-panh. Là những người mang nặng thành kiến về tước hiệu và của cải, họ cho rằng đây là một cuộc hôn nhân không cân xứng. Một năm sau đó, Sô-panh và Ma-ri tìm cách gặp nhau, tình cảm giữa họ

vẫn sâu nặng, thậm chí hai người đã bí mật đính hôn nhưng bất lực bởi những khó khăn và cách trở, Ma-ri yếu đuối đành buông xuôi tình cảm của mình. Sô-panh rất đau lòng vì mối tình tan vỡ và người yêu nhanh chóng lãng quên, ông gói bông hồng Ma-ri đã tặng vào trong một bản nhạc, đóng xi lại và viết bên ngoài “Những nỗi đau của tôi”. Gói hoa hồng này, người ta còn thấy nguyên vẹn sau khi Sô-panh qua đời.

Người phụ nữ có ảnh hưởng nhiều nhất trong cuộc đời và sáng tác âm nhạc của Sô-panh là nữ văn sĩ người Pháp: Gióoc-giơ Xăng (George Sand). Sô-panh gặp và yêu bà từ năm 1838, khi ông 28 tuổi. Gióoc-giơ Xăng hơn Sô-panh sáu tuổi (1804-1876), là một trong số ít phụ nữ Pháp viết tiểu thuyết thành công. Cuộc đời của Gióoc-giơ Xăng cũng có nhiều điểm đáng nói. Gióoc-giơ Xăng là con hoang của một người có dòng dõi hoàng tộc, là cháu vua Ba Lan. Năm 18 tuổi, Gióoc-giơ Xăng kết hôn cùng nam tước Đuy-đơ-văng (Casimir Dudevant). Tám năm sau, bà bỏ đi Paris với nhà văn Xăng-đô, bắt đầu cuộc đời viết văn, sống phóng túng. Gióoc-giơ Xăng nổi tiếng khắp thành Paris thời bấy giờ vì tài viết văn cũng như được nhiều nghệ sĩ nổi tiếng theo đuổi, đó là nhà thơ Muýt-xê (Alfred de Musset), nhà văn Xăng-đô (Jules Sandeau), nhạc sĩ Sô-panh... Nhà của Gióoc-giơ Xăng là nơi lui tới của rất nhiều nhân vật nổi tiếng thời bấy giờ. Sô-panh sống trong lâu đài của nữ văn sĩ này và yêu bà trong thời gian từ năm 1838 đến năm 1846. Khi đó hai đứa con riêng của Gióoc-giơ Xăng còn nhỏ. Độ lượng và hết lòng, bà chú ý đến nghệ sĩ trẻ thiên tài mà bệnh tật đã bắt đầu tàn phá. Bà nhận Sô-panh vào cuộc đời mình và với tình thương trước hết như một người mẹ, nữ văn sĩ này coi Sô-panh như người con thứ ba của mình. Tám năm Sô-panh sống cạnh bà, trong lâu đài nhỏ Nô-hăng gần Paris, Sô-panh viết nên nhiều tuyệt tác âm nhạc. Nhưng cuối cùng thì hai người cũng chia tay. Trong cuốn *Câu chuyện đời tôi*, Gióoc-giơ Xăng đã kể lại các sự kiện dẫn đến việc hai người phải đau khổ xa nhau. Bà cho rằng có những nguyên nhân dẫn đến sự chia tay. Thứ nhất, Sô-panh đã không thể sống hoà hợp với hai người con riêng của

bà. Thứ hai, tình yêu Sô-panh dành cho Gióoc-giơ Xăng chỉ được xếp sau những tình cảm ông dành cho Tổ quốc Ba Lan và đặc biệt là người mẹ yêu dấu của ông.

Đã bị tàn phá bởi bệnh tật, lại chịu nỗi đau vì mất tình yêu của Gióoc-giơ Xăng. Một người bạn của ông, nghệ sĩ chơi đàn Xen-lô là Phrăng-ôm kể lại, trong ngày cuối đời, Sô-panh đã lẩm bẩm: “Thế mà bà ấy nói với tôi rằng tôi chỉ chết trong tay bà”. Sô-panh là con người như vậy, không quên và luôn trung thành trong tình yêu của mình.

Cuộc sống của Sô-panh

Vào năm 1830, cha mẹ của Sô-panh đã bí mật được tin tại Vác-sa-va sắp nổ ra cuộc khởi nghĩa của nhân dân Ba Lan chống lại sự chiếm đóng của Sa hoàng. Họ liền thu xếp để đưa Sô-panh rời khỏi Tổ quốc, tránh ảnh hưởng tới cuộc sống của con trai mình- một thiên tài âm nhạc. Nếu ở lại, chắc chắn Sô-panh sẽ tham gia cuộc chiến và tương lai của anh sẽ không thể định trước được.

Sau cái chết của cô em út Ê-mi-ly khi mới 14 tuổi, Sô-panh rất đau lòng. Ông rời xa Tổ quốc Ba Lan vào ngày 2.9.1830 với linh cảm sẽ không được quay trở lại. Ông mang theo một nắm đất của quê hương và chẳng bao giờ rời xa nó. Chuyến đi bằng xe trạm bưu điện đã đưa Sô-panh qua nhiều nước châu Âu như Séc, Áo, Đức. Khi tới thành Viên, Sô-panh được tin tại Ba Lan đã nổ ra cuộc khởi nghĩa nhân dân. Đắm chìm trong lo lắng, không nhận được tin tức của bạn bè và gia đình, Sô-panh rất đau khổ. Ông định dừng chân ở Đức nhưng đất nước này từ chối cấp thị thực cho ông. Từ đây, ông đi tiếp sang Pháp và sống ở đó tới khi chết. Suốt cuộc đời ngắn ngủi- ông chết năm 39 tuổi- mang trong người từ tuổi 25 một căn bệnh đau ngực vì chứng viêm phổi đã làm ông từ già cỗi đời.

Khi mới tới Paris, cuộc sống của Sô-panh có nhiều khó khăn, người nghệ sĩ trẻ quyết định tự kiếm sống bằng cách dạy đàn Piano. Phải rất

cực nhọc, ông mới kiếm đủ ăn qua ngày, vì thế có nhiều lúc ông nghĩ cách đến châu Mỹ, để thử cầu may như một người chơi dương cầm kỳ tài ở lục địa mới.

Sau sự tiếp xúc và giới thiệu của bạn bè, Sô-panh đến chơi đàn tại nhà triệu phú Rốt-sin. Buổi trình diễn tối hôm đó, bằng lối chơi đặc biệt của mình, Sô-panh đã làm mê ly thính giả và từ đó đánh dấu một bước ngoặt trong cuộc đời của ông. Rất nhiều người tìm cách làm quen với Sô-panh, họ mời ông đến chơi đàn tại nhà hay ông đến dạy đàn cho họ. Nhờ thế, điều kiện sống của ông được cải thiện. Trong hai buổi hoà nhạc tiếp theo, Sô-panh thành công đến nỗi nhà vua Lu-i Phi-líp đã mời ông đến chơi tại cung điện Xanh Cơ-lu và tặng ông nhiều tặng phẩm quý giá. Những nhạc sĩ tên tuổi thời kỳ đó tại Paris như Men-đen-sơn, Ben-li-ni và Béc-li-ô cũng phải cúi chào trước vẻ đẹp trong lối chơi của ông và trở thành những người bạn khâm phục tài năng của ông. Từ đây, cuộc đời Frê-đê-rích Sô-panh mở ra một thời kỳ đầy thắng lợi vẻ vang.

Sau những thành công tốt đẹp đó là những ngày làm việc quá sức. Sức khoẻ của Sô-panh dần dần giảm sút. Những buổi hoà nhạc, nhiều dạ hội kéo dài rất khuya, những bài dạy âm nhạc hàng ngày không tiếc sức, bắt đầu huỷ hoại sức khoẻ vốn đã tồi tệ của ông. Bệnh viêm phổi không có cách chữa triệt để đã gặm nhấm hết sức khoẻ của Sô-panh.

Lúc hấp hối, Sô-panh gọi tên người mẹ yêu dấu, nhưng vô ích. Tuy nhiên bà đã hiện ra như một ảo ảnh cuối cùng, một niềm tin cuối cùng của Sô-panh. Trái tim Sô-panh ngừng đập vào ngày 17.10.1849. Theo ý nguyện của mình, Sô-panh muốn tro tàn của trái tim ông sẽ được gắn vào cây thánh giá tại nhà thờ lớn của Vác-sa-va. Nhưng sau khi ông mất, theo nguyện vọng của những người thân, trái tim ông được giữ lại. Nhiều năm sau, trái tim của Sô-panh được đưa về Ba Lan cùng với nắm đất quê hương ông mang theo từ thời trai trẻ. Sô-panh yên nghỉ tại nghĩa trang Pe-rơ La-se-dơ ở Paris.

Nhà thơ người Đức là Hen-ríc Hai-nơ đã nói về ông: “Ảnh hưởng của ba dân tộc đã hợp thành nơi ông một con người đáng trân trọng. Nước Ba Lan đã cho ông tình cảm nghĩa hiệp và nỗi đau đớn lịch sử. Nước Pháp, sự thanh lịch dễ gần và duyên dáng. Nước Đức, sự sâu sắc mơ màng. Thiên nhiên đã cho ông một khuôn mặt thon, đằm dáng hơi bệnh tật và một trái tim cao quý của thiên tài. Ta phải thừa nhận ở Sô-panh cái thiên tài với tất cả ý nghĩa của từ đó: ông không chỉ là một nhạc sĩ kỳ tài, mà còn là thi sĩ. Ông có thể diễn đạt cho chúng ta biết chất thơ ở trong tâm hồn ông. Đây là một nhạc sĩ, thi sĩ và không có gì so sánh được với sự hoàn mỹ khi ông tùy hứng trên dương cầm. Lúc đó, ông không còn là người Ba Lan, Pháp hay Đức nữa. Ông đi ra từ một nguồn gốc sâu xa hơn: từ xứ sở của Mô-da, của Ra-pha-en, của Gôt, tổ quốc thực sự của ông là xứ sở của nghệ thuật âm nhạc và thơ ca”.

Chú thích: Một số câu chuyện trên đây, được phỏng theo cuốn sách:

- *Cuộc đời nồng nhiệt của F. Sô-panh* của tác giả M. La-hy Hôn-lơ-bếch và T. May-đne. Người dịch Xuân Tùng, NXB Thanh niên-1983.
- Tư liệu về cuộc đời của nữ văn sĩ Gióc-giơ Xăng được trích từ cuốn *Từ điển tác gia văn học và sân khấu nước ngoài* do Hữu Ngọc chủ biên, NXB Văn hoá, 1982 và cuốn *George Sand, nhà văn của tình yêu* của Nguyễn Xuân Khánh, NXB Phụ nữ, 2001.

TIẾT 29

Học hát: *Tuổi đời mệnh mông*

I- Mục tiêu

- HS hát đúng giai điệu và lời ca bài hát *Tuổi đời mệnh mông*.

- HS biết trình bày đơn ca hoặc bằng một vài cách hát tập thể như hát hoà giọng, hát lĩnh xướng.
- Qua nội dung bài hát, hướng các em biết yêu quý, trân trọng những ngày tháng của tuổi thơ đầy hồn nhiên, trong sáng.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thực bài *Tuổi đời mệnh mông*.
- Tập trình bày để giới thiệu một vài ca khúc khác của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn.

Nắng thủy tinh

(Trích)

Về thăm mái trường xưa



Biết đâu nguồn cội

(Trích)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Học hát	HS ghi bài
GV thuyết trình	<i>TUỔI ĐỜI MỆNH MÔNG</i> 1. Giới thiệu về tác giả và bài hát: Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã sáng	HS theo dõi

GV hỏi	tác hơn 600 bài hát, chủ yếu là những khúc tình ca. Bài hát của ông được nhiều người yêu thích, ví dụ như <i>Điểm xưa</i> , <i>Biển nhớ</i> , <i>Hạ trắng</i> , <i>Hà Nội mùa thu</i> , <i>Nắng thủy tinh</i> , <i>Nhìn những mùa thu đi</i> , <i>Biết đâu nguồn cội</i> , <i>Huyền thoại mẹ</i> ...	
GV thực hiện	Em nào có thể trình bày một đoạn trong mỗi bài hát trên?	HS trình bày
GV thuyết trình	Bài nào HS chưa biết, GV hát minh họa bằng một đoạn ngắn. Bài hát thiếu nhi là một góc trong sáng tác âm nhạc của ông, những bài hát này được các em đón nhận và yêu thích. Đó là những bài như <i>Khăn quàng thắp sáng bình minh</i> , <i>Em là bông hồng nhỏ</i> , <i>Tiếng ve gọi hè</i> , <i>Tuổi đời mệnh mông</i> ... Ông còn sáng tác một bài hát với chủ đề nhà trường rất hay là bài <i>Về thăm mái trường xưa</i> .	HS lắng nghe
GV hỏi	Em nào có thể hát một câu hoặc một đoạn trong những bài hát trên?	HS theo dõi
GV điều khiển	2. Nghe băng hát mẫu hoặc GV tự trình bày.	
GV hướng dẫn	3. Chia đoạn, chia câu: Bài hát viết hình thức ba đoạn đơn, cấu trúc <i>a-b-a</i> . Đoạn một và ba viết giọng <i>Rê trưởng</i> , thể hiện sự sôi nổi, hồn nhiên của tuổi đến trường. Đoạn <i>b</i> viết giọng <i>Rê thứ</i> , trường độ dần	HS trình bày
		HS theo dõi
		HS nhắc lại

	ra, diễn tả những tình cảm sâu lắng, tha thiết. Đoạn <i>b</i>: Có tình yêu thời thơ ấu... yêu đời thiết tha. Đoạn <i>a</i>, mỗi câu được thể hiện bằng âm hình:	
GV đàn GV hướng dẫn	4. Luyện thanh: 1-2 phút. 5. Tập hát từng câu: GV hát mẫu từng câu, đàn giai điệu rồi bắt nhịp, (GV đếm 1-2) để HS hát hoà với tiếng đàn. Vừa hát HS vừa gõ nhẹ theo âm hình tiết tấu. Tập tương tự với các câu tiếp theo. Tập xong hai câu, hát nối hai câu với nhau.	HS luyện thanh HS thực hiện
GV chỉ định	GV chỉ định 1-2 HS hát lại hai câu này.	HS trình bày
GV thuyết trình	Tiến hành dạy những câu còn lại theo cách tương tự. Đoạn <i>b</i> tác giả sử dụng thủ pháp <u>chuyển điệu, sang giọng Rê thứ</u>. Lời ca và âm nhạc đoạn này dường như lắng xuống, mềm mại và tha thiết hơn, để sau đó trỗi dậy ở đoạn cuối.	HS nghe
GV điều khiển	GV đàn và hát mẫu kĩ hơn để HS tập hát đúng nhạc, đúng sắc thái. Vừa tập, GV vừa yêu cầu một vài em trình bày đoạn này, xem mức	HS tập hát

GV hướng dẫn	độ tiếp thu của các em để điều chỉnh cách hát thích hợp.	HS thực hiện
GV yêu cầu	6. Hát đầy đủ cả bài: HS hát, GV hướng dẫn những chỗ cần thiết cho các em hát đúng hơn và tốt hơn.	HS luyện tập
GV chỉ định	7. Trình bày bài hát ở mức độ hoàn chỉnh: Dịch giọng = - 5 (giọng La trưởng), tiết tấu Pop, tốc độ = 116. Tập trình bày ở hình thức song ca. Tập trình bày theo nhóm 4 HS. 8. Củng cố bài: GV chỉ định hoặc để HS xung phong trình bày ở hình thức song ca và nhóm 4 em.	HS trình bày

Lưu ý giáo viên

Xin giới thiệu một số lời tâm sự về cuộc sống và tình yêu của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, để các bạn thêm hiểu về nhạc sĩ cũng như sáng tác âm nhạc của ông.

downloadsachmienphi.com

**Tôi đã mơ thấy
chuyến đi của mình...**

Càng sống nhiều ta càng thấy cái chết dễ dàng đến với bất cứ một ai. Chết quá dễ mà sống thì quá khó. Hôm qua gặp nhau đây, ngày mai lại mất nhau. Sống thì có hẹn hò hôm nay hôm mai. Chết thì chẳng bao giờ có một cuộc hẹn hò nào trước. Một buổi sáng cách đây bốn năm, lúc tôi đang ngồi uống rượu với bạn, mẹ tôi bảo: “Mẹ đi chơi chút nghe”. Thế rồi một giờ sau tôi nhận được điện thoại báo tin mẹ tôi đã mất tại nhà người bạn.

Nhạc sĩ Xuân Hồng cũng đã từ biệt chúng tôi như thế. Không kịp nói một lời, không kịp đưa tay vẫy chào bạn bè, vẫy chào cuộc sống. Thế kỉ 21 thế mà cũng khó đến được, dù chỉ còn mấy năm.

Càng yêu ta càng thấy: có tình yêu thì khó mà mất tình thì quá dễ. Hôm qua mới yêu nhau đấy, hôm nay đã mất rồi. Mất sạch như người đi buôn, mất hết vốn liếng. Cứ tự an ủi mình khi nghĩ rằng mình đau khổ thì có một kẻ khác đang hạnh phúc. Và biết đâu cái thời gian mình được yêu thì người khác lại đau khổ vô cùng. Nghĩ thế thì thấy cuộc đời bỗng nhẹ nhàng hơn và cũng dễ tha thứ cho nhau. Sống mà giữ mãi trong lòng những hờn oán thì cũng nặng nề.

Có người bỏ cuộc đời mà đi như một giấc ngủ quên. Có người bỏ cuộc tình mà đi như người đăng trí, dù sao cũng đã lãng quên một nơi này để đi về một chốn khác. Phụ đời và phụ người hình như cũng vậy mà thôi. Người ở lại bao giờ cũng nhớ thương một hình bóng mình đã mất. Khó mà quên nhanh, khó mà xoá đi trong lòng một nỗi ngậm ngùi.

Tưởng rằng có thể quên dễ dàng một cuộc tình nhưng hoá ra chẳng bao giờ quên được. Mượn cuộc tình này để xoá cuộc tình kia chỉ là một sự vá vúi cho tâm hồn.

Những mảnh vá ấy chỉ đủ để làm phẳng lảng bên ngoài mà thôi. Mỗi một con người vì ngại chết mà muốn sống. Mỗi một con người vì sợ mất tình mà giữ mãi một lòng nhớ nhung.

Cuối cùng thì lòng yêu thương cuộc sống cũng không giữ lại đời người. Cuối cùng thì tình yêu không giữ được người mình yêu.

Giấc mơ hạ trắng

Ở Huế mùa hạ, ve kêu râm ran trên những tán cây như một giàn hợp xướng và nắng nóng oi bức như địa ngục. Thêm vào đó còn có gió Lào. Vừa tắt xong là người đã ướt đầm mồ hôi. Bao nhiêu nhiên liệu tích lũy trong cơ thể đều tan ra thành nước. Những đồ vật và áo quần cũng

có cảm giác như vừa rút trong lò lửa ra. Những mặt đường gần như bốc khói với nhiệt độ 42-43 độ.

Có một mùa hạ năm ấy tôi bị một cơn sốt nặng, nhiệt độ trong người và bên ngoài bằng nhau. Tôi nằm sốt mê man trên giường không còn biết gì. Và bỗng có một lúc nào đó tôi cảm thấy hương thơm phủ ngập cả căn phòng và tôi chìm đắm vào một giấc mơ như một cơn mê sáng. Tôi thấy mình lạc vào một rừng hoa trắng thơm ngào ngạt, bay bổng trong không gian đó. Đến lúc tỉnh dậy người ướt đầm mồ hôi và tôi nhìn thấy bên cạnh giường có một người con gái nào đó đã đến cắm một bó hoa dạ lí hương trắng rất lớn. Chính cái mùi thơm của dạ lí hương đã đưa tôi vào giấc mơ kia. Giấc mơ trong một mùa hạ nóng bức.

Trong vùng tôi ở, quanh đó chỉ có một nhà duy nhất trồng dạ lí hương nên tôi biết ngay người mang hoa đến là ai.

Sau một tuần lễ tôi hết bệnh, nghe tin bố người bạn đang hấp hối tôi vội vàng đến thăm. Ông chẳng có bệnh gì ngoài bệnh nhớ thương và buồn rầu. Câu chuyện rất đơn giản. Hai ông bà đã lớn tuổi thường nằm chung trên một sập gụ xưa. Cứ mỗi sáng bà cụ thức dậy sớm và xuống bếp nấu nước sôi để pha trà cho cụ ông uống. Một buổi sáng nọ, cũng theo thường lệ, bà cụ xuống bếp bị gió ngã bất tỉnh và chết. Mấy người con ở gần đó tình cờ phát hiện và đưa bà cụ về nhà một người để tắm liệm. Sau đó chôn cất và giấu ông cụ. Tất nhiên, khi ông cụ thức dậy hỏi con, mẹ các con đi đâu rồi, thì họ trả lời là mẹ sang nhà chúng con để chăm sóc mấy cháu vì chúng bị bệnh. Vài ngày sau vẫn chưa thấy bà về, ông mới trầm ngâm hỏi các con có phải mẹ các con đã chết rồi không? Lúc ấy mọi người mới khóc oà lên. Từ đó ông nằm trên sập gụ một mình, cơm không ăn, trà không uống cho đến lúc kiệt sức và đi theo bà cụ luôn.

Câu chuyện này ám ảnh tôi một thời gian. Và sau đó tôi kết hợp giấc mơ hoa trắng mùa hạ với mối tình già keo sơn này, như áo xưa dù nhàu cũng xin bạc đầu gọi mãi tên nhau, để viết nên bài “Hạ trắng”.

(Trích trong cuốn *Trịnh Công Sơn rơi lệ ru đời*,
NXB Phụ nữ, 2001)

TIẾT 30

Ôn tập bài hát: *Tuổi đời mệnh mông*

Tập đọc nhạc: TĐN số 8

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để hát thuần thục bài *Tuổi đời mệnh mông*.
- HS tiếp tục tập trình bày ở hình thức song ca và hát theo nhóm.
- HS đọc nhạc và hát lời trôi chảy bài *Thầy cô cho em mùa xuân*.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục bài *Tuổi đời mệnh mông* và bài TĐN *Thầy cô cho em mùa xuân*.

III- Tiến trình dạy học

<i>HD của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HD của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát TUỔI ĐỜI MỆNH MÔNG	HS ghi bài
GV thực hiện	- GV đệm đàn để HS hát lại cả bài hát, GV hướng dẫn các em điều chỉnh những chỗ cần thiết. - HS tiếp tục tập trình bày ở hình thức song ca và theo nhóm 4 HS.	HS trình bày
GV điều khiển	- Kiểm tra bài hát theo hai cách	HS lên kiểm tra

	trình bày trên.	
Ghi lên bảng GV yêu cầu	2. Tập đọc nhạc <i>THẦY CÔ CHO EM MÙA XUÂN</i> Hãy tìm hiểu về bản nhạc:	HS ghi bài HS thực hiện
GV hỏi	- Số chỉ nhịp trong bài cho biết điều gì? - Trong bài có những kí hiệu nào? - Bản nhạc chia thành mấy câu?	HS trả lời
GV điều khiển	Bản nhạc có 4 câu. - Tập đọc gam Đô trưởng: GV viết gam lên bảng và yêu cầu cả lớp đọc cao độ. - Tập đọc cao độ một nốt nhạc bất kì, GV chỉ vào từng nốt trên gam, yêu cầu HS đọc cao độ. Nốt nào đọc sai, GV đọc lại để các em sửa cho đúng.	HS đọc gam Đô trưởng
GV hướng dẫn	- Vào bài TĐN, GV chỉ vào từng nốt của câu 1 trên gam để HS tập đọc cao độ. - GV đàn giai điệu câu 1, HS đọc hoà theo. Vừa đọc nhạc vừa gõ theo hình tiết tấu.	Đọc nhạc từng câu
GV yêu cầu	Nửa lớp đọc nhạc câu 1, nửa kia hát lời. - GV đàn giai điệu câu 2, HS đọc hoà theo. Nửa lớp đọc nhạc câu 2, nửa kia hát lời.	Đọc nhạc và hát lời
GV hướng dẫn	Tương tự với hai câu còn lại. - Nửa lớp đọc nhạc cả bài, nửa kia	Trình bày hoàn chỉnh

	hát lời. Sau đó đổi lại. - Nửa lớp đọc nhạc, hát lời câu 1 và 3. Nửa kia đọc nhạc, hát lời câu 2 và 4. - Cả lớp cùng đọc nhạc và hát lời.	
--	---	--

TIẾT 31

Ôn tập bài hát: *Tuổi đời mệnh mông*

Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 8

Âm nhạc thường thức: Sơ lược về một vài thể loại nhạc dân

I- Mục tiêu

- HS ôn tập để hát bài *Tuổi đời mệnh mông* và đọc nhạc, hát lời bài *Thấy cô cho em mùa xuân* được thuần thục hơn.
- HS nắm được những kiến thức sơ lược về một vài thể loại nhạc dân.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục hai bài *Tuổi đời mệnh mông* và *Thấy cô cho em mùa xuân*
- Tranh ảnh, băng đĩa nhạc minh họa về một vài dân nhạc của Việt Nam và trên thế giới.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập bài hát	HS ghi bài

	TUỔI ĐỜI MÊNH MÔNG	
GV chỉ định	- GV chỉ định một vài HS học khá, trình bày từng đoạn trong bài hát.	HS trình bày
GV yêu cầu	- HS tập trình bày ở hình thức song ca và cá nhân.	HS thực hiện
GV kiểm tra	- Kiểm tra bài hát theo hai cách trình bày trên.	HS trình bày
	2. Ôn tập Tập đọc nhạc	
GV ghi lên bảng	THẦY CÔ CHO EM MÙA XUÂN	HS ghi bài
GV chỉ định	- Một vài HS học khá trình bày lại bài <i>Thầy cô cho em mùa xuân</i> .	HS trình bày
GV yêu cầu	Nhận biết từng câu và TĐN: GV dùng nhạc cụ đàn giai điệu một số nốt nhạc đầu tiên của mỗi câu, yêu cầu HS nhận biết đó là câu số mấy và hãy TĐN đầy đủ cả câu. Ví dụ GV đàn:	HS thực hiện
		
	downloadsachmienphi.com	
	Download Sách Hay Đọc Sách Online	
GV điều khiển	- GV hướng dẫn các em điều chỉnh lại những chỗ cần thiết.	
	- GV đàn và đọc nhạc, hát lời lại để các em nghe, tự so sánh và tự điều chỉnh.	HS thực hiện
	- Tất cả HS cùng đọc nhạc, hát lời bài <i>Thầy cô cho em mùa xuân</i> .	
GV yêu cầu	- Kiểm tra một số HS trình bày bài TĐN <i>Thầy cô cho em mùa xuân</i> .	HS trình bày

GV kiểm tra	3. Âm nhạc thường thức SƠ LƯỢC VỀ MỘT VÀI THỂ LOẠI NHẠC ĐÀN - Tự đọc sách và giới thiệu đôi nét về nhạc đàn. - Khái niệm về nhạc đàn: Là những tác phẩm âm nhạc được trình bày bằng các loại nhạc cụ, không có sự tham gia của giọng hát con người. - Vai trò của nhạc đàn: Những tác phẩm âm nhạc không có sự hỗ trợ của ngôn ngữ, sẽ đòi hỏi người nghe phải có tư duy nhiều hơn, mang nhiều cảm xúc cá nhân hơn. - GV cho HS xem một vài tranh ảnh về các dàn nhạc. - Nghe một vài trích đoạn do các dàn nhạc trình bày. GV có thể thuyết trình cho các em hiểu về nội dung chính của tác phẩm.	HS lên kiểm tra
GV ghi lên bảng		HS ghi bài
GV yêu cầu		HS đọc sách và trình bày
GV khái quát		HS ghi bài
GV thực hiện		HS theo dõi
GV điều khiển		HS nghe và cảm nhận

TIẾT 32

Ôn tập và kiểm tra

I- Mục tiêu

- HS ôn tập lại những kiến thức đã học để hát và đọc nhạc thuần thục hơn.
- Kiểm tra sự tiếp thu và trình bày bài hát, bài TĐN của HS.

- Khích lệ HS có sự tự tin khi trình bày bài hát, TĐN.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục những bài hát, bài TĐN đã hướng dẫn cho HS.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	1. Ôn tập (10 phút)	HS ghi bài
GV yêu cầu	- Ôn tập bài hát <i>Ngôi nhà của chúng ta</i> và bài TĐN <i>Dòng suối chảy về đâu?</i> Tập trình bày hai bài trên theo hình thức song ca. - Ôn tập bài hát <i>Tuổi đời mệnh mông</i> và bài TĐN <i>Thầy cô cho em mùa xuân:</i> Tập trình bày hai bài trên theo nhóm 4 HS. Mỗi em tự chọn hình thức song ca hoặc nhóm 4 em, tập luyện và lên trình bày trước lớp.	HS thực hiện
GV kiểm tra	2. Kiểm tra - Kiểm tra: HS trình bày một bài sau khi tự luyện tập.	HS trình bày

TIẾT 33-34-35**Ôn tập và kiểm tra cuối năm****I- Mục tiêu**

- HS ôn tập lại tất cả những kiến thức đã học như các bài hát, TĐN, nhạc lí và âm nhạc thường thức để kiểm tra cuối năm.
- Sau khi ôn tập, hướng dẫn HS cách kiểm tra.

II- Giáo viên chuẩn bị

- Nhạc cụ quen dùng.
- Đàn và hát thuần thục những bài hát, TĐN đã học.
- Cách kiểm tra và đề kiểm tra.

III- Tiến trình dạy học

<i>HĐ của GV</i>	<i>Nội dung</i>	<i>HĐ của HS</i>
GV ghi lên bảng	I. Ôn tập (Tiến hành trong tiết 33)	HS ghi bài
GV hướng dẫn	<i>Nội dung thi:</i> Kiểm tra thực hành gồm hát, TĐN và kiểm tra vở ghi bài của học sinh. <i>Cách thi:</i> Kiểm tra riêng từng học sinh. Từng em sẽ lên bảng trình bày bài thi của mình.	HS theo dõi
GV ghi lên bảng	ĐỀ THI CUỐI NĂM 1. Hát: Tự chọn và trình bày một bài hát đã học (4 điểm). HS cần thuộc lời, yêu cầu hát to, rõ ràng, trôi chảy, thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài.	HS ghi đề thi

	2. TĐN: Đọc nhạc và hát lời một bài theo yêu cầu của GV (4 điểm), trong số những bài sau: - <i>Trở về Su-ri-en-tô.</i> - <i>Hãy hát, chú chim nhỏ hay hát.</i> - <i>Chỉ có một trên đời.</i> - <i>Dòng suối chảy về đâu?</i> <i>Lưu ý:</i> Đọc bài trong sách của GV. 3. Kiểm tra vở ghi bài (2 điểm): Yêu cầu ghi bài đầy đủ, trình bày sạch đẹp, có nhãn vở. Giải đáp thắc mắc của HS nếu có.	
GV giải đáp		HS hỏi
GV ghi lên bảng	2. Kiểm tra cuối năm: (Tiến hành trong tiết 34-35)	HS ghi bài
GV thực hiện	- Tiến hành kiểm tra theo nội dung đã ôn tập. - Sau khi kiểm tra, GV tiến hành tổng kết năm học.	HS lên kiểm tra

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online